

PEARL BUCK

GIAI THƯƠNG NOBEL 1938



GIÓ ĐÔNG

GIÓ TÂY

(EAST WIND WEST WIND)

16° Indoch.

384

HÀN-MẶC

BẢN DỊCH CỦA HUYỄN KIÊU

CÙNG MỘT DỊCH GIẢ

Chiến tranh và Hòa bình

(La Guerre et la Paix) J. Tolstoi

Picvich tên ông H. và người kỹ

(Les aventures de M. Picvich) G. Dickens

YẬT ÓIG GIÔNG GIÓ

Số phần gian nan

(La case de l'Oncle Tom) Beecher-Stowe

Người Mẹ

(The Brother) P. Buck

Anh Bè Con

(Le petit Chose) A. Daudet

Hai người bạn

(Deux amis) M. Gerli

Permis d'imprimer n° 329 en date
du 4-11-44 délivré par le service
local de l' I. P. P. du Tonkin

CÙNG MỘT DỊCH GIẢ

Chiến tranh và Hòa bình

(La Guerre et la Paix) *L. Tolstoi*

Pic-vieh tôn ông Kỳ ngộ kỳ

(Les aventures de M. Picwick) *Ch. Dickens*

Số phận gian nan

(La case de l'Oncle Tom) *Beecher-Stowe*

Người Mẹ

(The Brother) *P. Buck*

Anh Đồ Con

(Le petit Chose) *A. Daudet*

Hai người bạn

(Deux amis) *M. Gorki*

Paris, le 15-11-1914
Imprimerie de la Librairie de la Sorbonne
12, rue de la Sorbonne, Paris

PEARL BUCK

Phần thưởng Nobel 1938

GIÓ ĐÔNG GIÓ TÂY

« EAST WIND WEST WIND »

TRUYỆN DÀI

BẢN DỊCH CỦA HUYỀN KIỀU



~~1347~~ 384
HÀN-MẶC xuất bản

26, Hàng - Quạt - Hanoi

« Gió Đông gió Tây » của Huyền
Kiêu dịch do HÀN MẶC xuất
bản lần thứ nhất. Ngoài những
bản thường có in 4 bản Bouffant
vergé đánh số từ I đến IV đều
có chữ ký của dịch giả.

Bản số

TỰA

Trong những nhà văn Phương Tây viết về tình tình và phong tục các dân tộc Á Đông mà Trung Quốc là đại biểu, Pearl Buck đã hiển nhiên là cây bút xâu sắc nhất.

Ta không nên lấy sự đó làm lạ. Theo như lời Marc Chadourne đã viết trong bài tựa quyển Gió Đông Gió Tây bản chữ Pháp, Pearl Buck không phải là một nhà văn đã đến « thăm » nước Tàu. Đó là một người sinh trưởng ở đất Tàu, ăn ở theo cách Tàu, nói tiếng Tàu, đọc và viết được chữ Tàu, mặc quần áo Tàu để giầy trong các trường Đại-Học Tàu, và điều này mới là điều đáng chú ý : một người nghĩ ngợi như người Tàu.

Có thể nói Pearl Buck thấm nhuần văn hóa Trung-Hoa, hiểu biết phong tục Trung-Hoa hơn cả một phần đông những người Trung Hoa có học, quá mê man cái văn minh chói lọi của Phương Tây.

Thêm vào sự hiểu thấu sâu xa ấy, Pearl Buck còn có khiếu quan sát tinh vi và óc lý luận rành rọt là hai cá tính di truyền của người Phương Tây.

Bởi vậy, những tác phẩm của Pearl Buck không phải là những bức tranh chỉ phác họa được vỏ ngoài, hay chỉ hình dung được có một bề mặt của dân tộc Trung-Hoa quanh quẩn trong những lễ tục ngàn xưa, nhưng mà là sự Sống nóng hổi của người Tàu với tất cả những nỗi buồn rầu đau đớn, những nỗi vui sướng ước ao, cùng bao nhiêu thành kiến cổ hủ, bao nhiêu mê tị dị đoan, phơi trên mặt giấy.

Ý kiến tổng quát của các tác phẩm này là cái sức mạnh phi thường của

những tục lệ cổ truyền đã biến thành ra tôn giáo và phương sách chính trị.

Những tục lệ ấy, xưa kia các bậc Thành Hiền đặt ra để duy trì trật tự và đạo đức, để bảo vệ sự sinh tồn, mong giữ thuần-phong mỹ-lục cho dân tộc Trung Hoa.

Nhưng, những tục lệ của nền văn hóa xưa cũ ấy đã lâu đời quá mất rồi, ngày nay nếu không mất thì cũng đã sai lạc hết ý nghĩa hay, đẹp, và chỉ còn lại cái khuôn khổ chật hẹp nó bó buộc, dăm hăm, đè nén dân con nhà Hán. Những tục lệ ấy như cái sắc chết thối nát nó đầu độc tâm trí người Tàu.

Sau một giấc mơ màng, trải mấy nghìn năm, nước Tàu đột nhiên bị thức tỉnh vì sức tràn lấn của ngọn gió từ Phương Tây ào ào đưa lại. Và từ đó, trên đất nước Trung Hoa diễn ra tấn thảm kịch cùng một đầu đề với tấn thảm kịch đang diễn ra trên đất Việt Nam trong khoảng hai ba mươi năm gần

đây : Sự xung đột của cũ và Mới, của Đông và Tây.

Gió Đông, gió Tây tả sự xung đột ấy. Đứng về phái Cũ, là các cụ già lấy lễ tục làm đại nghĩa, lấy tư tưởng của tổ tiên làm phương châm, chống với phái Mới mà ngọn cờ chiến đấu hội họp các thanh niên hăm hở sống theo văn minh Tây Phương, muốn đập phá hết cả những xiềng xích nô trời buộc tâm hồn vào trong vòng nô lệ trái đã mấy nghìn năm.

Câu truyện xảy ra trong một gia đình quý tộc Trung Hoa, thuộc về một giai cấp hãy còn tôn quý lực lệ cùng sự thờ cúng tổ tiên, một giai cấp mà quyền hành độc đoán của cha mẹ chưa hề bị xâm phạm. Những bậc làm cha mẹ có trách nhiệm bảo vệ lấy quyền hành ấy để duy trì lấy những thuần phong mỹ tục của tổ tiên.

Trong những lúc khẩn nguy, họ vẫn cầu rằng thà được trông thấy

anh con chết ngay trước mắt ta còn hơn là thấy nó đi sang Phương Tây ».

Đó là lời Bà mẹ, tiêu biểu của nền văn hóa cổ Phương Đông nói với con gái.

Tuy thế, người con trai bà vẫn sang Mỹ du học và người con gái thì đi lấy chồng.

Chồng nàng là một thiếu niên bác sĩ tốt nghiệp ở một đại-học-đương Mỹ. Cho nên, người Tàu này không còn là người Tàu nữa. Chàng đã quên những luật lệ của tiên nhân, không nhận mà cũng chẳng kính trọng những lễ thói, lễ nghi xưa, không biết hưởng những sinh thú tinh vi, thuần túy của cuộc đời cũ. Chàng đã nhiệm tình tình và lập quán của « những người đã man bên Phương Tây ». Người vợ thì lại là người con gái nuôi giậy trong nền nếp cũ, uôn nắn trong khuôn phép cũ. Làm thế nào mà hiểu, mà vẹn chữ Tòng với một người chồng như thế ? Sau bao ngày bán

khoản, đau khổ, vì lòng yêu chồng mà nàng tự nguyện thành một người đàn bà tân tiến để chiếm lòng yêu của chàng thiếu niên bác sĩ. Nàng đạt được nguyện vọng và kết quả của sự hàng phục ấy là Tình Yêu đem lại một đứa con trai kháu khỉnh vô cùng.

Thế là Phương Tây thắng trận đầu tiên.

Người anh nàng ở ngoại quốc báo tin về rằng sắp kết duyên cùng một thiếu nữ người Mỹ. Thôi, thế là hỏng! Người con trai thừa tự, người con trai nối dõi để thờ phụng tổ tiên mà như thế thì còn hi vọng nổi gì?

Người con trai đem vợ về, một người vợ tóc vàng, mắt xanh! Trước sự tấn công mạnh mẽ của Phương Tây ấy, Phương Đông phản động ra sao? Bà mẹ bắt đầu dùng quyền hành của cha mẹ để bắt người con vào khuôn phép cũ, vào nề nếp cũ. Nhưng vô hiệu. Người con không chịu được sự áp chế,

cương quyết đi trên con đường đã tự vạch ra theo : con đường thoát ly !

Một là gia đình bỏ thói câu nê, bỏ những hủ tục để thừa nhận người con Tây-Hóa, nếu không thì « Chúng tôi sẽ đi, đến đâu thì đến, lập một nước mới, gây một giòng giống mới, giải thoát hẳn cái thói nô lệ cổ hủ và tàn ác, cho linh hồn chúng tôi. »

Thế là bà mẹ chùn lại, cố thủ trong im lặng, bức thành bí mật, không sao hiểu được của Phương đông, cho đến lúc : « tay buông xuôi xuống và linh hồn thoát ra, không tỏ rõ một điều gì, trong lúc đi cũng cảm lạnh như là trong đời sống vậy. »

Ông bố cũng thế, tuy chỉ ham chơi bởi phóng túng, chẳng quan tâm đến công việc gia đình, ông cũng nhất định không nhận người đàn bà ngoại quốc là con dâu, là người trong họ Dương. Bố con lại ly tán.

Người con trai đem vợ đi ở chỗ khác,

bỏ cả gia đình, hi sinh cả tiền của, và hai vợ chồng sống trong một cái nhà nhỏ, bằng những công việc của người chồng và bằng... tình yêu.

Kết quả cũng là một đứa con trai kháu khỉnh.

Hai gia đình mới sống trong sự vui vẻ đầm ấm. Hai đứa con trai khỏe mạnh, thông minh, hi vọng lớn về tương lai : Hai người dân đầu tiên của một xứ Trung Hoa mới, đã được giải thoát.

Một lần nữa Phương Tây lại thắng.

Nhưng ở trời Đông vẫn còn tụ hội những đám mây nặng nề u ám cho những người dân Trung Hoa khác, có thể, một lúc bất ngờ, nổi lên những cơn giông tố phủ phàng. Lúc nào cũng phải đợi đến một trận xung đột kịch liệt.

« Quay về Đông hay hướng gió Phương Tây ? » Tác giả giải quyết sự xung đột ấy bằng phương pháp nào ?

Ta hãy nghe tư tưởng của Pearl Buck đặt vào miệng những người đã chiến thắng :

Chàng thiếu niên bác sĩ nói cùng vợ trong khi đem vợ đến chơi thăm gia đình một vị giáo sư Mỹ :

— « Ngày mai anh sẽ dẫn em đến nhà một người Phương Tây, không phải là để xin em nhắm mắt mà bắt chước họ, nhưng mà để em rộng thêm kiến thức. »

Ta lại nghe một thiếu phụ tân tiến Trung Hoa nói cùng nàng Quý Lan, vai chính trong truyện :

— « Phu nhân nên học của người ngoại quốc những điều hay, còn thì để mặc những điều không hợp. »

Nói như thế kể cũng đã là đủ rõ ràng ! Phương Đông chỉ có một con đường để tự giải phóng :

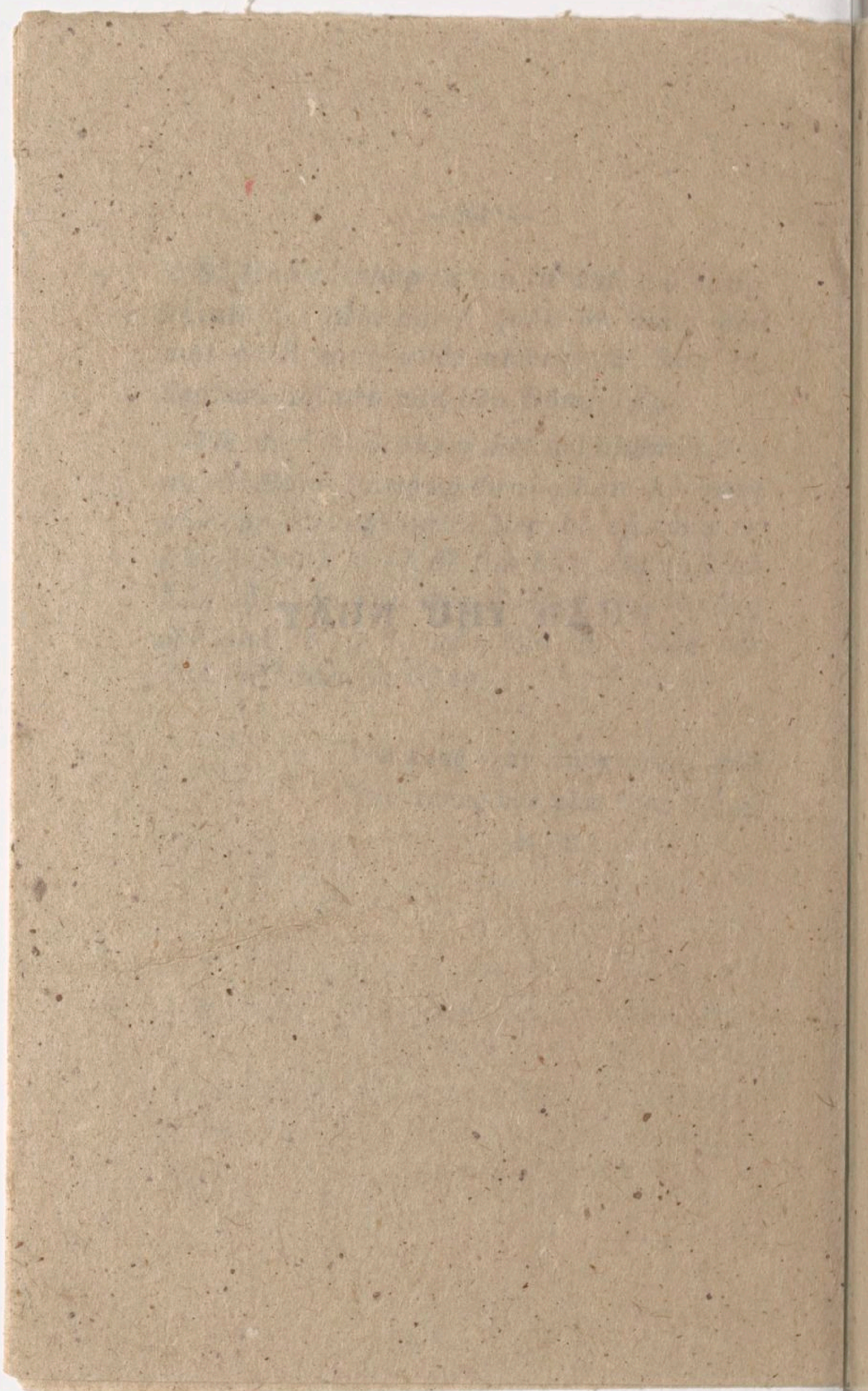
Bỏ tình cố chấp tự tôn tự đại, bỏ lòng khinh bỉ người ngoại quốc và dung hòa một cách sáng suốt những cái hay cái đẹp của hai nền văn hóa Đông-Tây.

Tôi muốn nói thêm một lời nhắn nhủ những người Đông-Phương đương hăm hở bước vào con đường mới: Nên bỏ cả lòng tự khinh chình mình để tìm hiểu sâu xa Tinh Túy của nền Văn Hóa Á Đông dù sao cũng vẫn phải là nguồn gốc của tinh thần các dân tộc Phương Đông.

Viết xong ngày mùng mười, mùa
Thu tháng bảy năm Giáp Thân.

H. K.

PHẦN THỨ NHẤT



Một thiếu phụ Trung Hoa kể...

TÔI có thể kể những điều này cùng
 chị. Chị của tôi ơi. Tôi không
 sao đem nói được với một người
 thân thuộc, vì họ không có một chút ý
 niệm gì về những miền xa xôi là nơi ở
 tôi đã ở mười hai năm giờ, mà tôi cũng
 cảm thấy không được tự do cởi mở bên
 những bà người xứ ngoài. Không hiểu
 cả dân tộc tôi lẫn cách sinh hoạt của
 chúng tôi từ thuở Cựu-Trai ở Như Chi?
 Chị đã ở suốt một đời giữa chúng tôi.

Dù Chi thuộc về những xứ mà chồng tôi đã học trong những sách thái tây của chàng, Chi cũng vẫn hiền; tôi sẽ không giấu Chi điều gì. Tôi đã gọi Chi là Chi của Tôi, tôi sẽ nói hết cùng Chi.

Chi đã biết rằng trải năm trăm năm, các bậc tổ tiên đáng tôn kính của tôi vẫn ở tại cái đô thị cổ xưa này của xứ Trung Quốc. Không có một ai trong các đảng uy nghiêm đó, đã tỏ ra mình tàn tiến hay là ham sự đổi thay. Tất cả các ngài đã sống bình thản về đường bề, vững tin trong sự thẳng thắn của mình. Hai Thân tôi nuôi giầy tôi cũng thế, theo đúng nền nếp suy tôn. Tôi không bao giờ có ý tưởng ước mong khác. Tuy không nghĩ đến, tôi vẫn tưởng rằng tất cả những người quý tộc đều phải giống tôi. Nếu tôi nghe thấy thị thào, như ở rất xa, sau những tường quanh sân, rằng có những người đàn bà khác tôi, họ có thể tự do đi đây về đó, như đàn ông, thì tôi cũng không hề đếm xỉa đến; tôi đi, như người ta đã giầy tôi, trên

những con đường mà tổ tiên tôi đã tàn thành. Không có sự tiếp xúc với ngoài nào thấu được đến tôi; tôi không ham muốn gì cả. Nhưng bây giờ, đã đến cái ngày tôi sốt sắng quan sát những nhân vật kỳ khôi kia — những phụ nữ tân tiến. Tôi tìm xem làm thế nào mà bắt chước được họ. Không phải là vì chính thân tôi, Chi của tôi ạ, nhưng tại chồng tôi.

Chàng không cho tôi là đẹp ! Phải chăng là vì chàng đã vượt qua Bốn Bề, đến những xứ tận bên kia, và vì chàng đã tập được, ở những nơi xa thẳm ấy lòng yêu những vật và những tục lệ tân kỳ ?

Mẹ tôi là một bậc hiền. Năm lên mười tuổi, tôi không còn là một đứa trẻ nữa và đã trở nên một thiếu nữ. Người bảo tôi những lời này : « Một người đàn bà, trước những đàn ông, phải giữ sự im lặng của đóa hoa, và đến lúc thuận tiện, phải biết lánh đi mà vẫn không tỏ vẻ bối rối. »

Nhớ lời ấy, tôi hằng cúi đầu khi tôi ở

bên chông tôi, và chàng có bảo gì, tôi chỉ dơ đôi tay ra phía trước mà không dám đáp. Nhưng tôi sợ chàng cho sự im lặng của tôi là đáng chán.

Nếu tôi định tìm xem điều gì có thể làm chàng vui thích thì thốt nhiên tâm trí tôi hóa ra trống rỗng, như một cánh đồng lúa sau vụ mùa.

Một mình đối bức thêu, tôi tư tưởng đến những điều đẹp đẽ và ý nhị; tôi sẽ thật thực tình yêu với chàng. Xin Chị hãy yên lòng, không phải bằng những lời trơ tráo, chép theo Tây Phương đầy dục vọng dẫu nhưng bằng những tiếng kín đáo như đây :

« Thừa Quân Hậu của thiếp, chàng có nhận thấy hôm nay bình minh bắt đầu ra sao chẳng? Tưởng như mặt đất ử ử vùng lên tới mặt trời. Bóng tối. Rồi một vệt ánh sáng phi thường, như một âm nhạc bùng lên ! Thừa Quân Hậu thân yêu của thiếp, thiếp là mặt đất ử ử đang chờ đợi. »

Hay là thế này, khi buổi chiều, chàng chơi thuyền trên hồ Xen :

« Nếu mặt nước xanh xao và lá lướt thối cảm sức hấp dẫn của vũng giăng ? Nếu đợt sóng không còn được ánh sáng truyền cho sinh khí thì rồi sẽ ra sao ? Quàa Hàu ơi, xin chàng thận trọng tâm thân, chàng hãy trở về cùng thiếp bình yên và mạnh khỏe, kéo mà, thiếp chàng, thiếp lại hóa ra mặt nước xanh xao và tất ngấm kia thôi ! »

Nhưng, khi chàng về nhà, trong bộ y phục xứ ngoài kỳ dị, tôi không sao nói được những điều ấy nữa. Lệ đâu là tôi đã kết duyên cùng một người ngoại quốc ? Lời chàng thua thốt, đọc lên ở đầu môi, và mắt chàng lướt nhanh quá trên mình tôi, cả trong khi tôi mặc áo đoạn màu hoa đào và khi tôi giặt ngọc trai trên tóc vừa kết bím.

Đó là nỗi phiền của tôi. Mới cưới chưa được một tháng, tôi đã không còn là đẹp trong mắt chàng.

Từ ba hôm nay, tôi ngẫm nghĩ, Chi tôi ạ. Tôi phải dùng kế, phải tìm một cách để con mắt chồng tôi chú ý đến tôi.

Phải đâu là tôi chẳng thuộc về một giống giới các phụ nữ, trải bao nhiêu thế hệ, vẫn được lòng sủng ái trong mắt trượng phu? Từ trăm năm nay chỉ có một trong các vị phu nhân này đứng riêng ra ngoài thường lệ về phương diện sắc đẹp: Nàng Quý Minh về thời Tống bị đỗ hoa từ ngày bốn tuổi. Nhưng sách chép rằng nàng có đôi mắt như ngọc huyền và một giọng nói làm rung động lòng người như là gió thổi trong bụi trúc, mùa xuân. Chồng nàng yêu nàng đến nỗi rằng dù có sáu người thiếp, xứng với tài sản và chức phận ông ta, ông ta cũng vẫn quý nàng hơn cả. Và tiền nhân tôi là Dương - Quý - Phi — người vẫn đeo một con bạch điều trên cổ tay — từng đã cầm vận mệnh cả Quốc Gia trong tay thẹn. Vì, Hoàng Đế, Thiên Tử, diên mê sắc đẹp của bà. Tôi, một kẻ hèn nhất trong những vị đáng tôn

trọng này, tất nhiên tôi phải có máu của các người trong mạch máu tôi và sương cốt các người là sương cốt tôi.

Tôi tự ngắm trong chiếc gương đồng, và, nếu tôi nói cùng Chi rằng tôi nhận thấy nhiều người còn đẹp kém tôi, thì ấy chỉ là vì tôi tôn trọng chồng tôi. Mắt tôi rất minh bạch, lông trắng cách lông đen rất rõ; tai tôi nhỏ, nếp rất ý nhị vào đầu khiến cho hoa tai ngọc hay vàng như dính liền vào vậy, trong khuôn mặt trái soan, miệng tôi cũng nhỏ và uốn vòng cung rất đều. Nhưng, tôi muốn bớt xanh xao một chút và lông mày tôi thiếu mất một đường kéo giải về thái dương. Tôi chữa vẽ xanh xao với một thoaang phấn hồng trong lòng bàn tay mà tôi đem thoa lên má. Một ngọn bút lông dầm mực đen làm tròn vẽ toàn mỹ của lông mày tôi.

Thế thì tôi cũng khá đẹp và sẵn sàng vì chàng. Nhưng ngay lúc tầm mắt chàng hạ vào mình tôi, tôi đã biết rằng chàng không nhận xét ra chút gì

Cả, môi hay mây cũng vậy. Tư tưởng chàng nổi chồi nơi khác, qua đất và qua biển, ở khắp những nơi nào tôi chẳng ở để đợi chàng.

Khi thấy số đã định ngày cưới tôi, khi những hòm sơn sơn đã xếp đầy đến miệng, khi những mền đắp chân bằng đoạn hoa tía hồng thắm chất đống trên bàn và bánh cưới chồng tú ụ như những ngôi chùa, mẹ tôi cho đòi tôi đến bên người, trong phòng riêng. Tôi rửa tay, vuốt tóc và tiến vào buồng Người. Mẹ tôi đương ngồi trên một cái ghế bành trạm, màu đen, uống chè từng hớp nhỏ, cái điều trúc giai bịt bạc của Người để dựa bên tường, ngay tầm tay với. Tôi đứng cúi đầu trước mắt người, không hề dám ngẩng lên nhìn. Nhưng tôi cũng cảm thấy luồng mắt thân ái của Người chạy khắp trên mặt, trên mình, trên chân tôi. Hơi

nóng chói của luồng mặt ấy, xuyên qua im lặng, thấu đến tim tôi. Rồi sau mẹ tôi bảo tôi ngồi. Người tiêu khiển bằng cách căn những hạt dưa, dề trong đĩa, trên bần bên cạnh. Vẻ mặt lặng lẽ của Người vẫn nhiệm cái sắc buồn khôn dò xét thường ngày. Mẹ tôi thực là một bậc hiền. Người bảo tôi :

« Quý Lan con ơi, con sắp sửa kết duyên cùng một người mà con đã được hứa gả trước khi ra đời. Cha con và thân phụ chàng, vì tình anh em bạn thiết, đã thề đem các con chấp nối tình thân. Vì hôn phu của con lúc ấy đã lên sáu. Con cũng sinh trong vòng năm ấy. Đó là định mệnh của con. Con đã được nuôi giậy trong ý nguyện ấy.

« Xuất mười bảy năm của đời con, bao giờ mẹ cũng tưởng nhìn đến cái giờ vu quy này của con. Trong tức giậy giỗ con, mẹ nghĩ đến hai người : mẹ chồng con và chồng con. Chính là, vì mẹ chồng con mà mẹ giậy con cách

pha trà bưng mỗi một bát có tuổi, giậy con cách đứng trước Người cho phải phép, giậy con phải im lặng mà nghe lời Người, dù là lời khen lao hay là lời mắng mỏ. Nói tóm lại, mẹ đã giậy con khuôn phép phục tùng, như một đóa hoa chín đứng nắng mưa.

« Ấy là vì chồng con, mà mẹ đã truyền cho con phép điếm trang, cách chắt dùng lời mà vẫn nói cùng chàng, bằng cái hươg hồn của khõe mắt, vẻ người, và truyền cho con cách... Nhưng những điều này con sẽ hiểu rõ khi nào đến giờ con ở một mình với chàng.

« Thế là con đã biết hết những cách thức thuộc về bốn phen một vị phu nhân gia thế. Con thạo việc làm mứt và các món mỹ vị, có thể kích thích tính ăn ngon của chồng con, và khiến tư tưởng chàng chú trọng đến phẩm cách con. Đừng bao giờ thôi cảm lòng chàng bằng tài khéo thay đổi món của con.

« Những nền nếp, nghi lễ, trong cuộc đời quý phái — con phải tiến, lui trước các bậc tôn trưởng ra sao, con phải nói năng với các kẻ dưới ra sao, bước vào kiệu thế nào, và chào mẹ chồng con ở giữa công chúng, ra sao — tất cả các cách cử động ấy con đã biết rồi. Nghi dung của một bà chủ, ý nghĩ của những nữ cư sĩ, nghệ thuật trang điểm mới tóc bằng nữ trang hay bằng hoa, tô môi, bôi móng, hay xông hương; kỹ xảo của những đôi hài trên chân con nhỏ — chào ôi! những bàn chân đang thương của con, nó đã làm mẹ tốn bao nhiêu nước mắt! Nhưng trong bọn cùng thế hệ con, mẹ không thấy có đôi chân nào xinh đẹp bằng Chân mẹ, và tuổi con, cũng chẳng xinh hơn. Mẹ chỉ ước ao rằng nhà họ Lý chú trọng đến những lời nhảm của mẹ, cũng bỏ chại như thế đôi chân của con gái họ, là vì tôn thể của anh con, con trai mẹ. Nhưng mẹ lo lắm, vì nghe nói rằng cô ta học cả Tu-Từ, mà học thuật thì không bao giờ

đi liền với nhan sắc trong một người đàn bà. Để rồi mẹ phải phải một lời cho bà mới về điều này mới được.

« Còn về phần con, con ơi, nếu con dẫu mẹ mà sánh được với con thì mẹ không phải nản chí nữa. Người ta luyện cho con gảy đàn Phong cầm cổ, mà phụ nữ nước nhà từ bao nhiêu đời vẫn gảy làm vui cho các đấng trượng phu. Ngón tay con khéo và móng tay giải. Người ta đã gảy con những câu thơ trác tuyệt nhất của các thi sĩ xưa và con ngâm thơ rất du dương theo nhịp phong cầm. Mẹ không thấy rồi mẹ chớ con làm thế nào mà tìm được một khuyết điểm trong kỹ công của mẹ. Trừ phi khi con không sinh con giải. Nhưng nếu hết năm dậu mà con chưa có mang thì mẹ sẽ mang lễ vật đến chùa để dâng đưc « Phật Bà »

Mau bốc lên mặt tôi. Tôi nhớ lại không hề không biết một điều gì về việc sinh nở. Lòng ước ao có một đứa con trai trong một nhà như nhà tôi,

là nơi thầy tôi lấy ba người thiệp riêng dùng để chữa và đẻ sinh ra con, thành ra quen quá, không còn dấu dưng một bí mật nào. Nhưng mà nghĩ đến điều đó cho chính tôi...? Mẹ tôi đâu có nhận thấy rằng má tôi nóng bỏng. Người triển miên trong trăm tư mặc tưởng, và lại cần tiếp những hạt dưa.

Mãi sau Người mới nói :

« Có một điều, nó đã từng đi xa, ở xứ ngoài. Nó lại học cả y khoa ở đó nữa. Ta tự hỏi... Nhưng thôi được rồi; con có thể lui ra ».

Tôi nhớ lại chưa bao giờ được nghe mẹ tôi nói nhiều như thế. Thực ra người rất ít lời, nếu không là để trách mắng hay là sai bảo. Đó là chức vụ của Người, vì trong khu dân bà chúng tôi, chẳng ai sánh được với Người; Người là Vợ-Chính-Thất, trên hết cả vị địa vị và tài trí. Chị đã gặp mẹ tôi. Người gây làm, chắc chị cũng nhớ, và mặt người với sắc xanh xao và vẻ bình lặng, tưởng như tạc bằng uga. Tôi nghe nói rằng trước ngày xuất giá vào hôn còn trẻ, người có một nhan sắc tuyệt kỳ, đôi may

đen như mây ngài, và cặp môi ý nhị như những nụ mọc qua màu sần hỏ vậy. Cả đến bây giờ, gầy vổ, mẹ tôi vẫn giữ được khuôn mặt trái soan sáng sủa mà người ta thấy trên những bức họa hồi trước. Còn về mắt của Người thì Gi-lu, vốn khéo mồm miệng, một hôm đã bảo tôi:

«Mắt của Bà Cả là những hạt ngọc buồn, là những hạt trai đen, đã chết đi bởi một sự thâm hiểu đau thương rất lớn.»

Chao ôi ! Mẹ tôi !

Trong tuổi thơ ngây như tôi, thực chẳng có ai sánh đọ được với Người, Người hiểu biết rất nhiều điều, và cứ động với một giang uy nghi lạng lẽ tự nhiên của Người, khiến cho các nàng hầu và con cái đều kính sợ. Những đứa ở gái khâm phục Người mà chẳng yêu Người. Tôi nghe thấy chúng lầu bầu vì cả đến cơm thừa canh cặn chúng cũng không sao ăn cắp được mà mẹ tôi không biết đến. Song chẳng bao giờ mẹ tôi to

tiếng mắng mỏ chúng như là các vợ lẽ khi nổi đóa. Khi mẹ tôi thấy một điều trái ý, chỉ một vài lời thoát khỏi môi Người, nhưng những lời ấy thực là danh sắc, đầy khinh bỉ, và trút vào kẻ có lỗi với sự tẻ buốt của một miếng băng trên thịt sống.

Người rất nhân từ đối với anh tôi và ôi, nhưng bao giờ cũng trang trọng và lạnh lùng, hợp với địa vị Người trong gia đình. Trong sáu con của Người thì bốn bị đem đi từ lúc nhỏ thôi, bởi sự cay nghiệt của thành thần. Thế cho nên Người quý anh tôi là con trai độc nhất của người vô cùng. Người đã hiến cho cha tôi một đứa con nối dõi sống, cha tôi không thể chính đáng phàn nàn về Người nữa.

Vả lại trong thâm tâm, người rất tự phụ vì chính con trai người.

Chỉ đã biết anh tôi. Anh cũng, giống mẹ tôi, người mảnh dẻ, nhỏ suông, cao và thẳng như một cây tre non. Còn bé, chúng tôi sống cùng nhau, và chính anh đã giậy tôi tô mực những chữ viết trên quyển vở đầu tiên của tôi. Nhưng anh là con trai và tôi chỉ là một đứa con gái. Khi anh lên chín và tôi lên sáu, thì người ta đưa anh từ những căn nhà đàn bà sang những phòng cha tôi ở. Từ đấy, chúng tôi ít khi gặp nhau. Anh cho rằng đến thăm phụ nữ là mất phẩm giá, và, vả lại, mẹ tôi cũng chẳng khuyến khích anh đi đâu.

Cố nhiên là không bao giờ người ta cho phép tôi đi đến chỗ đàn ông ở. Vào thời xa cách đầu tiên, một buổi chiều, tôi luôn trong bóng tối ra đến tận cái cửa ngăn tròn, hình mặt trăng mở vào chỗ họ. Tôi nép vào cái tường phía trước và tìm cách nhíp vào những cửa viên ở bên kia cái ngăn, mong thấy anh tôi bước ra vườn. Nhưng tôi chỉ thấy kẻ hầu người hạ tấp nập mang những bát đồ ăn

bốc khói đi đi, lại lại.

Khi chúng mở cửa phòng cha tôi thì có những nhịp cười thoát ra, lẫn với tiếng hát thánh thót của đàn bà. Khi những cửa nặng đóng lại thì chỉ còn im lặng trong vườn.

Tôi đứng rất lâu để rình mò tiếng cười của các người dự tiệc, muốn biết xem cha tôi có ở giữa sự vui vẻ đó chăng. Bỗng nhiên, tôi thấy người kéo tay và mẹ Vương Gia Mã, đưa hầu gái thân nhất của mẹ tôi dọa tôi :

« Tôi sẽ mách với bà nếu tôi còn bắt gặp cô lần nữa. Có đời thừa nào người ta lại thấy một cô gái ít thùy mi nét na mà lại tìm cách nhìn trộm đàn ông không. »

Xấu hổ, tôi cố gắng gương mặt thào một lời phân giải :

« Tôi chỉ muốn tìm cơ anh thôi. »

Đưa hầu gái đáp rất quyết liệt :

« Anh cô bây giờ cũng là một người đàn ông rồi. »

Thành ra tôi chỉ gặp anh tôi rất ít.

Song tôi nghe nói rằng anh rất chăm học và sớm tấn tới rất mau trong Tứ-Thư và Ngũ-Kinh. Đến nỗi rằng cha tôi đành phải theo lời anh tôi khẩn khoản, cho phép anh vào một trường ngoại quốc ở Bắc Kinh. Thời cưới tôi, anh tòng học ở Quốc-Gia Cao-Đẳng tại Bắc Kinh, và trong thư, anh luôn luôn xin phép đi sang Mỹ. Thoạt đầu hai thân tôi không muốn nghe đến điều ấy. Mẹ tôi thì không bao giờ bằng lòng: Nhưng cha tôi ghét những sự phiền lụy và tôi hiểu rằng anh tôi, nếu cứ cố công thì rồi muốn gì được nấy, bằng cách quấy rầy cha tôi.

Trong hai thời kỳ nghỉ hè, anh tôi ở nhà trước khi tôi xuất giá, anh nói rất nhiều đến một quyển sách mà anh gọi là « Khoa-học ». Mẹ tôi lấy thể làm buồn lắm, vì người không trông thấy sự ích lợi của những điều hiểu biết thái tây ấy trong đời một vị quý tộc trung hoa. Lần sau cùng anh tôi về nhà, anh ăn mặc như một người ngoại quốc, điều ấy rất làm phật lòng mẹ tôi. Khi anh vào trong

cần phòng ở anh với về từ nơi nào lại, mẹ tôi cảm thấy đau xương đầu mà kêu lên:

« Thế là nghĩa lý gì ? »

« Từ đây mấy chục năm giờ dần mà tạo trong bộ áo quần phi lý như thế nữa. »

Anh đành bắt buộc phải thay mặc những áo cũ. Nhưng trong lúc tức giận, anh để hai ngày, đến lúc cha tôi phải chế giễu và truyền lệnh cho anh. Mẹ tôi có ký làm sai mặc bộ y phục lâu, anh tôi có vẻ dương bề, rõ ra một sinh viên, còn với những ông chân phốt rõ ra, trong cách ăn mặc kỳ dị kia, anh không có giống một người nào mà gia đình tôi đã trông thấy hay đã quen biết cả.

Cả trong hai kỳ ở nhà ấy, anh tôi cũng rất ít nói cùng tôi. Tôi không biết những quyển sách anh ưa thích, vì tôi không thể theo học đến sách cổ điển. Thì giờ của tôi bị chiếm hết bởi tại cả các điều cần thiết cho sự sửa soạn vụ quy.

Gốc hiện, những lúc truyện trò, ít ỏi

của chúng tôi, không bao giờ đã dồng đến việc cưới anh. Eltern đó không liên hệ giữa một thanh niên và một thiếu nữ. Song, vì những đũa ở gái nghèo lóm ở cửa, tôi biết rằng anh rất trong sạch, và nhất định không chịu cưới vợ, dù rằng mẹ tôi ba lần, đã tìm cách định nhật ký. Lần nào anh cũng đòi cho cha tôi bằng lòng thư ngay cưới lại, để anh theo học. Có lẽ tôi đã rõ lẽ định hôn của anh với cô con gái thứ hai nhà họ Lý, một gia đình có thanh thế trong thành về tài sản và địa vị. Ba đời trước đây, gia trưởng nhà họ Lý và gia trưởng nhà tôi cai trị hai địa hạt liên nhau cùng trong một tỉnh.

Lẽ tất nhiên là chúng tôi chưa biết mặt vị hôn thê kia. Công việc do cha tôi điều đình trước khi anh tôi đầy năm. Vậy thì trước ngày cưới anh tôi, sự đi lại của hai gia đình là không đúng lẽ. Không bao giờ người ta nói đến cô con gái. Chỉ có một lần tôi nghe thấy mẹ Vương Gia Mã béo lẻo cũng các đũa ở

gái khác thế này :

« Con gái họ Lý hơn tiêu chủ nhân chúng ta những ba tuổi, thực là một điều đáng tiếc. Một người chồng phải trội hơn vợ về mọi phương diện, cả về tuổi cũng thế. Nhưng nhà ấy đã gia thế lại giàu, và... » Trông thấy tôi, mặt im bất và lại bắt tay vào việc làm.

Tôi không hiểu tại sao anh tôi lại từ chối cưới vợ. Người tiếp thứ nhất nghe truyện ấy bật cười và nói lớn lên :

« Hẳn là cậu ấy đã vợ được một cô gái Mãn Châu xinh đẹp nào ở Bắc Kinh ».

Song tôi nghĩ rằng anh chỉ yêu có sách của anh.

Thế là tôi một mình mà nhớn lên trong cung viện các phụ nữ.

Còn nhiều con các vợ lẽ nàng hầu nữa; nhưng tôi biết rằng mẹ tôi chỉ coi chúng là những miệng phải nuôi ăn, khi người phát phân gạo, muối và dầu nhặt dụng

mả thôi. Ngoài cái việc sai đồ vải xanh cho chúng cắt quần áo thì người không để ý gì đến chúng nữa.

Còn các vợ lẽ thì thực ra họ chỉ là một bọn ngu dốt, đồng một tý là đánh nhau và ghen ghét nhau đến chết vì địa vị chúng được hưởng trong cảm tình của cha tôi. Lúc đầu, chúng kích thích lòng thi hiếu của Người bằng một sắc đẹp tan mau như những đóa hoa, hái vào mùa xuân, và lòng sùng ái của cha tôi cũng hết khi thời ông ả ngăn ngúi ấy qua. Nhưng bình như không bao giờ chúng nhận ra rằng chúng xấu đi, và tuy còn lâu lắm cha tôi mới trở về mà chúng đã nao nức lau chùi nữ trang, vuốt nếp áo quần. Trong những ngày hội hè hay lúc được bạc, cha tôi cho chúng tiền; chúng đem tiêu đi một cách dần dần vào quả bánh hay rượu chè. Rồi lúc quay về đã cạn túi; chúng vay tiền những đứa ở để mua hài mới hay là những đồ trang điểm cho mờ tõe. Những đứa hầu gái, đầy lòng khinh bỉ

đối với những nàng hầu đã mất hết lòng yêu của cha tôi, bắt bị chúng với những giá rất đắt.

Mụ nàng hầu già nhất, mụ béo phì, húp pip, nét mặt ti liện ăn sâu trong má to như núi, chỉ có đôi bàn tay nhỏ đẹp là đáng chú ý, mụ lấy làm bảnh diện cực kỳ. Mụ rửa tay trong dầu, nhuộm lòng bàn tay màu đỏ hồng và nhuộm móng tay đen dần, trái soạn, bảng sơn thắm. Rồi mụ lại xoa cho thơm với một thứ nước hoa mộc hương mạnh.

Thỉnh thoảng, mẹ tôi ngầy vì cái tính tự cao đĩnh của người đàn bà này, sai mụ, một cách hơi hóm hỉnh, làm những việc thô kệch vẽ dặt đĩa hoặc vá khâu. Mụ Gi-Hai béo phì không dám phản kháng, nhưng mụ sut sut, và lên lút phản nản với các kẻ khác, cho rằng mẹ tôi ghen và vì cha tôi mà muốn hủy sắc đẹp của mụ. Mụ xem xét đôi bàn tay rất cẩn thận tìm những vết sây bay thành trai trên nước da nhỏ. Tôi không sao chịu được sự đụng chạm với đôi bàn tay

mụ ; nó hâm hấp nóng mềm oặt và nhũn ra mỗi khi người ta nắm lấy.

Cha tôi đã cạn tình quyến luyến mụ đàn bà này từ lâu; nhưng, khi nghỉ đêm trong phòng mụ thì Người vẫn cho mụ tiền để tránh những lời mụ kêu ca hay trách móc trong cung viện nó làm cho Người khó chịu. Sau nữa, người cũng có chút nề nang mụ, vì mụ có hai con trai.

Những đứa trẻ to béo này cũng giống để chúng và tôi chỉ thấy chúng ăn và uống. Chúng cùng mọi người ăn những bữa rất thịnh soạn trên bàn, nhưng rồi lại lặn vào gian những đứa ở để tránh những miếng thừa. Chúng phải thí thố rất nhiều mưu mẹo, vì sợ mẹ tôi vốn ghét độc sự tham ăn. Chính Người cũng chỉ ăn một bát cơm khô với một ít cá mẩn hay một miếng thịt gà vịt nguội, cùng một ngum chè ướp hoa.

Tôi không còn nhớ gì về mụ Vợ Hai nữa, ngoài sự sợ chết của mụ. Mụ ăn từng đụn bánh vừng ngọt sắc và nhiều

đầu, đến khi ốm thì, kinh hoàng và rên rĩ, mẹ gọi các thầy chữa đến, hết cùng cả lực. ngọc nếu tránh chữa cho mẹ. Khi một cái là mẹ lại bắt đầu ăn bánh ngọt và vờ quên lời hứa. Người pàng hầu thứ hai, Gi-Ba, là một người đàn bà tẻ ngắt rất ít nói và ít chú trọng đến cuộc sống trong gia đình. Mẹ sinh được năm con, con gái cả, trừ đứa con út, và lấy thế làm buôn khôn giải, tâm trí kém hẳn đi. Con gái chẳng thú gì cho mẹ cả. Hoàn toàn bị nhăng bỏ, chúng chẳng được coi trọng hơn những đứa nô tỳ mà chúng tôi mua để hầu hạ. Mẹ đàn bà này suốt ngày ở một góc sân nắng phơi thúng con giải, một đứa bé thô kệch, nước da mai mai, lên ba rồi mà vẫn không nói, không đi được. Suốt đời, nó kéo dơi vú giải và nhéo của mẹ nó.

Tôi thích nàng hầu thứ ba hơn cả. Một nàng vũ nữ nhỏ nhắn ở Tô-Châu. Tên nàng là Lê-Mai, và nàng cũng xinh đẹp như đóa hoa cùng lên 5, có mùa xuân thì lại điếm vắng mở lên những

cánh tre trụi. Nàng cũng giống hoa ấy, mỏng mảnh, xanh sao và óng vàng. Nàng không thoa phấn lên má như kẻ khác, mà chỉ tô đậm nét mày nhỏ, và thêm ít son đỏ thấm vào môi dưới. Thoạt đầu, ít khi chúng tôi gặp nàng, vì cha tôi, hãnh diện vì sắc đẹp của nàng, đi đâu cũng mang nàng theo.

Thế mà năm sau cùng trước ngày cưới tôi, nàng ở nhà. Nàng đợi kỷ sinh nở đưa con trai, một đứa bé đáng yêu tuyệt trần, đẹp và khôi ngô. Nàng đỡ lấy nó và đặt vào tay cha tôi, thế là đèn được on Người đã yêu thương và đã ban cho những đồ trang sức.

Trước ngày sinh đứa con, Gi-Tu sống trong một sự kích thích không ngừng, và tiếng cười của nàng luôn luôn vang động. khắp nơi người ta ca tụng nhan sắc của nàng và thực ra tôi cũng chưa từng thấy người đàn bà nào đẹp hơn. Nàng mặc áo đoan màu biển ngọc với nhung đen và đeo ngọc trên đôi tai tuyệt mỹ. Nàng hơi khinh tất, cả chúng

tôi, dù rằng nàng vẫn chia cho chúng tôi một cách vô tư lự và rộng rãi những bánh kẹo mà người ta tặng nàng trong những bữa tiệc, chiều chiều, nàng cùng cha tôi dự. Chính nàng, thì tưởng chừng như không ăn gì cả; một cái bánh vừng, buổi sáng khi cha tôi xa nàng, và buổi trưa, một nửa bát cơm ăn với măng tre hay một miếng nhỏ thịt vịt ướp. Nàng thích uống những rượu phương ngoại và tán tỉnh cha tôi để Người mua cho nàng một thứ rượu vàng nhạt, có tám bạc từ đáy nồi lên. Rượu ấy làm nàng cười và nói, và mắt nàng long lanh như những khối pha lê đen. Lúc đó nàng làm cha tôi thích lắm, và người bảo nàng múa và hát cho nghe.

Trong khi cha tôi tiêu khiển thì mẹ tôi ngồi ở phòng riêng, đọc những phương ngôn cao quý của đức Khổng. Còn tôi, là con gái, tôi muốn biết những điều trong những bữa tiệc buổi chiều này, và lén nhìn qua những khe cửa hình mặt giăng đến tận phòng đàn ông.

Nhưng tôi biết mẹ tôi nghiêm cấm sự đó, và tôi xấu hổ vì lừa mẹ tôi.

Thế mà một buổi tối - tôi đỏ mặt lên vì đã không vâng lời cha mẹ - tôi lén lút lườn đi trong đêm mùa hạ đen tối, để dinh mò, qua cửa ngán, những căn phòng của cha tôi. Tôi tự hỏi, tại sao tôi lại làm thế. Tôi không nghĩ đến anh tôi nữa. Sự tràn đầy lạ lùng của một ham muốn mơ hồ khiến tôi bồn chồn suốt cái ngày giải nòng nọc đó. Và khi đêm xuống đen tối và nóng bức, ngạt ngào hương dượng của hoa xen, sự lạnh lẽ của các phòng đàn bà chúng tôi, đối với tôi như một vật chết. Trái tim tôi đập mạnh khi thấy cửa mở rộng và ánh sáng của trăm ngọn đèn lồng uả ra ngoài, trong không khí bình yên. Ở trong, các ông ngồi quanh những bàn vuông ăn và uống. Đây đó lấp nập mang món ăn. Sau mỗi chiếc ghế, sừng sững một bóng đàn bà, mảnh dẻ như một cánh nhỏ. Người độc nhất được ngồi vào bàn là Lệ-Mai, ở bên cạnh cha tôi. Tôi có thể trông nàng

lõ rắng; mặt nàng tươi cười, khi quay về phía cha tôi, trông lơng lơng như một cánh hoa bằng bạch lập. Nàng thì thầm với cha tôi điều gì đó, môi chỉ sẽ động, và một tiếng cười ngả nói lên trong bốn các ông. Nụ cười của Li-Mai vẫn không nở rong. Nó vẫn giữ vẻ nhẹ nhàng và y nh.

Lần này, chính mẹ tôi bắt gặp tôi. Ít khi Người ra khỏi nhà, dù là để đi dạo trong các phòng. Nhưng khi nóng ban đêm đã kéo người ra ngoài và mặt sắc của người nhận ngay thấy tôi. Người truyền lệnh cho tôi tức khắc phải về buồng và theo tôi đến đây; Người gặp cái quạt trúc lại, cầm đánh vào lưng bàn tay tôi, rồi hỏi tôi một cách khinh bỉ, có phải tôi muốn xem tự dĩ nó đưa chẳng. Tôi khổ thẹn và tôi khóc.

Hôm sau người sai lắp một cái rèm mai cao bằng đôi môi vào cái cửa hình mặt nguyệt và không bao giờ tôi tìm dịp nhìn qua nữa.

Mẹ tôi cũng không vì thế mà kém

nhân từ đối với Gi-Tu. Những đứa hầu gái đều khen bà chủ rộng lượng, nhưng tôi tưởng rằng các vợ lẽ thích thấy mẹ tôi nghiệt ác hơn như thói thường. Vợ Cả đối với hầu, thiệp. Có lẽ mẹ tôi ngờ chẳng đến sự sẽ xảy đến.

Sau khi sinh con trai, Gi-Tu sắp sửa lại đi theo cha tôi. Nghĩa là nàng không nuôi lấy con, sợ tan mất nhan sắc. Nàng giao đứa bé cho một con nô tỳ khỏe mạnh mà đứa con gái cố nhiên là không có quyền sống. Con nô tỳ này là một mu thò ketch, có cái miệng gòm chết; thế mà đứa bé ngủ suốt đêm trên vú mẹ, áp vào thịt mẹ, và ban ngày thì ở trong tay mẹ. Người mẹ cũng chẳng tính đến đứa con gái, ngoài lúc mặc áo để cho nó những ngày dài hơi, số vào chân nó đôi giày dẫu mẫn, và đứa một lát với nó. Lúc nó vừa kêu, nàng đã nóng bực dẩy nó vào tay con nô tỳ.

Đứa con trai này cũng không làm nàng được cha tôi luyện ái hơn. Nàng chính thức hợp pháp trước Người, cũng vô hiệu.

nàng còn phải, như tất cả các đàn bà kia tìm cách hàng ngày chiêm được cảm tình của Người bằng những kỹ thuật khéo léo.

Nhưng tài nghệ cũng không đủ nữa. Nàng không đẹp bằng lúc trước khi sinh con. Mặt ngọc nhỏ nhắn, đều đặn của nàng tàn tạ, đủ để làm mất đóa hoa mỏng manh của tuổi xuân niên. Nàng mặc tấm áo ngọc xanh và làm rung tiếng cười nhẹ nhàng. Cha tôi có vẽ hài lòng vẽ nàng hết sức, nhưng trong cuộc chu du liên đấy, Người không đem nàng đi theo.

Sự sùng sốt và nổi cuồng của nàng coi thực là ghê.

Sung sướng trong thâm tâm, các vợ lẽ khác giả vờ an ủi nàng với những nụ cười. Mẹ tôi làm rõ lòng thương. Tôi nghe thấy mẹ Vương Gia Mã nổi giận, lầm bầm :

« Á phải ! Bây giờ ta lại sắp có một mụn vô dụng nữa để phải nuôi ; Ngai đã chán cô này rồi. »

Từ ngày ấy, Gi-Tư tự ăn mình và

cùng chán ghét cuộc đời tẻ nhạt sống trong cung viện phụ nữ, nàng hóa ra gắt bẳn và có những cơn tức bực. Quen sự tiệc tùng và những lời tán tụng của đàn ông, nàng bị chìm đắm trong ưu sầu, và sau này còn tìm cách tự vẫn. Nhưng đó là sau ngày cưới tôi. Song, cũng không nên tưởng rằng chúng tôi có một đời sống buồn bã ở nhà. Trái lại, chúng tôi rất sung sướng, và nhiều bà láng giềng thêm muốn địa vị mẹ tôi.

Cha tôi kính trọng sự thông minh và thiên năng quán xuyến công việc của mẹ tôi. Về phần mẹ tôi, Người không có bao giờ trách móc chồng lấy một lời.

Các Người sống như thế, trong sự uy nghi và trong cảnh thái bình.

Ôi! nhà yêu quý của tôi! Tuổi thơ ấu của tôi diễm trước tôi, như những bình ánh rực sáng, và ánh lửa: những sân, là nơi, lúc rạng đông tôi ngấm xem

những nụ xen bùng nở trong bể nước, và những cây thược dược nở hoa trên bồn; những phông, trong đó lũ trẻ nhỏ, xô đẩy nhau trên sàn lát, những ngọn nến cháy trước các thánh thần quen thuộc; buồng mẹ tôi, là nơi tôi tưởng thấy bản diện ý nhị và tôn nghiêm của Người cúi trên quyển sách và ở phía trong, cái giường bát bảo mệnh mộng.

Nhưng, gian buồng khách oai vệ đối với tôi thân yêu hơn cả, nay là những trường kỷ không lồ, những ghế băng gỗ lá mặt, chiếc bàn trạm giải và những màn cửa xạ tanh đỏ thắm. Trên bàn là bức chân tượng vẽ màu của đức Hoàng Đế thứ nhất nhà Minh — mặt bất tri, với một cái cằm như một tảng đá huyền-nhại. Hai bên bức họa, lủng lẳng những tua vàng.

Về buổi trưa, cả bức tường vẽ trong cùng căn phòng, bị lập dưới những khung cửa sổ trạm vây quanh bằng rào mắt cáo bởi giấy thông thảo. Thứ giấy này tỏa xuống vẻ trang nghiêm u ám của

gian phòng một ánh sáng êm dịu của đá mặt trăng nõ bưng lên đến những giâm nhà to nặng, soi sáng những cạnh giâm vàng son.

Ngồi bình tĩnh trong nhà thờ tổ tiên, nhìn hoàng hôn xuống trong lặng yên u tối thì chẳng khác nào ngồi nghe một nhạc điệu du dương.

Ngày mừng hai lễ, các phu nhân quý tộc đã trốn làm ngày đi chào nhau, căn buồng vui lên một cách ý nhị. Một đoàn các bà, ăn mặc lông lầy, tiến vào trong vùng tranh tối tranh sáng của một tuổi khác. Có ánh sáng, có tiếng cười và những mẩu trò truyện lễ độ. Những đứa nô tỳ đưa những bánh đường nhỏ xiu vào trong các khay kẹo sơn son. Mẹ tôi chủ tọa những buổi tiệc với một nhà độ trang nghiêm. Trái bao nhiêu trăm năm, những xa nhà cũ kỹ đã ngắm cùng một cảnh ấy: Đầu đen và tóc đen, lụa và đoan sắc cau vông, trăm tóc bích ngọc, hạt trái bay hồng ngọc, và trên những bàn tay ngà nhỏ muốt, ánh sáng của vàng nười và

ngọc lam:

Ôi! Tòa nhà quý báu, rất được yêu dấu của tôi!

Tôi nhìn lại thấy mình, một cô bé trang trọng, bám chặt vào tay anh tôi, nhìn lửa cháy ở trong sân, sắp sửa để hóa thành công. Người ta bôi mật vào môi giấy của các ngài để khi lên giới các ngài nói ra những lời ngon ngọt và quên những sự cãi cọ của tụi con ở cùng những việc ăn vụng ăn trộm những bát đồ ăn. Chúng tôi bỗng thấy khiếp sợ trước ý nghĩ cuộc khởi hành của các vị sư thân này về những nơi xa lạ. Chúng tôi không nói lên được nữa.

Tôi lại thấy tôi ở Hội Rồng, trong bộ lễ phục đẹp nhất, bằng lụa hồng, thêu hoa mạn, bản khoản đợi buổi chiều là lúc anh tôi dẫn đi xem thuyền rồng trên sông con.

Tôi nhớ lại cái đèn kéo quân người vú già mang lại cho tôi ngay Hội Hoa Bông; nụ cười sự khiet động của tôi,

lúc chập tối, khi tôi thắp ngọn đèn đỏ tỏa khói trong quả cầu bằng giấy.

Tôi tưởng thấy tôi bước thong thả bên mẹ tôi đi đến ngôi đền lớn. Tôi xem người đổ hương vào bình. Kính cẩn, tôi quý cùng mẹ tôi trước vì thân và sự sợ hãi làm tôi lạnh cả người.

Chị ơi, tôi xin hỏi Chị, thuần thực trong những năm như thế, làm thế nào, tôi có thể hợp vào khuôn phép cho người như chồng tôi? Tất cả tài khéo của tôi đều vô dụng. Tôi ngắm dự định mặc chiếc áo choàng lụa màu lam, có khuy đen dát bạc rất khéo. Tôi sẽ cài tóc mấy đoá hoa nhài và di dơi hai đoan đen thêu xanh. Tôi sẽ đón chàng lúc chàng về. Nhưng đến lúc ấy, mắt chàng thoát man đê đến những vật khác — thư của chàng trên bàn, sách của chàng — tôi bị nhãng quên.

Một nỗi lo sợ cần sẽ ăn trúng dây lòng tôi. Tôi nhớ lại ngay trước hôm cưới

GIÓ ĐÔNG GIÓ TÂY

Hôm ấy, mẹ tôi tự tay viết rất nhanh hai bức thư, một bức cho cha tôi và một bức cho mẹ chồng tương lai của tôi, và vội vàng sai tên canh của mang đi.

Không bao giờ tôi thấy Người bối rối như thế. Cũng ngày ấy, tôi nghe thấy những con ở thị thảo rằng vì hôn phu của tôi muốn từ hôn vì lẽ tôi vô học và bó chân. Tôi khóc như mưa, và những con ở sợ hãi thề rằng không phải truyện tôi mà là truyện của một cô trong các cô gái to lớn của bà Đạo Lão.

Nhưng bây giờ tôi nhớ lại truyện ấy và khắc khoải vì nó rất nhiều. Có thể chẳng là chính, tôi? Những con ở bao giờ cũng nói dối. Song lẽ tôi đâu phải là vô học. Tôi được huấn luyện rất cẩn thận về tất cả các việc trong nhà và những sự chăm chút tâm thân tôi. Còn về chân tôi, hẳn là không ai có thể thích nó to tướng và tâm thương như chân đứa con gái nhà tá điền. Không, không phải truyện tôi — Không thể nào truyện chúng nói lại là chỉ vào tôi được.

KHI tôi đã từ nơi ở của mẹ tôi
 để bước lên chiếc kiệu sơn sơn
 nó đưa tôi về nhà chồng, không
 có một lúc nào tôi nghĩ tôi có thể không
 vừa lòng chồng tôi. Tôi vui vẻ trông
 đến vóc dáng nhỏ nhắn của tôi, đến tấm
 thân tôi nhẹ nhàng, đến mặt tôi hình
 trái soan mà bao nhiêu người khác thích
 ngắm nghía.

Ít ra vì điều ấy, chàng cũng không
 thất vọng.

Trong lúc lễ hợp-cân, tôi liếc nhìn
 chàng qua những giây tơ đỏ của chiếc

khăn che mắt. Tôi thấy chàng đứng trong bộ áo ngoại quốc màu đen cứng nhẵn. Chàng lớn và thẳng như cây tre non. Lòng tôi té lạnh và hóa ra nóng bừng cùng một lúc. Tôi thấy phát ốm vì ước ao bắt gặp luồng mắt liếc thoáng của chàng. Nhưng chàng không ngoảnh tai để tìm cách nhìn qua khăn che mắt của tôi. Chúng tôi cùng uống những ly rượu. Chúng tôi cùng lễ trước bài vị tổ tiên. Tôi quỳ cùng chàng dưới chân các đấng từ nghiêm của chàng. Tôi thành ra con các người, mãi mãi xa bỏ gia đình và tộc đảng tôi. Mà chàng vẫn chưa nhìn đến tôi.

Đêm hôm ấy, hội vui, tiếng cười và trò đùa đã hết, tôi một mình ngồi trên giường trong tân phòng. Nỗi sợ hãi làm tôi nghe ngáo. Cái giờ mà tôi tưởng tượng suốt đời, mà tôi đã ghê sợ và ước ao, đã đến — cái giờ mà lần đầu tiên chồng tôi nhìn mặt tôi, và chúng tôi ở

một mình cùng nhau. Tây tôi lạnh buốt nắm chặt vào chấu trên đầu gối. Lúc đó chàng vào, vẫn to lớn và tối sẫm trong bộ quần áo sẫm màu. Chàng tiến ngay đến tôi và lặng lẽ bỏ tấm khăn che đi mà ngăm nhìn tôi rất lâu. Chàng thu nhận tôi như thế đó. Rồi chàng vợ lấy một bàn tay tế gá của tôi. Sự khôn ngoan của mẹ tôi đã giầy tôi điều này:

«Con nên tỏ ra lạnh lùng hơn là nồng nàn. Nên có vị rợn hơn là vị êm dịu no người của mặt thì lòng ước ao của chồng con sẽ không bao giờ thiếu».

Cho nên tôi trao tay cho chàng một cách tiếc rẻ. Thốt nhiên, chàng đặt tay vào và im lặng nhìn tôi. Rồi sau chàng bắt đầu nói cùng tôi với một vẻ rất đưng dãn. Lúc đầu tôi không hiểu lời chàng vì giọng nói kỳ lạ đối với tai tôi; một giọng đàn ông bình tĩnh, sâu xa nó làm tôi ghê thật vì sợ hãi. Rồi những tiếng thấu đến tôi, làm cho kinh ngạc. Chàng nói những gì?

«Người ta không thể cầu được năng

luyện ái một người mà nàng mới gặp lần đầu; về phần tôi cũng thế. Người ta đã ép uổng, tôi cũng như nàng, vào việc cưới này. Từ trước tới nay, chúng ta không có cách tự vệ. Nhưng bây giờ, chúng ta có thể được tự do để xây dựng một cuộc đời theo ý chúng ta ước mong. Riêng phần tôi, tôi muốn theo những con đường mới. Trong cả mọi điều, tôi muốn coi nàng như một người ngang hàng. Không bao giờ tôi dùng cách áp chế. Nàng không phải là của cái của tôi, một vật trong quyền sở hữu của tôi. Nàng có thể là một người bạn thân của tôi nếu nàng muốn».

Đó là bài diễn văn tôi được nghe tới động phùng! Thoạt đầu, tôi không sao hiểu được vì kinh ngạc quá. Người ngang hàng của chàng! Nhưng thế là thế nào? Tôi chẳng phải là vợ chàng ư? Ngoài chàng ra ai có thể chủ trì được tôi? Theo pháp luật chàng chẳng là chủ tôi đó ư? Không ai bắt buộc tôi chịu phục chàng. Nếu tôi không lấy chồng

thì tôi biết làm gì? Và nếu tôi lấy chồng thì tất phải như thế, do hai thân tôi định đoạt; tôi chỉ có thể kết duyên được cùng người tôi đã hứa hôn suốt một đời! Không có điều gì ra ngoài lề tục trong nước. Tôi không thấy sự áp chế ở đâu cả.

Lời chàng lại vang lên, chói lói trong tai tôi: « Người ta đã ép nòng, tôi cũng như nàng, voi việc cưới này ». Thốt nhiên, tôi suy nhược đi vì sợ hãi. Chàng muốn chẳng tỏ ra rằng không kết duyên cùng tôi còn hơn?

Chao ôi! Chi tôi ơi, âu lo biết bao — Đau đớn, cay đắng biết bao!

Tôi vịn tay trên đầu gối, không dám nói gì cả, không biết giả nhời ra sao. Chàng để một tay trên đôi tay tôi, và chúng tôi im lặng một lúc. Nhưng tôi chỉ có một điều ước muốn là chàng dứt cái tay ấy vào. Tôi cảm thấy luồng mắt chàng dè lên tôi. Mãi sau chàng mới nói một giọng nhỏ và cay đắng:

« Cảnh là điều tôi vẫn lo. Nàng không

muốn — nàng không thể — ngỏ cho tôi tâm tư thực của nàng. Nàng không dám đoạn tuyệt với tất cả các điều người ta giầy nàng dối và làm trong thời khắc này. Xin nàng nghe tôi mà đừng nói một lời, tôi chỉ cần một dấu hiệu nhỏ: nếu nàng bằng lòng thử cùng tôi theo con đường mới thì hãy gạt dấu sẽ đi».

Chàng ngấm tôi gần vào lặn người. Tôi thấy tay chàng nặng chiu. Chàng muốn tỏ ý gì vậy? Tại sao các điều không thể tuân tự theo như định lệ? Tôi thực trở nên vợ chàng và ước ao thành mẹ nhiều con trai. Chao ôi! từ đó bắt đầu nỗi ưu phiền của tôi, cái sức nặng dìm ngày chẳng chịu xa tôi! Tôi không biết làm ra sao cả. Trong sự thất vọng và sự ngu dốt của tôi, tôi cúi đầu. Chàng nói:

« Tôi xin cảm ơn nàng » Rồi chàng đứng dậy, thu tay vào: « xin nàng ngủ yên trong phòng này. Xin nàng hãy nhớ rằng bây giờ cũng như bao giờ, nàng không có gì phải sợ cả. Nàng hãy yên

lòng. Đêm này tôi ngủ ở phòng bên cạnh ».

Chàng ngoảnh đi rất mau và đi ra.

« Ôi! Hỡi đức Quan Âm, tề độ bờ lạt, xin thương, xin thương lấy tôi! Một đứa trẻ dại, rất kinh hoàng trong sự duồng bỏ! Tôi chưa hề ngủ xa nhà. Bây giờ tôi phải nằm vò vố một thân biết rằng tôi chẳng được yêu quý trong mắt chàng ».

Tôi chạy ra cửa, điên hoảng đến nỗi rằng tưởng có thể thoát ra và trở về nhà mẹ tôi. Nhưng tay chạm phải cái giồng sắt nặng tôi mới tỉnh hồn. Không bao giờ trở về được nữa. Nếu nhờ phép lạ, tôi thoát ra khỏi những cung viện chưa từng quen biết trong nhà mới của tôi, thì lại còn những phố lạ. Nếu ở đây nữa, tôi cũng sức được một con đường đến cái cổng thân thuộc, cổng ấy cũng sẽ không mở ra để đón tôi. Dù người thủ môn già, cảm động vì lời tôi, để cho

tôi thất thểu đến tận cửa nơi thờ ấu của tôi thì mẹ tôi cũng sẽ ở đấy. Tôi thấy người buồn rầu, không chuyển động, hạ lệnh cho tôi tức khắc phải quay về nhà chồng. Tôi không còn thuộc về gia đình nữa.

Tôi thông thả tháo các đồ trang sức của cô dâu và gấp lại rất cẩn thận. Tôi ngồi rất lâu trên mép cái giường rộng có màn quần, sợ sẽ tuột vào trong bóng tối của nó. Những lời nói của chồng tôi, tro hết ý nghĩa, quay cuồng trong tâm trí tôi. Rồi sau nước mắt tôi dần dần, và tôi nép mình dưới đồng chăn mà thồn thức liên mấy giờ nặng nề, cho đến khi một giấc ngủ không yên lướt vào tôi.

Tôi thức dậy lúc rạng đông, thoát tiên còn kinh ngạc vì vẻ cái buồng la nay. Những kỷ niệm buồn rầu và đến không chậm. Tôi vội vàng đi thay và mặc áo. Một con ỏ mang nước nóng vào, mỉm cười và nhìn quanh bằng con mắt soi mói.

Tôi trấn tĩnh ngay. Tôi thực sung sướng

vì mẹ tôi đã giậy tôi giữ phẩm cách. Ít ra thì cũng đừng ai biết rằng tôi đã không được vừa lòng chồng. Tôi bảo :

« Bưng nước cho ông chủ chi đi. Ông đừng mặc áo ở buồng trong »

Tôi trang điểm một cách kiêu kỳ bằng gấm, vóc đai hồng và đeo vàng vào tai.

Những ngày trong cả một tuần trăng đã qua, từ lúc chúng tôi gặp nhau, Chi a. Nhiều việc xảy ra lạ lùng đã đem sự bối rối vào đời tôi.

Chúng tôi đã xa bỏ nhà thờ tổ của chàng. Chàng dám nói rằng bà mẹ đáng kính của chàng là một người chuyên chế và chàng không muốn thấy vợ chàng làm con ở ở nhà chàng.

Chính cũng chỉ vì một điều rất nhỏ. Khi lễ thành hôn đã xong, tôi đến bái yết mẹ chồng tôi. Giậy rất sớm, tôi gọi một con ở sai nó lấy nước róng. Tôi đổ

gào một chậu thau đồng rồi đưa nó tỳ đi trước, tới đến trước mẹ chồng tôi.

Tôi cúi xuống và thưa :

« Con xin mời dâng Tôn-quý nhận rửa mặt trong chậu nước ấm này ».

Bà nằm trên giường, một đồng sù, quả là một trái núi dưới đồng chân xa tanh. Tôi không dám nhìn bà khi bà ngồi lên để rửa tay rửa mặt.

Rửa xong, không nói một lời, bà ra hiệu cho tôi hụng thau và lui ra. Tôi không biết tay tôi vương trong những màn lụa hay là sợ hãi, tôi phát run để đến khi nâng thau lên, thau sóng sánh và một chậu nước đổ xuống giường. Tôi thấy màn giường lại vì kinh khủng. Mẹ chồng tôi nổi giận thét lên bằng một giọng khàn khàn :

« Á à ! Thực là một nàng dâu đẹp quá ! »

Tôi biết rằng tôi không được tạ tội. Tôi đành quay đi vậy, và, bung cái thau bằng một tay lỏng công, lóa vì nước

mã, tôi đi khuất mặt bà. Lúc tôi ra thì chồng tôi vừa đi qua, và tôi thấy rằng, vì một lẽ gì đó, chàng dương cầu giận. Tôi sợ một trận mắng vì đã làm mẹ chàng không bằng lòng ngay lần đầu tiên. Tôi không thể dơ tay để lau nước mắt mà tôi cảm thấy tụ lại và chảy trên má.

« Cái thau tuột... »

Nhưng chàng ngắt lời tôi :

« Tôi không giận nàng. Song tôi không bằng lòng cho vợ tôi còn làm cái nghề con ở này nữa. Mẹ tôi có đến hàng trăm nô tỳ »

Tôi cố cắt nghĩa cho chàng rằng tôi muốn tỏ lòng tôn kính mẹ chàng cho phải phép. Mẹ tôi đã giầy tôi rất kỹ càng những sự ăn cần săn sóc của một nàng dâu đối với mẹ chồng. Tôi lễ phép đứng lên và phải đứng trước mặt bà. Tôi phải dắt bà đến chỗ ngồi cao quý nhất. Tôi rửa chén của bà. Tôi thong thả rót chè vừa pha xong vào và hai tay dâng đến. Tôi phải yêu quý bà như mẹ đẻ, và tôi

phải im lặng mà chịu lời bà mắng, dù là mắng oan. Tôi sẵn sàng để phục tòng bà về đủ mọi điều. Nhưng chồng tôi không chút chú ý đến lời tôi. Chàng đã cố ý định rồi.

Không nên tưởng rằng sự thay đổi dễ dàng. Song thân chàng ra cả lệnh cho chàng ở lại dưới mái nhà của tổ tiên, theo như tục cũ. Thân phụ chàng là một nhà uyên bác, nhỏ, mỏng và còng đi vì sự uyên thâm. Ngồi bên phải cái bàn trong phòng giữa, ông vuốt bộ râu thưa ba lượt trước khi nói :

« Con ơi, nên ở lại nhà ta. Cái gì của ta là của con. Thức ăn và chỗ ở đều không thiếu. Con, không cần phải đem thân làm công việc lao động. Con nên sống trong sự nhàn hạ bề thế, và thích gì thì học cái ấy. Hãy để cho vợ con, nàng dâu của hiền mẫu con, sinh đẻ con giai. Tam đại đồng đường là một cảnh khiến trời vui lòng.

Nhưng chồng tôi thì nóng nảy kịch

liệt. Không kịp cúi đầu trước cha, chàng kêu lên :

« Nhưng thưa cha, tôi muốn làm việc. Tôi phụng sự một nghề khoa học, cái nghề cao quý nhất ở trời tây. Điều ước ao thứ nhất của tôi không phải là có con trai. Tôi muốn sinh những quả của trí não tôi cho công ích của nước tôi. Một con chó tâm thương cũng có thể sinh cho mặt đất kết quả của xác thịt nó. »

Tôi rình qua những màn cửa xanh, chính tôi nghe thấy người con nói như thế với người cha. Tôi thấy đầy lòng ghê hãi. Nếu chàng là con trưởng hay được nuôi dạy theo nề nếp cổ truyền không bao giờ chàng dám cưỡng cùng cha như vậy. Những năm sống ở xa, trong những xứ mà trẻ chẳng kính già đã làm chàng kém hiếu thuận. Tuy nhiên, trong lúc đi, chàng cũng nói cùng song đường những lời lễ độ, đoan với các người rằng bao giờ cũng giữ lòng con.

Tuy thế chúng tôi cũng dọn nhà.

Nhà mới không có một chút gì giống những nhà tôi đã được thấy. Không có cung việu. Một lối vào độc nhất, nhỏ xíu, vuông, có các buồng khác ăn thông vào và một cái cầu thang dốc. Lần đầu tôi lên các bậc, lúc xuống tôi sợ quá vì chân tôi không quen đi dốc. Tôi đành ngồi xuống bám chặt lấy tay vịn mà lê từng bậc. Sau tôi nhận ra rằng một ít sơn hơi ra áo tôi, và tôi vội đi thay sợ chồng tôi hỏi đến và cười nói kinh hãi của tôi. Chàng cười nhanh và đột ngột, âm âm lên. Tôi sợ cái cười của chàng.

Về cách bày đồ đạc, tôi chẳng biết soay sở ra sao trong một cái nhà như thế. Chẳng có thể để gì vào đó được. Tôi mang đồ hồi môn, từ nhà mẹ tôi về một cái bàn và nhiều ghế to bằng gỗ trặc cùng một cái giường cũng lợng như giường cưới của mẹ tôi. Chồng tôi để bàn và ghế trong một buồng xếp mà chàng

gọi là « buồng ăn » và cái giường mà tôi tin rằng dùng cho tôi sinh con không sao vào vừa những phòng nhỏ trên gác. Tôi ngủ trên một cái trống tre giống hết phần của một con ỏ. Chồng tôi thì nằm trên một cái giường sắt, hẹp như một tấm ghế giải, ở một buồng khác. Tôi không thể quen được với những sự lạ lùng ấy.

Trong phòng chính mà chàng gọi là « xà lông » chồng tôi bày những cái ghế bàn chính tay chàng sắm; những di vật, bất thanh hình thù chẳng có cái nào giống cái nào: có cái bằng cả thừ cói tấm thường! Ở giữa có một cái bàn con phủ vải dạ, và vài quyển sách. Thực xấu quá!

Chàng treo trên tường những ảnh của bạn chàng và một miếng da vuông có những chữ kỳ dị. Tôi hỏi chàng xem có phải bằng của chàng có không và chàng cười mãi. Rồi chàng chỉ cho tôi xem. Đó là một miếng da căng có viết những chữ đen rất ngộ. Chàng chỉ cho tôi tên chàng bên những nét nhọn hoắt. Hai giòng trên

chỉ tên trường đại học của chàng, hai
giòng kia chỉ tư cách chàng là y khoa
bác sĩ tây phương. Tôi hỏi chàng xem
thế có ngang với chức của cụ «Hán Liên»
tôi không, và chàng lại cười mà bảo rằng,
không đem xò sánh được. Cái bảng ấy
lồng kính, chiếm ở trên tường cái chỗ
tôn trọng, như bức chân tượng của Lão
Hoàng-Đế nhà Minh, trong phòng tiếp
khách ở nhà mẹ tôi.

Nhưng cái nhà tây ghê xấu này ! Làm
sao cho tôi thấy mình như ở nhà trong
đó được. Các cửa sổ, đáng lẽ phải có
những khuôn mắt cáo trạm, bởi giấy thông
thảo kín thì lại có những khung kính
sáng trong. Ánh sáng sống sượng bùng
trên những tường trắng và soi rõ từng
bạt bụi trên đồ đạc : tôi không quen với
thứ ánh sáng chói không thương người
ấy. Nếu theo như cách người ta giậy
tôi, tôi tô son thắm lên môi và đánh phấn
tên trán thì cái ánh sáng đó lại làm lộ
ra đến nỗi chông tôi phải bảo :

« Tôi xin nàng, đừng tô nhuộm như thế vì tôi, tôi thích một người đàn bà giữ vẻ tự nhiên hơn.

Nhưng, bỏ không dùng nét dịu dàng của phấn, và sức nồng nàn của son là dễ dờ dang về đậm đà của nhan sắc. Thế cũng như là tôi tưởng rằng đã trái dầu kỹ mà chẳng bôi dầu thơm, hay là đi vào chân những đôi hài không thêu vảy. Trong một nhà kiếm tiền, ánh sáng lọc qua rèm mắt cáo và những khung trạm, tỏa rất êm ái xuống mặt đàn bà. Làm thế nào cho tôi hóa ra mỹ lệ trong mắt chàng ở một cái nhà như nhà này được?

Hơn nữa, những cái cửa sổ này thực là dẫn độn. Chồng tôi mua vải trắng về làm rèm, và tôi lấy làm ngạc nhiên rằng người ta bắt đầu đục một lỗ hồng vào tường để rồi lại đặt kính và phủ vải.

Mặt đất thì là một sàn gỗ, và giấy tây của chồng tôi mỗi khi đi lại, là gỗ cồm cộp. Cho nên chàng đã mua những đệm

len hoa đem giải từng hàng vuông rộng lên sàn. Tôi chưng hửng ra. Tôi sợ chúng tôi làm bẩn mắt, hoặc những con ở quên mà nhỏ lên. Nhưng khi nói với chồng tôi thì chàng nổi giận tuyên bố rằng chàng không cho ai được nhỏ xuống đất.

Tôi hỏi :

« Thế thì nhỏ vào đâu ? »

Chàng nói cộc lốc :

« Nếu thực cần thì nhỏ ra ngoài nhà. »

Nhưng đối với các con ở thì khó quá, và chính tôi thỉnh thoảng cũng quên mà nhỏ vỏ hạt dưa xuống đệm len. Vì thế chồng tôi phải mua cho mỗi phòng một cái lon thấp và bắt chúng tôi dùng. Thực là lạ, chính chàng thì nhỏ vào mũi xoa rồi lại bỏ vào trong túi ! Một thói tây kinh tởm !

IV

CHAO ơi ! Có những phút tôi muốn trốn đi nếu tôi tìm được cách.

Nhưng, trong tình thế ấy, tôi không dám dấn mặt mẹ tôi và không thể đi nơi khác được. Ngày này rồi ngày khác lê đi ; những ngày giải hiu quạnh. Vì, đáng lẽ là con một quan chức giầu có thì chàng lại làm việc như một anh thợ cấy phải kiếm cơm ăn. Buổi sáng thật sớm, trước khi mặt trời thâu đủ hơi ấm của ban ngày, chàng đã đi làm và tôi ở lại một mình trong cái nhà này

cho đến tối. Chỉ có những con ở mới đến hầu trong bếp, và tôi xấu hổ vì nghe truyện chúng.

Than ôi ! Nhiều lần tôi nghĩ rằng thà ở nhà hầu mẹ và sống với các chị em dẫu còn hơn. Ít ra tôi cũng được nghe tiếng nói, tiếng cười. Ở đây, suốt ngày, một sự im lặng đè lên nhà như một đám sương mù.

Tôi chỉ dành ngồi nghĩ và tư tưởng đến cách chiếm lòng yêu của chàng.

Tôi dậy rất sớm để sửa soạn ra mặt chàng, dù tôi đã thao thức cả đêm không ngủ. Tôi rửa mặt trong nước nóng, pha hương rồi tạt xoa dầu và nước hoa cho dịu, vì tôi ước ao buổi sáng như thế, sẽ đột chiếm được lòng chàng biết bao ! Nhưng mà cũng vô ích, tôi đã thấy chàng ngồi ở bàn làm việc.

Hôm nào cũng thế. Tôi dặng hăng một cái và quay hết sức nhẹ nhàng cái quả nậm cửa tròn. Chao ôi, những năm rắn cáo này, tôi phải vận nó mãi

về cả các phía trước khi hiểu cách bí ẩn của nó. Chồng tôi phát bực vì sự dờ dẫm của tôi, nên tôi phải tập lúc chàng vắng nhà. Tuy thế, buổi sáng, tay tôi vẫn tuột trên chất xơ nhẵn và lạnh, và tim tôi suy yếu đi trong lúc vội vàng. Chồng tôi ghét sự chậm chạp, và những cử động của thân thể chàng, lúc đi, nhanh đến nỗi rằng tôi lo chàng sẽ gặp nạn.

Nhưng chàng không để phòng một tý gì. Ngày lại ngày, lúc tỉnh sương, tôi mang chè nóng lại cho chàng thì chàng nhận mà mắt vẫn không rời quyển sách. Thế thì, từ tầng tầng sáng tôi đã sai con ở hái hoa nhài tươi về cài tóc nào có được ích gì?

Cả mùi hương này cũng không thấu qua được những trang tiếng ngoại quốc. Mười một trong mười hai bản, sau khi chàng đi, tôi đến xem chàng đã uống chè chưa, thì vẫn thấy nắp dĩa trên chén, và cánh chè tự do bồng bềnh trên mặt nước xanh. Chàng chỉ yên có

sách của chàng.

Tôi đã nghĩ đến tất cả những điều mà mẹ tôi giầy tôi để làm vui lòng chồng. Tôi nấu cho chàng những món ăn ngon lành để thích miệng chàng. Tôi sai con ở đi mua một con gà non vừa cắt tiết xong, măng, Hàng Châu, cá quan, gừng tươi, đường lọc và nước tương ngọt. Suốt buổi sáng, tôi làm đồ ăn, không bỏ sót một thứ gì có thể làm tổn vị phong phú và tế nhị của thức ăn. Làm xong, tôi ra lệnh đến lúc sau cùng mới được mang lên để cho chàng phải kêu : « A. Món ngon nhất được để đến cuối bữa ; thực là những món ăn để vương ! »

Nhưng khi bưng lên, chàng chỉ gặp rất tự nhiên, tưởng là những món thường ngày. Chàng chỉ nếm một chút, không một lời bình phẩm. Tôi lo lắng xem ý chàng, nhưng chàng im lặng ăn những miếng măng như ăn những cây sài

lấy trong vườn một bát tá điền.

Đêm ấy, sau khi mãnh lực của sự thất bại đã nguội, tôi nghĩ : « chắc là vì không phải món chàng ưa. Chàng đã không nói ý thích của chàng thì ta phải hỏi mẫu thân chàng xem lúc nhỏ chàng ưa những gì ».

Thế là tôi sai một đứa ở đi và mẫu thân chàng giả nhờ :

« Trước khi chàng vượt Bồn-Bồ, thì chàng thích thịt vịt quay thực vàng, chấm nước sơn trà rừng để đông lại. Nhưng từ bao nhiêu năm, ăn những thức ăn dã man và sống sót đến một nửa của người Tây, chàng đã mất khiêu thâm vị, và không chú trọng đến món ăn sành nữa. »

Tôi đành không tìm nữa. Chồng tôi không ao ước gì ở tôi. Chàng không cần đến một thứ gì mà tôi có thể hiến chàng được cả.

Một chiều, mười lăm ngày sau khi đến nhà mới, chúng tôi cũng ở trong xà lống. Chàng đang đọc một quyển sách lớn của chàng thì tôi vào. Và, đi về chỗ tôi, tôi thấy trên trang sách mở một hình người đứng, nhưng, kinh tởm chưa, người không có da — chỉ có thịt máu me ! Tôi lấy làm khích nộ, la rằng chàng có thể đọc được thứ văn chương như thế, song lẽ tôi không dám hỏi chàng.

Tôi ở đây, ngồi trên một trong những ghế bành coi kỳ dị này ; không tựa vào lưng ghế, vì cầu thả như thế giữa công chúng là một điều thiếu bề thế. Tôi nhớ tưởng nhà mẹ tôi. Tôi nhớ lại rằng, cũng trong giờ này, người là quây quần để ăn cơm dưới ánh nến, cùng các vợ lẽ và lũ con ớn ào của họ. Mẹ tôi ngồi ở chỗ trên đầu bàn của Người và những con ở, theo lợi sai bảo của Người, đặt những bát rau và cơm nghi ngút cùng so dũa cho khắp mọi người.

Người ta bần ăn, Người ta cảm thấy

sung sướng.

Sau bữa cơm, cha tôi đến chơi đùa với các con vợ bé, rồi công việc xong, những con ở ngồi ngoài sân, trên những ghế đẩu thấp, và trò chuyện huyền thuyên trong bóng lờ mờ.

Mẹ tôi, ngồi ở bàn, tinh tiến chợ với mu đầu bếp. Một ngọn nến đỏ cao chiếu lên người mẹ tôi những ánh hấp háy.

Chào tôi ! Tôi ốm lên vì ước ao được về đây, Tôi sẽ đi dạo giữa hoa. Tôi ngắm gương sen, xem ở trong hạt đã già chưa ; Đương đúng mùa, vì hè đã sắp hết ; Có thể rằng lúc trăng lên, mẹ tôi, sai tôi đi lấy phong-cầm và dao cho người nghe những khúc người ưa. Tay phải thì nẩy bài ca và tay trái buông theo đoán-âm nhịp-diệu.

Nghĩ thế, tôi đứng dậy lấy đàn. Tôi cẩn thận đem ra ngoài cái bao sơn đỏ có khảm hình ảnh tám vị nhạc thần bằng xà cừ. Ở trong, chính cây phong cầm, nhiều thứ gỗ ghép lại thêm cái thanh âm

phong phú của gỗ vào tiếng vang của các giây lúc gảy lên. Cây phong cầm và bao vốn của bà nội tôi. Chính cụ cũng được dâng nghiêm đường ban cho Ngài.

Mang từ Quan Đông về để cho cụ đừng khóc khi bị bỏ chân.

Tôi mượn nhẹ giây đàn. Chúng vóng lên một tiếng âm nhỏ và đìu hiu. Cây Phong cầm cổ này là của gia truyền. Nó phải được dạo dưới bóng cây, trong ánh giăng bên hồ nước. Như thế đàn sẽ nổi lên một điệu êm ái và thần tiên. Nhưng trong cái buồng tẻ lạng, không chút thân thuộc này, nó nghẹn ngào và yếu ớt. Tôi do dự, rồi nảy một tiểu diệu đời Tống.

Chờng tôi ngẩng đầu lên. Chàng nói một cách đáng yêu :

« Hay quá. Tôi rất sung sướng vì nàng biết gảy đàn. Một ngày kia tôi sẽ mua cho nàng một cái vĩ cung cầm ? (piano) và nàng có thể học âm nhạc phương tây. »
Rồi chàng lại quay ra xem sách.

Tôi nhia nhang đọc quyển sách ghé

tôm của chàng và tôi vẫn nẩy các giấy, rất nhẹ nhàng chẳng biết nổi thành điệu gì. Tôi chưa hề được trông thấy một cái vĩ cương cầm. Tôi dùng cái đồ vật lạ ấy làm chi ? Rồi thốt nhiên, tôi không sao gây tiếp được nữa. Tôi xếp phong cầm lại, và ngồi đấy, đầu cúi, tay không.

Sau một lúc im lặng giải, chồng tôi gấp sách lại và chăm chú nhìn tôi. Chàng gọi :

« Quý Lan. »

Tim tôi rộn lên. Đó là lần đầu chàng gọi tôi bằng tên. Không biết rồi chàng có điều gì nói cùng tôi ? Tôi e lệ ngược mắt nhìn chàng. Chàng tiếp :

« Từ ngày cưới chúng ta, tôi cứ muốn hỏi xem nàng có bằng lòng tháo bỏ chân đi không ! Cái đó có hại cho toàn thân thể nàng. Nàng xem, xương nàng như thế này này. »

Chàng lấy bút chì vẽ rất nhanh một bàn chân không ghê tởm và răn rúm, trên một trang quyển sách.

Chàng làm thế nào mà biết? Tôi chưa hề bó chân trước chàng. Phụ nữ Trung Hoa chúng tôi không bao giờ để lộ chân ra cả. Đêm cũng thế, chúng tôi đi tất vải trắng.

Tôi hồn hèn, hỏi chàng :

— « Làm sao chàng biết ? »

Chàng giả nhời.

« Vì tôi là một bác sĩ đã học ở Tây Phương. Bởi thế tôi muốn rằng nàng tháo bó chân ra, vì như thế không đẹp, và lại một ấy đã qua rồi. Việc này có làm nàng quan ngại không ? » Chàng mỉm cười nhẹ nhẹ và nhìn tôi một vẻ bao dung.

Nhưng tôi vội vàng dụi chân vào dưới ghế. Tôi ngạc nhiên vì lời chàng. Không đẹp? Thế mà tôi vẫn hãnh diện vì đôi chân nhỏ! Suốt tuổi thơ ấu của tôi, chính mẹ tôi đã chủ tọa những bữa ngâm nước nóng và bó băng càng ngày càng thêm chặt.

— Mỗi buổi chiều. Khi tôi khóc vì đau đớn người lại khuyên tôi nghĩ đến ngày

chồng tôi khen ngợi vẻ đẹp của chân tôi.

Tôi cúi đầu để dấu nước mắt. Tôi tưởng phờ lại tất cả những đêm thao thức, những ngày tôi không buồn ăn chơi, ngồi thừ ở mép giường, khoa đôi chân khốn nạn để làm bột tỵ máu. Và để bây giờ, sau khi đã chịu đủ mọi điều đến khi thối đau đờn - độ non một năm - nay biết rằng chàng chê nó xấu!

Tôi nói :

« Thiếp không muốn » Rồi nghẹn ngào đứng lên, tôi phải ra khỏi xà lông, vì không cầm được nước mắt.

Không phải rằng tôi chú trọng đến chân một cách quá đáng, song, nếu chân tôi, đi những hài thêu rất khéo cũng còn không đẹp trong mắt chàng thì tôi, bao giờ tôi làm thế nào để chiếm được tình yêu của chàng?

Hai tuần sau, theo lệ tàu, tôi trở về thăm nhà mẹ lần đầu. Chồng tôi không gọi nói đến chuyện tháo bó chân với tôi nữa. Và chàng cũng thôi không gọi tôi bằng tên tôi.

Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ

Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ
Chị ơi, Chị không chán chứ

CHỊ ƠI, Chị không chán chứ
Váy thì tôi xin nói tiếp.
Tôi mới đi vắng ít lâu nhưng khi
qua cái công quen biết, tôi tưởng như
hàng năm tuần trăng đã khuyết từ ngày
tôi bước chân đi lên kiếp cười. Hồi ấy,
tôi chưa chán hy vọng và chán chưa ăn
lơ, nhưng ngày nay là gái có chồng, tốc
quấn thành hình lưỡi trai thay cho đời
sấm sét, và trên trán đã mất hàng tua
trình tiết, tôi trở về cũng vẫn thế thôi,
tôi biết rõ rằng tôi vẫn còn là cô con

gái ấy, nhưng sợ sệt hơn, cô độc hơn và kém tin tưởng đi nhiều.

Mẹ tôi, tựa trên cái điều trúc giải nam bạc, ra đón tôi ở sân ngoài. Người có vẻ mệt nhọc, suy nhược, hẳn là vì hàng ngày tôi chẳng gặp mặt Người. Dầu sao, nét đượm của một nỗi buồn lớn trong vẻ nhìn của Người, cũng khiến tôi thêm tu luyện đến nỗi rằng, sau khi cúi chào tôi dám cầm lấy tay Người. Mẹ tôi cũng hơi nãm lại, và cùng tôi đi vào nhà trong.

Chào ôi, tôi nhìn tất cả mọi vật với tâm lòng tha thiết xiết bao! Tôi tưởng như phải thấy một sự thay đổi lớn lao. Nhưng trong các chốn, mọi vật vẫn nguyên một cách tự nhiên, thữ tự, bình tĩnh và như thường lệ, trừ tiếng cười của những đứa con vợ lẽ và sự tấp tểp của các con ở bận việc, vừa trông thấy tôi đã chào bằng nụ cười hay những tiếng reo! Mặt trời một dấu mùa thu, chập chửa trên dọc tường dây hoa và trên những gạch men vuông, lấp lánh

trên cây cối và các bề nước. Cửa nhôm và cửa sổ rèm măt cáo trong các phòng buổi trưa mở rộng ra, để cho ánh sáng và nắng ấm vào.

Những tia nắng lọt qua vào trong, môn tròn những bức tranh và đĩa hoành vẽ sơn.

Riêng thiếu một thứ, một khuôn mặt xinh đẹp linh lợi. Tôi hỏi :

« Gi-Tu ở đâu vậy ? »

Mẹ tôi, gọi một con ở, sai nhời điếu, rồi sau mới giả nhời tôi bằng một giọng thờ ơ :

« Lệ mai ? À, mẹ sai nó đi chào ở vùng quê, để đôi không khí. »

Xét cái giọng của mẹ tôi, tôi hiểu rằng tôi không được hỏi Người thêm gì nữa. Nhưng sau, buổi tối, lúc tôi sắp sửa đi ngủ trong căn buồng tuổi thơ ấu của tôi mẹ Vương gia Mã đến trái và kết tóc cho tôi, theo như lệ cũ của mẹ. Mẹ bép xép đến nhiều điều và kể cho tôi nghe rằng cha tôi định lấy một

người vợ lẽ mới, một thiếu nữ Bắc Kinh, trước ở Nhật Bản. Gi-Trư, nghe tin ấy, đã nuốt những đôi hoa tai ngọc đẹp nhất của nàng. Bị đau đớn mà nàng cũng nhất định không nói gì cả, trong hai ngày, song mẹ tôi khám phá được ra.

Thiếu phụ đã sắp chết, và cụ lang già người ta mới đến lấy kim trich mãi cổ tay và gót chân nàng cũng vô công hiệu. Cụ không có chút kết quả nào. Một người láng giềng bàn nên đưa nàng đến một nhà thương ngoại quốc, nhưng mẹ tôi cho là một điều không thể được. Chúng tôi chẳng biết gì về người ngoại quốc. Và lại, họ làm thế nào mà xem được những điều xảy ra trong một người Tàu? Thấy thuốc nước ngoài hiệu những bệnh của người nước họ, là những người hết sức đơn giản và đã man so với những người Trung Hoa cực kỳ phức tạp và thâm thúy. Nhưng anh tôi, lúc đó ở nhà vì hội Giảng tháng Tám, thân hành đi gọi một nữ bác sĩ

ngoại quốc.

Bà ta mang đến một khi cụ đi kỳ có dính một cái ống giải bà đem lửa vào cõ hong Gi-Tu. Tức thời những đôi hoa tai bật lên. Mọi người đều rất kinh ngạc, trừ bà ngoại quốc thản nhiên gói khi cụ lại và đi về.

Các vợ bé khác đều tức giận Gi-Tu vì nàng đã nuốt những ngọc đẹp như thế. Mẹ vợ bé to béo hỏi nàng :

« Sao Gi không ăn được một bao diêm chỉ có vài xu có hơn không ? »

Gi-Tu không cố gì để giả nhời câu ấy cả. Hình như trong thời kỳ tu dưỡng, chẳng ai nom thấy nàng ăn hay nghe thấy nàng nói. Đó chỉ là vì mỗi thâm tình của tôi đối với nhà nên tôi mới nghe những lời bép xép của mẹ Vương để tìm biết đến chi tiết những việc xảy ra. Mẹ ở với chúng tôi lâu quá đến nỗi rằng mẹ thành thuộc tất cả các công việc ở nhà tôi. Mẹ đã theo mẹ tôi từ khi người đời bỏ quê hương xa xôi

của người ở Chấn Tây, để kết duyên cùng cha tôi, và chính mẹ đã đón vào trong tay mẹ các con của mẹ tôi lúc sinh nở. Sau mẹ tôi chết, mẹ Vương gia Mã đến nhà vợ anh tôi, nuôi những đứa cháu của mẹ tôi.

Trong những điều tôi được nghe, chỉ có một điều có vẻ quan trọng : anh tôi đã quyết định đi tòng học bên Mỹ. Mẹ tôi không nói gì về điều đó cả, nhưng sáng hôm đầu tôi mới về, mẹ Vương gia Mã trong lúc bưng nước nóng lên, kể sẽ cho tôi nghe rằng, cha tôi chế điều mãi những tư tưởng mới của con giai, rồi rút cục người phải bằng lòng cho đi, bởi vì cho con đi du học ngoại quốc đã trở nên cái « mốt », và các bạn người cũng làm như vậy. Mẹ tôi biết tin lấy làm nào lòng lắm. Mẹ Vương gia Mã nói rằng nào lòng quá, như chưa từng thấy trong đó, trừ cái ngày cha tôi lấy người vợ lẽ thứ nhất. Khi mẹ tôi hay tin anh tôi sắp đi thực, người bỏ cơm ba ngày và không nói năng với một người

nào. Sau cùng, biết rằng không gì ngăn
nỗi anh tôi vượt biên Thái Bình Dương,
mẹ tôi vật nài anh tôi, cưới vợ hôn thê
của anh để nâng có con giai. Người nói :

« Anh đã cố chấp không chịu hiểu
rằng thit anh, máu anh không phải chỉ
riêng của anh, anh đã không nghĩ đến
bồn phẫn, cố tình dấn vào những nỗi
nguy hiểm ở cái xứ dã man ấy, thì ít
ra, con ơi, anh hãy trao cho một người
khác giọng giời thiêng liêng của tổ tiên
anh, để, nếu anh có chết, tôi cũng còn
được ngắm cháu ta. »

Nhưng anh tôi giả vờ :

« Con không muốn cưới vợ. Con chỉ
muốn nghiên cứu thêm về khoa học, và
học tất cả những điều thuộc về nó. Con
sẽ không việc gì đâu, mẹ ạ. Để đến ngày
con về nước rồi sẽ xem, nhưng bây giờ
thì không, nhất định là không. »

Vì thế mẹ tôi phải sử giả đến nói với
cha tôi thúc dục người ép con trai cưới
vợ. Nhưng cha tôi, mê mải vào việc

điền đình lấy nàng hầu mới, chẳng thiết gì đến, và anh tôi thắng lợi.

Tôi đồng ý với mẹ tôi. Anh tôi là đại biểu đời sau cùng của giòng giống cha tôi, vì ông tôi chỉ có mình cha tôi là trai, và những con trai khác của mẹ tôi đều chết từ lúc còn nhỏ tuổi.

Vậy thì việc anh tôi phải có cho thực sớm một đứa con nối giõi là một sự tôi cần để cho mẹ tôi tròn bổn phận đối với tổ tiên. Chính vì thế mà người ta đính hôn cho anh tôi từ ngày anh còn thơ ấu với con gái họ Lý. Tôi chưa hề trông thấy cô ta. Thực ra theo lời người ta nói, cô ta không đẹp nhưng cái đó có gì quan trọng, so với ý muốn của mẹ tôi.

Trong nhiều ngày vì mẹ tôi, tôi cảm thấy bối rối do sự không vâng lời của anh tôi. Mẹ tôi không hề nói với tôi về vấn đề ấy. Người chôn nỗi phiền muộn này, như những nỗi khác, vào trong những khóc bí ẩn của tâm hồn Người. Bao giờ cũng thế người vẫn im lặng như vậy

trên những nỗi đau thương mà Người cho là không tránh được. Bởi thế, ở giữa những khuôn mặt và những bức tường thân mật, quen với sự im lặng của mẹ tôi, dần dần tôi không nghĩ đến anh tôi nữa.

Cổ nhiên, tư tưởng đầu tiên mà tôi đọc thấy trong mắt cả mọi người là tư tưởng tôi chờ đợi và kinh hãi : Hi vọng có con trai của tôi ra sao ? Ai cũng hỏi tôi, nhưng tôi tránh câu trả lời, chỉ trang trọng cúi đầu để nhận những lời cầu chúc tốt đẹp. Không ai sẽ biết rằng chồng tôi không yêu tôi. Không ai cả ! Nhưng tôi cũng không lừa được mẹ tôi !

Một chiều, bảy ngày sau khi tôi về, tôi lười biếng ngồi trong bóng tối ngay cửa sân lớn. Các nô tỳ và con ở tập nập làm cơm. Mùi cá rán và vịt nướng ngạt ngào trong không khí.

Hoàng hôn sắp đến lúc tàn, và, bên tôi, hoa cúc nặng đầy bữa hẹn. Tôi cảm thấy

ình yêu nhà rất nồng nàn, trong trái tim tôi, đến nỗi tôi nắm cả lấy những bức trạm ở cửa. Cửa ấy tôi cũng yêu. Tôi nhớ lại, tôi thấy tôi được che chở trong đó, là nơi tuổi thơ ngây của tôi chơi êm đềm đến nỗi rằng nó qua mà tôi vẫn không ngờ. Mọi vật đối với tôi đều thân yêu quá : bóng tối phủ xuống những mái uốn cong, những ngọn nến bắt đầu sáng trong các phòng, mùi cay nồng của các đồ ăn, tiếng nói của đàn trẻ và tiếng lộp bộp của những đôi giày vải chùng đi trên gạch lát. Chao ôi ! tôi là con gái một nhà Trung Hoa cũ với những tục cũ, đồ cũ, những bạn cũ rất từ cần đã qua bao thử thách : tôi biết cách sống ở đây lắm !

Tôi nghĩ đến chồng tôi, cùng lúc này, một mình ngồi vào bàn, trong cái nhà ngoại quốc, mặc quần áo tây, chàng, về cả các phương diện : có vẻ xa cách tôi biết bao ! Làm thế nào để khuôn nhập vào đời chàng ? Chàng không có chủ cần gì ở tôi. Họng tôi nghẹn những nước mắt mà tôi không tự ôn ra được. Tôi cảm

thấy cô đơn gấp mấy ngày còn con gái. Chi ơi, tôi đã nói cùng Chi rằng khi ấy tôi hy vọng về tương lai. Bây giờ tương lai đây. Nó chỉ dựng toàn cây đặng. Nước mắt tôi, chấp cả ý tôi muốn, mà này chảy ra. Tôi quay đầu về phía hoàng hôn sợ rằng ánh sáng những ngọn nến chiếu vào má tôi lại làm tỏ rõ. Tiếng chiêng điểm, và người ta mời tôi vào ăn cơm. Tôi bèn lau vội nước mắt và ra chỗ tôi ngồi.

Mẹ tôi về phòng riêng rất sớm và các vợ lẽ cũng về buồng. Tôi đương mọi mình uống chè thi mục Vương gia Mã chợt đến. Mẹ nói :

« Đấng từ thân đáng tôn thờ của cô cho đời. »

Tôi lấy làm lạ :

« Nhưng mẫu thân ta đã bảo ta rằng Người muốn lui vào, và không nói thêm rằng Người muốn nói truyện với ta về sau mà ! »

« Thế mà ngài truyện thế đây. Tôi vừa ở

phòng ngài ra. » Mụ Vương gia Mã nói vậy rồi đi, không giảng giải ra sao cả.

Khi bước cửa mụ nghe đã đi xa vào trong sân, tôi vén màn cửa đoan và vào trong phòng mẹ tôi. Tôi hết sức kinh ngạc vì thấy người nằm trên giường và chỉ có một ngọn nến cao thấp trên cái bàn bên cạnh. Xuất đời tôi, tôi chưa từng thấy mẹ tôi nằm như thế bao giờ. Người có vẻ cực kỳ suy nhược và mệt mỏi. Mắt Người nhắm lại và môi nhợt xanh. Không một tiếng động, tôi tiến đến bên giường và đợi. Mặt Người hoàn toàn mất sắc — Một khuôn mặt trang nghiêm, thanh tú, và rất buồn.

Tôi dạn dàng gọi : « mẹ ơi ! »

Người giả nhời « Con ơi ».

Tôi trù trù không biết người thích cho tôi ngồi hay là đứng. Lúc đó người dơ tay, ra hiệu bảo tôi ngồi ghé xuống giường, bên Người. Tôi vâng lời và im lặng đợi lúc Người muốn nói. Tôi nghĩ bụng : « Người buồn phiền vì anh tôi còn ở

thấy cô đơn gấp mấy ngày còn con gái. Chi ơi, tôi đã nói cùng Chi rằng khi ấy tôi hy vọng về tương lai. Bây giờ tương lai đây. Nó chỉ đựng toàn cay đắng. Nước mắt tôi, chấp cả ý tôi muốn, mà vẫn chảy ra. Tôi quay đầu về phía hoàng hôn sợ rằng ánh sáng những ngọn nến chiếu vào má tôi lại làm tỏ rõ. Tiếng chiêng điểm, và người ta mời tôi vào ăn cơm. Tôi bèn lau vội nước mắt và ra chỗ tôi ngồi.

Mẹ tôi về phòng riêng rất sớm và các vợ lẽ cũng về buồng. Tôi đương mọi mình uống chè thi mục Vương gia Mã chơi đến. Mẹ nói :

« Đấng từ thân đáng tôn thờ của cô cho đời. »

Tôi lấy làm lạ :

« Nhưng mẫu thân ta đã bảo ta rằng Người muốn lui vào, và không nói thêm rằng Người muốn nói truyện với ta về sau mà ! »

« Thế mà ngài truyện thế đây. Tôi vừa c

phòng ngài ra. » Mụ Vương gia Mã nói vậy rồi đi, không giảng giải ra sao cả.

Khi bước của mụ nghe đã đi xa vào trong sân, tôi vén màn cửa đoan và vào trong phòng mẹ tôi. Tôi hết sức kinh ngạc vì thấy người nằm trên giường và chỉ có một ngọn nến cao thấp trên cái bàn bên cạnh. Xuất đời tôi, tôi chưa từng thấy mẹ tôi nằm như thế bao giờ. Người có vẻ cực kỳ suy nhược và mệt mỏi. Mắt Người nhắm lại và môi nhợt xanh. Không một tiếng động, tôi tiến đến bên giường và đợi. Mặt Người hoàn toàn mất sắc — Một khuôn mặt trang nghiêm, thanh tú, và rất buồn.

Tôi dạn dàng gọi : « mẹ ơi ! »

Người giả như « Con ơi ».

Tôi trù trù không biết người thích cho tôi ngồi hay là đứng. Lúc đó người dơ tay, ra hiệu bảo tôi ngồi ghé xuống giường, bên Người. Tôi vâng lời và im lặng đợi lúc Người muốn nói. Tôi nghĩ bụng : « Người buồn phiền vì anh tôi còn ở

những chốn xa xôi »

Nhưng không phải là Người nghĩ đến anh. Người nhẹ nhẹ quay mặt về phía tôi và bảo:

« Con ơi, mẹ nhận thấy đổi với con, mọi việc chẳng được hoàn toàn. Từ ngày con về, mẹ xét ra con không còn ở trong tình trạng vui vẻ bình tĩnh tự nhiên của con nữa. Tâm trí con thắc thỏm, và nước mắt con chảy ra rất dễ dàng. Tưởng chừng có nỗi ưu phiền gì vương vấn vào tư tưởng con mà miệng con chẳng nói ra. Chuyện gì thế ? Phải chăng là tại con chưa cõ mang ? Đừng sốt ruột con ạ. Trọn hai năm mẹ mới sinh được một người con gái cho cha con. »

Tôi không biết làm thế nào giải tỏ cùng mẹ tôi được. Một sợi tơ tuột từ cái rèm màn thêu ra. Tôi vãn về sợi tơ ấy trong tay, cũng như là trong thâm tâm, tôi nghiền ngẫm tư-tưởng.

Về sau, mẹ tôi bảo một giọng hơi nghiêm khắc:

« Nói đi »

Tôi nhìn Người ! Chao ôi ! Những giọt lệ dần dần ! Nó không cho tôi nói một lời, nó trào lên, nó làm tôi nghẹn. Tôi tưởng chẳng còn hơi sức mà sống nữa. Rồi, nó nấc lên thành một thồn thức đau đớn, và tôi gục xâu vào cái nệm đắp cho mẹ tôi.

Tôi kêu lên :

« Chao ôi ! Con không biết nhà con định nói gì. Chẳng cho rằng con phải là người ngang hàng của chàng, mà con thì không biết cách. Chẳng ghét chán con và cho là nó xấu. Chẳng vẽ cả hình thù nó ra ! Nhưng con tự hỏi làm thế nào chàng biết được nó, vì con chưa hề, chưa hề bao giờ để chàng xem được ! »

Mẹ tôi vùng dậy, và sững sốt nói, mắt mở to trong khuôn mặt xanh xao :

Người ngang hàng ! Anh ấy muốn nói ra sao ? Hẳn là con không thể là người ngang hàng của chồng con được ?

Tôi thồn thức :



— Đàn bà Phương Tây họ thế đấy !

— Phải, nhưng ở đây, chúng ta là những người có trí thức. Thế còn chân con ? Tại làm sao anh ấy lại vẽ ra ? Con muốn nói ra sao ?

Tôi lẩm bầm :

— Để cho con tin rằng chân con xấu !

— Chân con ấy à ? Hẳn là con đã cầu thả rồi. Ta đã cho con hai mươi đôi giấy ! Vẽ ra con đã không khéo trợn chắng ?

— Chàng không vẽ vẽ ngoài, nhưng vẽ những cái xương khoằm cả lại !

— Xương ! Ai đã trông thấy xương trong chân một người đàn bà ? Mắt đàn ông có thể nhìn qua thịt được ư ?

— Được a. Mắt nhà con trông được đấy, vì chàng là bác sĩ Tây Phương. Chàng bảo con thế ! »

— Ôi chao ! khờ cho con tôi ! »

Mẹ tôi cúi xuống mà thở dài. Người lác đần : « Hay là anh ta biết tà thuật phương tây. »

Tôi liền kể lể hết cả, tất cả, cả đến nỗi thốt ra những lời cay đắng này :

« Nhà con cũng chẳng cần cho chúng con có một đứa con gái ! Chao ôi ! mẹ ơi ! Chẳng không yêu con. Con hải còn con gái ! »

Im lặng một lúc lâu, tôi lại vùi đầu vào cái nệm đập chân. Tôi tưởng rằng thấy bàn tay mẹ tôi nhẹ nhàng đặt lên đầu tôi, và dừng lại một lúc. Tôi không lấy làm chắc lắm, Người không phải thuộc về những người thích những cử chỉ bề ngoài. Nhưng sau cùng người ngồi lên và nói :

« Mẹ tưởng chưa hề phạm vào lầm lỗi trong cách nuôi giậy con. Mẹ chắc chắn rằng con sẽ làm vừa lòng một thanh niên quý tộc Trung Hoa thực hiệu. Có thể chẳng là con đã thất thân cùng một kẻ dã man ? Nhưng chồng con thuộc về gia đình họ Không. Ai mà tưởng được thế ? Chắc là vì những năm ở ngoại quốc rồi.

« Và còn anh con, trong lúc khẩn nguyện, mẹ vẫn cầu được xem anh con chết đi còn hơn là thấy nó đi đến những chốn xa xôi ấy. »

Người nhắm mắt lại và tựa về phía sau, khuôn mặt mảnh của Người thành ra thêm nhọn.

Lúc mẹ tôi nói tiếp thì giọng Người cao và yếu, hình như là người đã kiệt sức.

« Dẫu sao, con ạ, có một con đường mà người đàn bà ở đời này dù đến thế nào cũng vẫn phải theo. Là phải được lòng chồng. Nhìn thấy kết quả của những sự chăm nom của mẹ sụp đổ là một điều quá sức chịu đựng của mẹ. Nhưng con không phải là người thuộc về nhà ta, con thuộc về chồng con. Chẳng còn cách gì đáng chọn hơn là theo những ý anh ấy muốn. Song le, hãy đợi đã. Lại thử quyển dữ anh ấy xem. Con hãy đem hết cố gắng ra mà thi thử. Con hãy mặc màu ngọc xanh và màu đen. Con hãy dùng nước hoa xen. Con không nên cười

một cách quá bạo, nhưng cười một cách e dè, nó hứa hẹn đủ mọi điều. Con còn có thể cầm vào tay anh ấy mà bám lấy một lúc cũng được. Khi con thấy anh ấy cười thì con phải vui vẻ. Nếu sau đấy mà anh ấy vẫn không chuyển thì con chỉ còn việc cúi đầu trước ý định của anh ấy mà thôi.

Tôi thì thảo :

— Tháo bó chân của con ra ?

Mẹ tôi im lặng một lúc rồi Người nói một cách mới mẻ :

— Tháo bó chân của con ra. Thời đã đổi thay rồi. Thời con có thể đi nghỉ.

Và mẹ tôi quay mặt vào phía tường.

Một tiếng gọi...
cách ở đó, nó...
Cánh cửa...
hạt là...
thực ra...
Nhiệm vụ...
chuyến thì...
trước...
Đó là...
trên...
đó...

VI

CHỊ ơi, tôi làm thế nào mà ngộ được
cùng Chị tâm hồn chịu nặng của
tôi ?

Rạng đông của ngày tôi ra đi hiện lên,
sấm và yên lặng.

Hồi ấy là gần tuần trăng thứ mười,
khi lá đỏ bắt đầu im lìm chút xuống
đất, và buổi sáng cũng như lúc mặt
trời lặn, những khóm tre run trong
không khí lạnh. Tôi đi dạo trong các
phòng viện, trùng trùng ở lại những nơi

vẫn ưa thích để cho vẻ đẹp của những nơi đó lại được ghi vào ký ức tôi một cách mạnh mẽ hơn. Đứng bên hồ nước, tôi nghe những gương héo và lá xen khô sào sào trong gió nhẹ. Tôi ngồi xuất một giờ dưới cây tùng khăng kheo, mọc đã ba thế kỷ nay trong núi non bộ ở sân thứ ba. Trong sân giáp với công lớn, tôi bẻ một cành thân trúc, vui thích vì những quả trúc rũ xuống, một màu đỏ tươi bên màu xanh thẫm của lá. Tôi muốn mang theo đi một ít vẻ đẹp của những khu vườn này nên tôi chọn lấy tám chậu cúc. Chúng đương vào thời toàn mỹ, và tôi nghĩ rằng sắc nó đỏ, vàng và tia hơi nhạt sẽ chữa vẻ tro trọi của căn nhà. Và tôi về với chồng tôi.

Khi tôi bước vào căn tiền đình nhỏ thì chàng không có ở nhà. Con ở bảo tôi rằng có người mời chàng đi từ lúc mặt trời mọc, vì một bệnh cần cấp. Nó cũng không biết ở đâu. Tôi hết sức thận trọng bày những chậu cúc vào

phòng khách. Tôi tìm cách tuyệt nhất để bày, muốn khiến chàng ngạc nhiên. Nhưng cố hết sức bày cho thật khéo xong rồi, tôi lại thất vọng. Bên những khuôn gỗ đen và trạm trổ ở hành lang trong cung viện cò, những cây này rực rỡ huỳnh hoàng bao nhiêu thì ở đây, trước những tường trắng và sơn vàng nó kém màu lông lầy đi bấy nhiêu, nó chỉ còn là xinh xinh, hóa ra một vẻ nhân tạo.

Chao ôi, chính tôi cũng thế! Tôi mặc xiêm và một cái áo rộng cùng một cái áo khoác nhưng đen cộc tay. Tôi cài tóc bằng trâm bích ngọc và hồng ngọc, đeo ngọc vào tai. Tôi đi đôi hài nhưng đen thêm hạt trai vàng rất tinh vi. Ở nhà mẹ tôi, tôi đã học được của Gi-Tư Lệ Mai, vẻ quyến rũ của đôi má xanh xao, điểm thêm một nét son thắm ở môi dưới, và phép ảo thuật của lòng tay thoa hồng và xông hương. Buổi chiều đầu lại về với chồng tôi này, tôi không dám sao nhãng một chút gì, tôi thấy rằng tôi đẹp.

Khi đã sẵn sàng, tôi ngồi xuống đợi

tiếng chân chàng trên bậc cửa. Giá tôi có thể vén một tấm màn cửa đoạn hồng, và ra mắt chàng trong ánh sáng tế nhị một căn buồng cô Trung hoa thì có lẽ tôi sẽ thành công. Nhưng tôi phải xuống, một bước không vững vàng, những bậc thang cốt kết, rồi lại lên theo chàng tro g căn phòng khách này! Chẳng có một chút gì đến giúp giúp tôi cả. Tôi sẽ như những chậu hoa cúc — chỉ xinh xinh mà thôi.

Chồng tôi về rất muộn, có vẻ mệt nhọc lắm. Lâu quá rồi, tôi đã mất hết vẻ tươi mát, và tuy chàng niềm nở đón tôi mà mắt chàng không chút chú ý đến người tôi. Chàng chỉ giục con ở dọn cơm mau, vì, bận suốt ngày bên một người ốm, từ sáng chàng chưa ăn gì cả.

Chúng tôi lặng lẽ mà ăn. Những giọt lệ lăn trên trán của tôi không cho tôi nuốt trôi, và chàng, sau khi ăn vội cho xong, lại cau mày trước chén trà rồi thỉnh thoảng lại thở dài. Sau cùng chàng đứng lên với một vẻ mệt nhọc và nói:

«Ta sang buồng khách hỏi».

Lúc ngồi xuống chàng hỏi thăm song thân tôi cho lòng tâm được yên. Chàng thờ ơ với những lời nói của tôi đến nỗi tôi đâm luống cuống trong ý định làm vui lòng chàng, và rút cục, lời ngồi im. Lúc đầu, chàng cũng chẳng nhận ra rằng tôi không nói nữa, nhưng sau chàng tự trấn tĩnh và cất nghĩa cho tôi một cách nháp từ:

«Xin nàng đừng chú ý đến tôi. Tôi thực sung sướng vì nàng đã về. Nhưng suốt ngày, tôi đã vật lộn với lòng mẹ tin cùng một sự ngu độn cực kỳ và tôi đã bị thua: Tôi không thể nghĩ đến điều gì khác được. Tôi luôn luôn tự hỏi: tôi đã cố công kỳ sức chưa? Còn có lý lẽ nào tôi bỏ sót không dùng mà nó có thể cứu được cái mạng này không? Nhưng, tôi tưởng — tôi tin chắc — đã xoay hết cách. — Thế mà tôi vẫn thua!»

«Nàng nhớ nhà họ Lưu gần Tháp-Trống đây chứ. Hôm nay người vợ hai đình treo cổ tự tử. Hình phụ chi ta không

khám được ngọn lửa rắn độc của người
 mẹ chồng. Người ta mời tôi đến, và,
 nàng biếu cho, tôi có thể cứu được
 chi ta. Vừa lúc chi ta bước thừng thì
 có người biết. Tôi tức khắc sửa soạn
 các vị thuốc. Lúc ấy một người chú
 già tuốt tóc đến — một người bán rượu —
 như nàng biết đây; cụ Gai đã chết rồi
 và bây giờ người hàng rượu là gia
 trưởng. Hắn đi vào nội giáp, quát tháo
 âm ỉ lên, muốn dùng những cách cũ.
 Hắn sai mời thầy cúng và đánh công
 để hú hồn người đạo bà. Cả nhà họp
 lại, để người thiếu phụ đáng thương
 vẫn mê mẩn — chi ta chưa đầy hai
 mươi tuổi — quý xuống đất, và quả
 quyết lấy bông và dẻ nhét đầy miệng
 và mũi chi ta, rồi lại buộc một cái khăn
 quanh mặt lên.

Tôi nói:

« Nhưng... nhưng đó là phép thường,
 bao giờ người ta cũng dùng. Chẳng xem,
 một phần lớn linh hồn đã thoát mất
 rồi, nên phải bit các khiêu lại để ngăn
 lại... »

giữ chỗ còn lại. »

Chàng dương đi lại trong phòng, tìm cách dẹp sự kích thích. Nghe lời ấy, chàng đứng sững lại, trước mặt tôi, môi mím chặt, tôi có thể nghe được hơi thở nhanh của chàng. Chàng dữ tợn nhìn tôi và thét :

« Thế nào ! Cả nàng nữa ? »

Tôi lùi lại, và thì thào :

« Chi ta chết rồi à ? »

— Chết ! Nàng có thể sống được không, nếu tôi làm thế một lúc lâu?... » Một tay chàng nắm chặt lấy hai tay tôi, rồi áp mạnh cái mũi xoa của chàng vào miệng vào mũi tôi. Tôi quẩn quại để gỡ mình và dang chiếc mũi xoa ra. Chàng bật một tiếng cười cũng ghê như tiếng chó dú, rồi ngồi phịch xuống, hai tay ôm đầu. Một sự im lặng đè lên chúng tôi, nặng như một nỗi đau đớn. Chàng cũng chưa nhìn đến những chậu cúc mà tôi đã bày trong phòng với bao nhiệm ân cần !

Tôi nhìn chàng, sửng sốt và hơi sợ hãi. Sau hết, có lẽ là chàng có lý chăng ?

Đêm hôm ấy tôi buồn rầu xếp các đồ ngọc vào trong hộp bạc, và gấp các quần áo đoan lại. Người ta đã giầy tôi sai hết cả. Tôi bắt đầu nhận thấy thế. Chồng tôi không phải là một trong những người mà phụ nữ có thể gọi thẳng đến giác quan, như một đóa hoa thơm hay một điệu thuốc phiện. Cái tế nhị của nhan sắc người đối với chàng không đủ. Tôi phải luyện phép làm vừa lòng chàng bằng những cách khác. Tôi tưởng tượng đến mẹ tôi, mặt quay vào tường, và nói một giọng mệt nhọc :

« Thời đã đổi thay rồi. »

Dẫu sao tôi cũng không thể quyết định tháo bó chân một cách dễ dàng. Thực ra là Lưu phu nhân đã giúp tôi. Bà là vợ một giáo sư trong một trường

ngoại quốc mới. Tôi đã nghe thấy chồng tôi nói đến Lưu phu nhân như đến một người bạn thân. Sau hôm tôi về, bà có sai người đến bảo tôi rằng nếu tôi vui lòng thì hôm sau bà sẽ đến chơi.

Tôi sửa soạn rất kỹ vì đó là lần đầu tôi tiếp khách. Tôi sai con ở mua sáu thứ bánh ngọt, hạt dưa, bánh vừng nướng và thứ chè Đậu Xanh thượng hạng. Tôi mặc áo đoạn hồng, và tai đeo ngọc trai. Trong lòng, tôi xấu hổ vì nhà cửa. Tôi sợ Lưu phu nhân thấy nó luộm thuộm và lấy làm lạ cho khiêu khích tâm lý của tôi. Tôi ước ao rằng may ra, chồng tôi đi vắng, tôi có thể kê bàn ghế theo đúng lễ tục hơn để có thể phân biệt chỗ cao quý nhất.

Nhưng, đó là lần đầu tiên chàng lại ở nhà. Chàng đọc sách, và, khi hơi bực dọc, tôi bước vào thì chàng nhìn tôi, mỉm cười. Tôi dự định sẽ ngồi lúc khách đến. Con ở dẫn khách vào, tôi sẽ đứng dậy, và chỉ xuống để chỉ cho khách chỗ ngồi sang nhất. Chồng tôi ở trong phòng, tôi

không có dịp kể lại đồ đạc và khi người ta bấm chuông thì chính chàng tự ra mở cửa. Tôi rất phát ý và vắn tay tự hỏi xem phải làm những gì. Lúc đó tôi nghe thấy một giọng vui vẻ và không thể ngăn mình liếc nhìn ra ngoài tiền đình. Tôi thấy một điều rất kỳ quặc. Chồng tôi nắm lấy tay người đàn bà trẻ và lắc từ trên xuống dưới một cách kỳ khôi. Tôi chẳng hiểu lên.

Thốt nhiên tôi chẳng nghĩ đến sự kinh ngạc của tôi hay đến khách nữa, vì tôi đã trông thấy mặt chàng. Ôi, chàng ơi, chưa bao giờ mặt chàng lộ ra tình thần ấy đối với thiếp, vợ chàng!... Tưởng như là mãi mãi, chàng mới tìm được một người bạn thiết.

Chào ôi, Chị ơi, nếu Chị ở đây chắc chị sẽ chỉ bảo cho tôi. Tôi cô đơn quá. Tôi chẳng có bạn bè nào, Tôi đành chỉ nghĩ ngợi, khóc thầm và tìm xem tôi thiếu điều gì để có thể làm vừa lòng chàng.

Suốt lúc bà ta ở đây, tôi quan sát bà

từng lý từng tý, tự hỏi xem bà có đẹp không. Nhưng không, cả đến xinh cũng không xinh: một khuôn mặt bè và đỏ, đầy hi bửng, đôi mắt dễ thương, nhăn lại vì nụ cười, trông tròn, và lông lách giống như những hạt trai thủy tinh. Bà mặc một cái áo khoác dạ trơn màu sẫm, trên một cái xiêm lụa thắm không có hoa, và chân bà đi giày, như chân đàn ông. Dầu sao bà cũng có một giọng nói dễ chịu, lời hoạt và dễ dàng, một tiếng cười nồng và gọn. Bà nói truyện rất nhiều cùng chồng tôi và tôi cúi đầu ngồi nghe.

Truyện nói đến những điều tôi chưa từng được biết. Nhiều tiếng ngoại quốc lẫn vào câu truyện của hai người. Tôi không hiểu gì cả ngoại nói vui thích tôi đọc thấy trên mặt chồng tôi.

Tôi hôm ấy, sau bữa cơm, tôi ngồi im lặng bên chàng.

Tâm trí tôi luôn luôn nghĩ đến về mặt chàng trong lúc có khách ấy. Tôi chưa từng bao giờ thấy chàng có vẻ mặt rạng rỡ và hớn hờ như thế. Lời chàng thao thao; đứng trước bà, chàng nói như nước chảy và chàng ở luôn luôn trong phòng tưởng chừng bà như là một người đàn ông.

Tôi dời chỗ ngồi đến bên chàng. Chàng ngược mắt khỏi quyển sách và bảo :

— « Thế nào? »

Tôi hỏi :

— Chàng nói cho thiệp biết về vị phu nhân vừa đến ngay hôm nay.

Chàng ngả người vào ghế và nhìn tôi, có giáng suy nghĩ.

« Tôi nói gì với nàng về bà ta được? Bà ta đỗ tốt nghiệp ở một trường nữ đại học Tây Phương, tên là Wassar. Bà là một người thông minh và rất hay. Hơn nữa, bà có ba đứa con trai tuyệt trần dĩnh ngộ, sạch sẽ và ngoan ngoãn. Tôi được trông thấy chúng cũng sướng. »

Chao ôi ! Tôi thù ghét bà ta ! Tôi thù ghét bà ta ! Tôi đặt ra điều gì được ? Vậy ra chỉ có một con đường để chiếm lòng chàng thôi ư ? — Bà ta chẳng có chút gì là xinh nữa ? Tôi hỏi sẽ :

— Chàng có cho bà ta là xinh không ?

Chàng mạnh bạo nói :

↳ Hẳn là có. Bà ấy mạnh khỏe, biết điều, và đi bằng những chân lành lặn, vững vàng »

Chàng nhìn vào chỗ mơ hồ. Tôi ngẫm nghĩ một cách tuyệt vọng trong mấy phút : « Chỉ có một con đường cho người đàn bà » ! Tôi làm thế nào ? ... Nhưng mẹ tôi cũng đã nói : « Phải làm vừa lòng chồng mình. »

Chàng ngồi, mắt tư lự nhìn ra ngoài căn phòng. Tôi không biết chàng nghĩ những gì trong tâm trí, nhưng tôi có thể chắc một điều : Tôi mặc áo đoan màu hoa đào, tóc mượt, đen, bóng, kết thành hình trai rất khéo, tôi ngồi bên

chàng, sát vào vai chàng đến nỗi thân chàng khẽ động cũng tự khiến tay chàng chạm vào tay tôi một cách hững hờ, chàng không nghĩ đến tôi.

Bảy giờ, tôi cúi đầu thấp hơn một chút nữa, tôi tự phò thác cho chàng, từ bỏ quá khứ của tôi :

« Nếu chàng muốn chỉ bảo thiệp cách làm, thiệp xin cớ thàq bỏ chân »

NHÌN lại phía sau, tôi biết rõ rằng chính từ tối hôm ấy, chồng tôi bắt đầu chú ý đến tôi.

Từ trước, chúng tôi hình như không có truyện gì nói với nhau cả. Tư tưởng của chúng tôi không bao giờ gặp nhau. Tôi đành chịu phận quan sát chàng, kinh ngạc mà không hiểu. Chàng thì chẳng chút nhìn tôi. Chúng tôi nói với nhau như hai người lạ có lẽ độ, tôi thì một cách dụt dề và chàng thì một cách lễ phép lọc lõi nó chẳng cảm thấu được tôi. Nhưng bây giờ tôi cần đến chàng,

chàng, mới nhận thấy tôi ; chàng hỏi tôi và chăm chú đến lời tôi đáp lại. Còn tôi, thì tình yêu, trước run rẩy trong lòng tôi, vững lại, và trở nên như một sự đáng tôn thờ. Tôi chưa bao giờ lại nghĩ đến rằng một người đàn ông có thể cúi xuống một người đàn bà một cách âu yếm như thế.

Khi tôi hỏi chàng cách tháo bó chân ra, tôi chỉ đợi đến vài lời chỉ dẫn, theo những hiểu biết về y học của chàng. Tôi hết sức sửng sốt khi thấy chàng từ tay đi lấy một chậu nước nóng và một cuộn băng trắng. Tôi hồ thẹn. Tôi không thể chin chò chàng nhìn thấy chân tôi. Từ ngày tôi đến tuổi tự săn sóc lấy chân tôi được, tôi vẫn hết sức dẫu dẫm nó. Tôi cảm thấy người như lửa đốt, khi chàng để chậu chậu xuống đất và quỳ xuống. Tôi nói sẽ :

« Không, thiệp xin làm lấy ! »

Chàng nói :

— Không hề gì. Em nên nhớ rằng

anh là thầy thuốc.

Tôi cố tình từ chối. Chàng nhìn vào tận mắt tôi và nói rất trang nghiêm:

« Quý Lan, anh biết rằng em phải chịu điều đó vì anh là khổ tâm lắm. Em đừng anh đem hết tài sức mà giúp em. Anh là chồng em cơ mà. »

Tôi đành chịu, không nói thêm một lời nào nữa. Chàng cầm lấy chân tôi, nhẹ nhàng tháo giày và tất ra, rồi cởi vải ở trong. Vẻ mặt chàng buồn rầu và nghiêm nghị. Chàng bảo tôi một giọng thấp và cảm động.

« Em đã đau đớn biết bao ! Một tuổi trẻ thơ khổ sở biết chừng nào ! — Mà thực vô ích. »

Nghe tiếng ấy, nước mắt tôi trào ra. Thực chàng đã làm cho sự hi sinh của tôi vô công, và còn đòi hỏi một lần nữa !

Bởi vì, khi chân tôi đã được rửa và quần một lần băng lỏng hơn thì sự đau

đơn thành ra khó mà chịu nổi. Thực thế, sự tháo bỏ cũng tai hại như là sự bó thắt lúc đầu. Chân tôi, không quen với sự cầm giữ này hơi dài ra, và máu lại bắt đầu chảy.

Ngày hôm ấy, thỉnh thoảng tôi lại dang những băng bó để nó thối lại cho đỡ đau. Nhưng nghĩ đến chồng tôi, nghĩ đến rằng đến chiều, chàng sẽ nhận thấy, tôi lại vuốt nó lại bằng một tay run run. Tôi chỉ hơi được dễ chịu bằng cách ngồi lên chốc chần và đưa người sang bên nọ bên kia.

Tôi không khắc khoải vì bề ngoài của tôi ở trước mặt chồng tôi nữa. Tôi cũng chẳng để mắt liếc vào trong gương một chút xem tôi có vẻ tươi mát và gọn gàng không. Đến tối, mắt tôi húp lên vì lệ, và giọng nói hóa ra khản vỡ vì những thộn thức không sao cầm được. Sự la lùng, thờ ơ lạnh nhạt trước nhan sắc tôi, chồng tôi lại cảm động vì nỗi khổ của tôi. Chàng an ủi tôi, tưởng như tôi

là một đứa trẻ, và trong lúc đau đớn tôi bảm lấy chàng chẳng còn biết nhờ cậy vào ai. Chàng bảo tôi :

« Quý Lan em, chúng ta cùng chịu nóng nôi ấy. Trông thấy em đau đớn như thế tôi thực là ác nghiệt. Em nên cố nghĩ rằng cái này không riêng chỉ đối với hai ta mà còn can hệ đến những người khác. Đó là một sự phản kháng đối với một tục lệ cũ và xấu.

Tôi thốt thừ :

« Không thiếp chỉ làm điều đó vì chàng. Thiếp vì chàng mà muờn là một người vợ tàn tiên ».

Chồng tôi cười và mặt chàng rạng ra một chút, giống như lúc chàng nói với người đàn bà kia. Đó là phần thưởng cho những sự đau đớn của tôi. Sau lúc cởi tất cả quần áo tôi đều bớt hết khe

Và, thật ra, dần dần da thịt có sinh sắc lên, tôi thấy một sự khoan khoái mới lạ.

Tôi còn trẻ, và chân tôi hải còn lành mạnh. Thường thường những người đàn bà có tuổi, chân bó hay bó ra và có khi con rụng đi nữa. Nhưng chân tôi mới chỉ bị tê dại. Tôi đã bắt đầu đi được tự do hơn, và những bực cần thang đã hóa ra dễ đi. Toàn thân tôi mạnh lên. Một buổi chiều, không ngờ đến mà hóa ra tôi chạy vào trong phòng chồng tôi đang viết. Chàng kinh ngạc ngừng đầu lên và mặt chàng tươi lên với một nụ cười. Chàng reo to :

« Em chạy được rồi ! Ô, thế ra chúng ta đã qua cái thời kỳ nặng nề nhất. Sự cay đắng đã uống cạn rồi.

Tôi ngạc nhiên nhìn xuống chân và nói :

« Nhưng nó cũng chưa lớn được bằng chân Lưu Phu nhân ?

Chàng bảo :

— Không, và không bao giờ bằng được chân bà ta là chân bình thường. Chân

em bây giờ đã đến cái độ giải nhất ta có thể làm cho nó rồi đây.

Tôi hơi buồn vì ý tưởng (không có được chân như chân của Lưu Phu nhân; nhưng tôi nghĩ đến một cách. Vì lẽ những hải thuyền của tôi hóa ra không dùng được nữa, tôi sẽ đi mua những đôi mồi bằng da giống của Lưu Phu nhân. Thực thế, hôm sau, cùng với một con ợ, tôi đến một cửa hàng trộn một đôi giày theo như tâm thước tôi muốn. Nó giải quá hơn hai tấc, nhưng tôi dọn mũi rất khéo bằng bông. Và, khi tôi đi vào không còn ai có thể tưởng rằng tôi đã có bó chân.

Tôi muốn khoe điều đó với Lưu Phu nhân, và tôi hỏi chồng tôi bao giờ tôi có thể đến đáp lễ bà. Chàng nói:

« Ngày mai anh đi cùng với em. »

Tôi lấy làm ngạc nhiên vì chàng muốn đi ở ngoài phố với tôi. Chắc hẳn thế thì không được dễ coi, và diện đồ làm tôi hơi rối nhiều lắm, nhưng tôi đã bắt

đầu quen với những điều kỳ quặc chẳng
làm bố mẹ tôi ngạc nhiên là nhà không

Hôm sau, chúng tôi đi mua sắm ở chợ
Lưu phu nhà chồng tôi với hai vợ chồng
một cách rất nhàn tẻ. Chàng làm tôi lòng
cuồng mấy lần, thì dưng cách ứng xử
cho tôi đi trước ghế, lúc vào trong
phòng làm phải nhún gối. Lúc về, chàng
giảng nghĩa cho tôi rằng đó là một tục
lệ Tây Phương. Tôi hỏi vì sao lại thế

« Tại sao? Phải chăng là ở những nơi
ấy đàn ông kém đàn bà? Thiếp nghe
nói thế.

Chàng giả nhời!

— Không, không đúng.
Rồi sau chàng giảng. Hình như đó là
theo một lễ thời lễ đó cũ, có từ thượng
cổ. Điều này làm tôi rất ngạc nhiên
Trước tôi không biết rằng còn những
dân tộc ở ngoài những nước này, tôi muốn
nói những dân tộc ở Viễn Đông. Nhưng
hình như những người ngoại quốc này

có lịch sử và văn hóa của họ. Vậy ra họ cũng không hẳn là hoàn toàn dã man.

Chồng tôi hứa sẽ đọc cho tôi nghe những sách về văn đề ấy.

Tối hôm ấy, lúc đi nằm, tôi cảm thấy sung sướng. Tân hóa đi cũng thực hay. Bởi vì không những tôi đi giày da, nhưng tôi lại còn không đánh phấn. Và không đeo đồ trang sức trên mái tóc, tôi rất giống Lưu Phu nhân. Tôi chắc rằng chồng tôi cũng nhận thấy.

Từ lúc tôi thuận theo sự đổi thay này, một cuộc đời mới hình như mở rộng ra trước tôi. Buổi tối chồng tôi hay nói truyện. Tôi thấy truyện của chàng làm mê người tuyệt trần. Chàng biết tất cả! Ô! Bao nhiêu điều ngộ nghĩnh chàng đã nói cùng tôi về những xứ ngoài, và về người ở đó. Chàng đã cười khi tôi reo lên :

«Ồ, buồn cười nhỉ!Ồ lạ lùng nhỉ!

Chàng rất vui thích, nói:

— Cũng chẳng buồn cười và lạ lùng hơn chúng ta trong mắt họ.

Tôi càng ngạc nhiên hơn mà hỏi:

— Thế nào, họ cũng cho chúng ta là kỳ quặc à?

Chàng vẫn cười:

— Cổ nhiên. Em phải nghe họ nói mới biết. Quần áo ta, mặt mũi ta, thức ăn uống của ta, và tất cả những việc chúng ta làm đối với họ đều kỳ lạ. Họ không có thể nghĩ được rằng với những vẻ ngoài này, với những thói quen này, chúng ta lại có thể cũng có nhân tính như họ. »

Tôi kinh ngạc mãi không thôi. Nghĩ rằng họ có thể cho là rất tự nhiên về ngộ nghĩnh của họ, áo quần họ, và cách họ cử chỉ! Tôi giả nhời rất trang trọng

« Nhưng từ xưa chúng ta vẫn hành động như thế, vẫn giữ tục lệ của ta, và giữ vẻ bề ngoài này với tóc và mặt đen...

— Chính thế, họ cũng vậy.

— Thế mà thiệp tướng rằng họ đến nước ta để đọc lấy văn minh. Mâu thuẫn thiệp báo thiệp như vậy.

— Cụ nhằm đấy. Anh tướng tướng rằng, trái lại, họ đến với ý định giấy văn minh cho ta. Sự thực, họ cũng thấy ở ta rất nhiều điều đặc dụng cho họ, nhưng họ cũng không ngờ đến, chẳng khác nào em không hình dung được những điều ta còn phải học của họ.

Tôi thấy tất cả những điều chàng nói là mới mẻ và hay. Tôi nghe nói về những người ngoại quốc này mãi không chán ; nhất là về những điều phát minh kỳ dị của họ : quả năm quay đi là có nước nóng hay nước lạnh chảy ra ; lò lửa không có than củi mà vẫn nóng họ gọi là nước và lửa tự động — rồi đến,

những truyện tôi cho là la tai, về những cái máy. Máy này thì ra biển, máy kia thì bay trên không bay chìm dưới nước, và bao nhiêu sự lạ khác nữa !

Tôi lo lắng hỏi :

« Chẳng có chắc rằng đó không phải là ảo thuật không ? Trong truyện cũ cũng có nói đến những phép lạ của lửa trong trái đất, và của nước, nhưng đó là pháp thuật, thì thố bởi những người đã gần thành tiên.

Chàng giả nhời :

— Tất nhiên là không. Khi người ta đã xem xem làm thế nào rồi thì thấy rất là đơn sơ ! Đó là khoa học. »

Vẫn lại là Khoa học ! Tôi nghĩ đến anh tôi. Chính vì khoa học mà anh phải sống ở những đất xa xôi ngay từ lúc sinh ra thân thể anh không quen ăn thức ăn ở đây, và uống nước ở đây. Tôi thành ra tò mò muốn biết cái khoa học đó, xem nó giống cái gì. Khi tôi nói

với chồng tôi thì chàng bật cười vang lên, và reo to đề trêu tôi :

— Em trẻ con biết mấy ! Khoa học đâu có phải là một đồ vật mà em có thể mân mê hay sờ được, cũng không cầm được trong ngón tay để xem ngắm như một thứ đồ chơi ! »

Rồi, thấy tôi không hiểu một chút gì về những điều chàng nói, chàng liền đi đến tủ sách lấy xuống những quyển sách khác có tranh ảnh và bắt đầu kể cho tôi nghe bao nhiêu thứ.

Sau đó, chiều nào chàng cũng cắt nghĩa cho tôi chút ít về cái khoa học đó. Tôi không còn lấy làm lạ vì anh tôi mê nó đến nỗi cố tình vượt biển Thái Bình Dương để học nó, chẳng kể đến những ý muốn của mẹ tôi. Tôi, thì nó làm tôi thích quá, và tôi tự cảm thấy bác học lạ lùng đến nỗi rằng lâu lâu, tôi phải đem khoe với một người nào đó. Chẳng có ai, tôi phải lấy mẹ bếp gia làm người tâm sự. Tôi bảo mẹ :

« Mẹ có biết không, rằng quả đất tròn,

và nước lớn của ta thure ra không phải ở giữa? Cùng với các xứ khác xứ ta cũng chỉ giữ một mảnh đất và nước trên mặt toàn cầu.»

Mu đương vo gạo bên bể nước trong sân bếp. Mu dừng tay sóc đá, nhìn tôi một vẻ ngờ vực. Còn xa sự tin tưởng lắm, mu hỏi tôi :

Aĩ nói như thế?

Tôi bảo, một giọng quả quyết :

— Ông chủ đây! Thế bây giờ mu có tin không nào?

Mu vẫn ngờ và giả nhời :

«Ồ! Ông chủ hiểu biết rộng lắm, nhưng, chỉ nhìn thì cũng biết rằng mặt đất không tròn. Phu nhân nấpi mà xem, nếu phu nhân trèo lên chùa, trên ngọn núi Bắc-Đầu, phu nhân trông thấy hàng trăm dặm núi, đồng, hồ, sông, và không kê đến núi mà chẳng ai có thể gọi là tròn được, thì tất cả đều dẹt như một mặt bát cháo đậu đông lại. Còn về nước ta, tất nhiên nó phải ở giữa,

không thể thì cô nhân ta, là những người thông hiểu tất cả, đã chẳng gọi nó là Trung Quốc!»

Nhưng tôi vội nói tiếp:

« Còn những điều khác nữa, trái đất to đến nỗi rằng phải xuất một tuần trăng mới đến được phía kia. Khi ở đây tối thì ở bên kia mặt trời chiếu sáng.

Mụ bấp reo lên một cách đặc thảng:

« Thưa phu nhân, bây giờ thì con thấy phu nhân nhầm rồi. Nếu phải giòng già một tuần trăng mới đến được các xứ khác thì làm thế nào mà mặt trời đi quãng đường ấy trong có một giờ, khi ở đây, phải mất một ngày dài. Nó mới đi hết được quãng ngắn từ núi Hồng-Linh đến Non Tây? »

Rồi mụ lại sờ cái đá trong nước vo.

« Song le, thực ra tôi cũng không trách được sự ngu của mụ, vì trong tất cả những điều kỳ lạ chồng tôi kể cho tôi, kỳ lạ nhất là điều này: những dân tộc phương tây cũng cũng có ba nguồn ánh

sáng trên trời như chúng tôi, -- mặt
giời, mặt giăng và các ngôi sao. Thế
mà trước tôi cứ tưởng là Bà Cỗ vị Thần
Sáng tạo đặt riêng cho người Trung-Hoa.
Chồng tôi là một hiền sĩ. Chàng không
hiểu đủ mọi điều và chàng chỉ nói
những cái gì có thực.

VIII

TÔI làm thế nào đem lời mà kẻ được những ân huệ đầu tiên chõng tôi ban cho tôi? Xem vào đầu mà tôi nhận thấy sự thực tình của trái tim chàng?

Chao ôi! Mặt đất lạnh làm sao mà cảm thấy được cái lúc mặt trời xuân đến chiếm lấy linh hồn, và làm đất nở hoa?

Xem dấu hiệu nào mà biển khơi hiện

được tiếng gọi hùng cường của mặt trăng ?

Những ngày của tôi qua ra sao tôi cũng không nhận biết. Tôi chỉ biết rằng tôi đã hết tưởng mình cô độc. Chẳng ở đâu là tôi thấy tôi như ở đó, và tôi không còn nghĩ đến nhà mẹ tôi nữa.

Lúc chàng đi vắng, suốt những giờ chậm chạp buổi trưa, tôi ngấm nghĩ đến từng tiếng chông tôi nói. Tôi tưởng trông thấy mặt chàng, mặt chàng, đường cong của môi chàng. Tôi nhớ đến sự tiếp giáp ngẫu nhiên của tay chàng với tay tôi khi chàng đỡ những trang sách trên bàn, trước chúng tôi. Và, buổi chiều, khi chàng về bên tôi, tôi như trộm chàng và ngấm nghĩa chàng cho sương mặt trong khi chàng giầy tôi học,

Ngày đêm tôi nghĩ đến chàng. Cũng như là con sông xuân đổ nước vào đầy bờ những nhánh sông đào khô cạn vì tiết đông và chảy chan hòa vào những cánh đồng mà nó làm cho sống lại và nảy

hoa kết quả : ý nghĩ về chồng tôi đến lấp đầy nỗi cô hiu và sự thiếu thốn của tôi.

Ai có thể biểu được cái mãnh lực ấy trong một người đàn ông và một thiếu nữ ? Mãnh lực ấy bắt đầu một cách bất ngờ : một sự gặp gỡ của hai cặp mắt, một vẻ nhìn e lệ nó đứng lại một chút, và thốt nhiên nảy lửa, hóa ra đăm đăm và nóng cháy. Tay cầm tay lại dứt ra vội vàng, rồi đôi tim hăm hở nhịp cùng một điệu.

Nhưng Chi ơi, tại sao tôi dám nói đến điều ấy, dù là với Chi ? Đó là thời vui sướng nhất của tôi. Những lời bây giờ tôi nói lên là những lời hồng thắm ! Tôi biết rằng ngày cuối cùng của tuần trăng tháng một, đến mùa gặt lúa giữa lúc năm đương toàn thịnh, đưa con tôi sẽ ra đời.

Khi tôi nói với chồng tôi rằng, nhờ có mang, tôi đã trọn bản phận đối với chàng, thì chàng sung sướng quá. Chàng chính thức bảo hi cùng song thân chàng

trước, rồi đến các anh chàng. Và chúng tôi được nhận lời mừng của họ. Cố nhiên, chính cha mẹ tôi không được tức khắc chia vui trong việc đó. Nhưng tôi định đến tết về thăm mẹ tôi, tôi sẽ trình Người biết.

Một thời rất khó khăn từ đó, mở ra trước tôi. Từ trước tới nay, trong gia đình nhà chồng, người ta vẫn coi tôi như một người không đáng kể. Tôi chỉ là vợ của người con trai út. Từ ngày chúng tôi xa đại gia đình thì tôi gần như không dư phần một chút nào vào đời sống của nhà. Hai lần, trong hai mùa đã định trước, tôi phải đến bái yết và dâng chè cho mẹ chồng tôi, nhưng người vẫn xử đối với tôi rất thờ ơ, dù rằng không ác nghiệt. Thốt nhiên, tôi trở nên một tông đồ chân chính của số phận. Tôi mang trong người tôi, hy vọng của gia đình, một người kế tự.

Năm người anh chồng tôi, không ai có con gái. Vậy nếu đứa con tôi là con trai thì nó, sẽ đứng hàng sau người

anh trưởng trong gia đình và tộc đảng; và sẽ là người thừa hưởng gia tài. Ôi, không được giữ con trong những ngày đầu tiên, rất ngắn ngủi, chính là nỗi ưu phiền của người mẹ ! Nó đã sớm bị gọi đến giữ ngôi trong đời sống lớn của gia đình. Con tôi sẽ chỉ là của tôi trong một thời ít ỏi quá ! Chao ôi ! Xin đức Quan Âm phù hộ cho đứa con nhỏ của tôi !

Sau giờ mê ly đầu tiên, hai chúng tôi truyền trò về đứa trẻ, nỗi ưu tư nó áp bức chúng tôi đã đến rất mau. Tôi đã nói rằng đó là thời rất khó khăn cho tôi. Đó là vì những điều chỉ báo tôi nhận được của mọi người ! Những điều đáng chú ý nhất là những điều mà mẹ chồng đáng tôn của tôi giậy tôi.

Khi người biết tin hạnh phúc của tôi, Người cho gọi tôi đến. Từ trước tôi vẫn bị tiếp đón rất kiêu cách ở trong buồng khách, vì mẹ chồng tôi vẫn tỏ ra hơi kiêu kỳ từ ngày chúng tôi dọn đi. Bây giờ hẳn là đứa con ở đã được lệnh đưa

tôi vào trong buồng thờ sau cái viện thứ ba.

Tôi thấy mẹ tôi ngồi ở bàn, uống chè để chờ tôi. Đó là một bà già đường bộ, to lớn, có đôi chân nhỏ tí tí, từ lâu không mang nổi sức nặng của thân mình. Mỗi một bước bà đều phải tý nặng lên hai con nò tí lực lưỡng lúc nào cũng đứng gần sau ghế bà. Bà có đôi tay nhỏ xiu, đeo dây nhẫn, và béo đến nỗi răng ngón tay thò ra, cứng nhắc, từ một núi thịt mấp mấp. Một cái điệu bực trên không bao giờ rời bà, những đứa nó ý luôn luôn nhờ thuốc và chাম điếu với một đoạn chỉ thiu cháy, thổi nhẹ một cái là sẵn sàng bật lửa lên.

Tôi đến thẳng trước mẹ chồng tôi và lễ phục xuống. Với một nụ cười ngoác ra nó làm lẫn zấp môi hẹp của bà vào bề giấy đôi má năng si, bà cầm lấy tay tôi mà vỗ về. Bà bảo tôi bằng một giọng khàn khàn.

- : Dầu hiền, dân hiền :

Từ lâu cô bà đã biến trong những núi
mỡ và giông bà thành khô khè.

Tôi biết đã làm bà vui lòng. Tôi rót
nước chè vào một cái bát và hai tay
dâng lên, và bà nhận ngay. Rồi tôi ngồi
trên một cái ghế nhỏ, ở bên cạnh. Nhưng
bà không chịu cho tôi tự hạ thế; vậy
mà khi trước, cái chỗ tôi ngồi đâu có
làm quan tâm bà. Bà vừa cười vừa ho
bằng, ra hiệu cho tôi ngồi gần bà ở phía
bên bên kia, và tôi vâng lệnh.

Rồi sau bà cho gọi các nàng dâu kháo,
tất cả đều đến mừng tôi. Ba người trong
bọn ấy, tuy cười đã lâu năm mà chưa hề
có mang. Đối với họ, tôi là một nỗi thêm
muốn của họ, một điều trách móc bằng
sương bằng thịt. Vì thế, chỉ đầu trông
một người đàn bà to lớn, da vàng,
luôn luôn ôm đầu hay bệnh tật, lắc lư
bên nọ bên kia, và lên tiếng rên rỉ than
thán trách phạt mình:

« Ai dà - Ai dà, một cuộc đời cay
đắng, một số phận hẩm hiu ! »

Me chồng tôi thờ giai và trang trọng
lắc đầu. Bà đề im cho pãng đầu, tưởng
tự an ủy bằng nước mắt trong khoảng
hai điều thuốc bảo. Rồi bà bắt chị ta im
đi, vì bà muốn nói truyện với tôi. Sau
này tôi biết rằng người anh cả chồng
tôi vừa lấy một người vợ hai, vì người
vợ cả chưa hề sinh con cho anh. Đó là
điều đó làm cho nỗi đau đớn của người
đau bà đáng thương hôm ấy trở nên
gay gắt hơn, vì chị ta vốn yêu chồng,
và lại biết rằng thân thánh không chấp
lời kêu cầu và những lễ vật chị ta dâng
các ngài.

Me chồng tôi cứ dẫn tôi rất nhiều
điều. Trong đó, bà bảo đi bảo lại tôi
chớ nên sửa soạn một cái quần áo nhỏ
nào trước khi sinh đứa bé.

Đó là tục lệ trong miền tuổi trẻ của
bà, ở châu Anh Vũ. Người ta tưởng
như thế thì giữ được các hung thần
không biết sự sinh nở sắp đến, và ngăn
chúng không cho tìm cách hại cái người
sắp ra đời.

Khi được biết cái tục lệ ấy tôi hỏi :
« Vậy thì người ta mặc gì cho đứa
mới đẻ trần truồng ấy ? »

Bà nói rất trang trọng :

— Ủ nó vào trong những quần áo cũ
nhất của cha nó. Nó sẽ được hưởng
phúc. Sáu đứa con trai mẹ, mẹ đều làm
thế cả, và tất cả sáu đứa cùng sống ».

Các chi dậu tôi cũng thi nhau chỉ bảo.
Mỗi người mách tôi một cách thức ở
vùng họ, nhất là khuyên tôi ăn một thứ
cá, ngay sau khi sinh đứa trẻ, và khuyên
nấu những bát nước và những bát đường
mới lọc một lần. Ganh tị, bọ tỵ giải
phiên bằng những lời khuyên.

Buổi chiều, khi tôi về nhà, rất sung
sướng vì sự ân cần thân ái trong gia
đình chàng, tôi kể cho chàng nghe những
điều người ta dặn tôi làm cho đứa trẻ.
Kinh ngạc và sợ hãi, tôi thấy chàng
thối nhiên dùng dùng nỗi giận. Chàng

vò dãn, đảo bước đi lại rất nhanh trong phòng, và thét lên :

« Ngu đại thật ! Bậy bạ thật ! Cả nút những lão lêu ! những mê tín ! Không, không bao giờ không bao giờ ! » Chàng đứng lại, nắm lấy vai tôi và dọi vào mặt tôi, tôi ngẩng lên phía chàng, một con mắt nhìn nghiêm khắc. Chàng nói rất quả quyết : « Em hãy hứa với anh rằng em hoàn toàn để anh chỉ dẫn. Coi chừng đấy, em phải vâng lời. Quý Lan, em hứa đi, nếu mà không thì anh thề rằng không đời nào có đứa con khác nữa ! »

Trong sự kinh hãi, tôi chỉ đành xin hứa.

Tôi đã hứa một giọng không vững vàng rồi. Chàng ngời giận và nói :

« Ngay mai anh sẽ dẫn em đến một nhà tây phương. Em sẽ thấy ở đây gia đình vị giáo sư Mỹ đã già của anh. Anh muốn tỏ cho em xem người tây phương họ trông nom con họ thế nào, không phải là để cho em nhắm mắt mà bắt chước họ, nhưng để cho em rộng kiến

thức. »

Tôi cố vâng lời chồng tôi. Duy có một điều tôi bí mật làm. Sáng hôm sau, lúc rạng Đông, tôi lên ra khỏi nhà, chỉ đem theo một con ỏ. Trời còn sớm đến nỗi rằng dọc có một chú chó nhỏ học thợ, vừa đi vừa ngáp trong sương mù buổi sáng. Tôi mua hương trong một cửa hiệu. Rồi sau tôi ra chùa, và thắp hương, tôi đem cắm trước pho tượng đức nhỏ của Đức Quan Âm hay phù hộ cho có con trai và cho sinh nở được mau mắn. Tôi đập đầu trước ngai, trên da lát cắm thạch, hãy còn ẩm sương đêm. Tôi làm râm khăn những điều trong đáy lòng và chiêm ngưỡng ngai mà cầu khẩn. Ngai không giả nhời. Bức dây những tán hương lạnh mà trước tôi, các bà mẹ khác đã đem dâng, với những lời kêu cầu và những ý nguyện giống như của tôi. Tôi cắm chặt thêm những nén hương trong tro tàn và để nó cháy trước đức Phật. Rồi, tôi về nhà.

Đúng lời hẹn, chông tôi dẫn tôi đến nhà những người bạn tây phương của chàng. Tôi cảm thấy một ý tò mò lớn, nhưng cũng hơi có chút sợ hãi. Bây giờ tôi đã gọi Chi bằng Chi tôi, tôi thực buồn cười.

Lũ trước tôi chưa hề vào một nhà ngoại quốc vì chưa có dịp nào. Tôi không đi ngoại phố và ở nhà mẹ tôi, chẳng có ai giao thiệp với người ngoại quốc. Vẫn biết rằng cha tôi thỉnh thoảng cũng có gặp họ trong những cuộc du lịch, nhưng Người không coi họ có một chút quan trọng nào, ngoài việc làm cho Người phải cười vì những giáng điệu làm thường và những cử động dốt ngốt và thô lỗ của họ. Riêng có anh tôi quý họ là lắm. Anh gặp họ luôn, trong trường anh học ở Bắc Kinh, anh có giáo sư tây phương giầy. Một lần, trước ngày cưới tôi, tôi còn nghe nói anh đến nhà người ngoại quốc và tôi rất khâm phục sự can trường của anh.

Nhưng trong nhà mẹ tôi thì không có những sự giao thiệp như thế. Tỉnh-thoảng, có một con ở ra ngoài mua bán, nhón nhác trở về nói rằng đã trông thấy một người ngoại quốc đi qua trong phố. Người ta kể những điều lạ lùng về làn da kỳ quặc và về những mắt xanh mờ của những người này. Tôi cũng nghe một cách tò mò như khi mẹ Vương Gia Mã kể truyện ma và quý đời xưa cho nghe. Những con ở thì thăm với nhau những truyện ảo thuật. Những người dã man này có phép thu hồn người bằng một cái máy nhỏ đựng trong một cái hộp màu mực. Chúng nhìn có một mắt vào trong, cái máy tách, và cùng lúc ấy người kia thấy một nỗi suy nhược la lũng trong ngực. Sau đấy không lâu, người kia sẽ chết vì bệnh hay vì tai nạn.

Nhưng khi tôi kể lại những truyện ấy cho chồng tôi nghe thì chàng cười và hỏi :

« Vậy thì làm thế nào mà đã ở mười

hai năm trong nước họ, anh còn sống mà về được ?

Tôi giả nhời :

— Ồ, nhưng chàng thì chàng là bác học, chàng đã học được tà thuật của họ.

Chàng nói tiếp :

— Em hãy tự đến mà xem họ ra sao, thì cũng là những người đàn ông và đàn bà như những người khác ».

Thế là, cũng ngày ấy, chúng tôi đi ra và đến một cái vườn có cỏ, có cây và có hoa. Tôi rất kinh ngạc vì thấy vườn đẹp đến thế và thấy người Tây Phương cũng yêu thiên nhiên. Cổ nhiên, mọi thứ đều cần thế — không có sân mà cũng chẳng có bể cá vàng — những cây giống lung tung và những hoa tự do mọc không đều. Tôi phải thú thật rằng lúc đến trước cửa nhà, nếu không có chồng tôi thì tôi chạy chốn.

Cửa đột nhiên mở ở phía trong và một tên quý ngoại quốc to lớn đứng

Sống trước chúng tôi với một nụ cười
 diêm trên khuôn mặt gớm chết. Tôi nhận
 ra là một người đàn ông vì hân mặc quần
 áo giống như của chồng tôi. Nhưng, kinh
 tởm chưa, đáng lẽ phải có tóc người, đen
 và mượt như cả mọi người, sọ hân lại
 phủ bởi một thứ len đỏ quắn quắn. Mặt
 hân giống những viên cuội đã được nước
 biển rửa nhẵn, và mũi hân gồ lên thành
 núi ở giữa mặt. Chao ôi! thực là một
 người trông mà phát sợ. Còn xấu xí
 hơn cả vị Bắc Thần ở cửa cao đình.

Chồng tôi rất can đảm. Chàng không
 lộ vẻ bối rối một chút nào khi thấy
 cái người này, và chàng dơ tay ra cho
 hân. Người ngoại quốc nắm lấy và lắc từ
 trên xuống dưới. Không lộ vẻ kinh ngạc,
 chồng tôi quay về phía tôi và giới thiệu
 tôi. Người ngoại quốc mỉm cười cùng
 tôi, với nụ cười không lộ của hân, và
 làm vẻ như cũng định cầm lấy tay tôi.
 Nhưng tôi trông tay hân dưới trắng to
 tương, xương xẩu có những lông đỏ

giải và những chấm đen ở trên. Thít
tôi trụng lại. Tôi tra tay vào ống tay áo
và cúi đầu. Hân mỉm cười toe miệng
rộng hơn và mời chúng tôi vào.

Chúng tôi đi đến một tiền đình như
của chúng tôi rồi đến một phòng khác.
Gần cửa sổ có một người ngồi. Tôi
đoán ngay chắc hẳn đó là người dân
bà ngoại quốc. It ra, thấy chỗ quán,
nàng cũng mặc một cái áo giải vải bông
bó tai chõ giữa người bằng một cái đai
đẹp. Tóc nàng có vẻ không xấu bằng tóc
chồng nàng, vì nó liền và mượt, dù
ràng vàng ệnh một cách tai hại. Cả
nàng nữa, cũng có một cái mũi rất to ;
gò bưng thẳng, và đôi bàn tay lớn, móng
ngắn và vuông. Tôi nhìn chân nàng,
giải như cái chày đập lúa. Tôi từ nhủ
riêng :

« Với những cha mẹ như thế này,
những thằng tây quấy con không biết ra
làm sao ? »

Song le tôi phải thú nhận rằng những người ngoại quốc này cũng cố hết sức giữ lễ phép. Họ phạm những sự nhầm lẫn, và, cùng kỳ lý, vẫn để lộ sự thiếu giáo dục, một tay bưng mời những bát nước trà và, thường thường mời tôi trước chồng tôi. Người đàn ông lại còn làm quá đến dám nói cả với tôi, vào giữa mặt ! Tôi cảm thấy sự vô lễ. Đáng lẽ hẳn phải quên sự có mặt của tôi đi, và để cho vợ hẳn công việc tiếp truyện tôi. Tôi nghĩ rằng không thể không trách họ sự đó được. Thế mà chồng tôi bảo tôi rằng họ ở đây đã được mười hai năm, và tôi xem hình như họ cũng có đủ thì giờ để học lấy ít điều. Cổ nhiên, thưa Chị. Chị là người vẫn sống ở đây, bây giờ Chị là người nhà chúng tôi rồi.

Nhưng phần hay nhất của cuộc đến thăm bắt đầu từ lúc chồng tôi xin người ngoại quốc cho tôi xem những đứa trẻ và lũ quần áo nhỏ của chúng.

Chàng cắt nghĩa rằng chính chúng tôi đương sắp có một đứa bé và chàng muốn cho tôi xem những cách thức quen ở phương tây. Tức khắc nàng đứng dậy và mời tôi lên cùng nàng. Tôi đưa mắt cầu khẩn chồng tôi, nhưng chàng ra hiệu bảo tôi theo nàng.

Lúc lên đến trên gác thì tôi cũng quên sự sợ hãi đi. Nàng đưa tôi đến một căn phòng chan hòa ánh nắng và có một cái lò đen đang đốt lửa. Sự kỳ dị : muốn sưởi căn phòng, nàng lại để một cái cửa sổ bé mở, không khí lạnh luôn luôn ùa vào. Thoạt tiên tôi chưa nhận ra những chi tiết ấy, vì mới vào đã mê hoặc vì trông thấy ba đứa trẻ ngoại quốc chơi đùa dưới đất : Chưa bao giờ tôi được trông những đứa nhỏ kỳ khôi đến thế.

Có vẻ khỏe mạnh và mẫm mạp, cả ba đứa tóc đều bạc trắng. Sự đó chứng thực những điều tôi nghe nói : những

người ngoại quốc có một bản thể ngược hẳn với chúng tôi, chúng sinh ra với bộ tóc như tuyết, càng già càng sẫm lại. Da chúng cũng trắng. Tôi đoán chúng soa nước thuốc, nhưng mẹ chúng cho tôi xem cái buồng nơi ngày nào chúng cũng tắm cả người. Xem đấy thì hiểu rõ ngay. Màu da thiên nhiên bị soa bởi những sự tắm tấp quá nhiều ấy.

Nàng cho tôi xem cả quần áo của chúng nữa, những đồ mặc trong đều trắng và đưa trẻ cũng mặc trắng từ đầu đến chân. Tôi hỏi mẹ chúng, xem chúng để trở một người họ hàng nào, vì lẽ màu trắng là màu tang buồn, nhưng nàng giả nhời không phải để trở nhưng để cho đứa trẻ được trông coi sạch sẽ. Tôi cho rằng màu sẫm thì hơn vì không để bản bưng. Nhưng tôi chỉ quan sát mà không nói gì cả.

Rồi sau tôi xem giường của chúng, cũng phủ trắng cả. Thực là rầu rĩ. Tôi không làm thế nào mà hiểu được tại

sao người ta dùng nhiều trắng thế! Đó là màu tang, màu chết. Chắc hẳn là một đứa trẻ chỉ nên mặc những màu vui: đỏ thắm, vàng hay là xanh tươi! Chúng tôi mặc cho trẻ toàn đồ vì sự vui vẻ, khi sinh ra, chúng đem lại cho chúng tôi. Thì ra trong những người ngoại quốc này không có cái gì hợp với thiên nhiên cả.

Một trong những điều lạ lùng mà tôi nhận ra là người đàn bà tư cho con bú. Tôi chưa hề nghĩ đến nuôi lấy con tôi. Đó không phải là thói thường của người đàn bà quý phái hay có chút máu mặt. Khỏi những con nỏ tỳ để làm việc ấy.

Về đến nhà, tôi kể hết cho chồng tôi nghe, rồi nói với chàng:

Bà ta nuôi lấy cả con nữa. Họ nghèo đến thế kia ư?

Chồng tôi bảo:

+ Nuôi con lấy rất tốt. Em sẽ nuôi

lấy con em.

Tôi kinh ngạc giả nhời :

— Sao, thiệp ấy ư ?

Chàng trang trọng bảo :

— Tất nhiên.

Tôi nói :

— Thế thì, trong hai năm liền, thiệp không có đưa con khác du ?

Chồng tôi bảo tôi :

— Chính phải như thế; dù rằng cái lý mà em đã viện ra rất vô nghĩa.

Có lẽ sự ấy nữa, cũng là phải. Dẫu sao, tôi cũng nhận thấy rằng vì lẽ trong mỗi gia đình, bao nhiêu trẻ con phải chết đi không sao thoát được, và những đứa khác đều là con gái, vậy thì nhà tôi sẽ không được đầy những con gái như lòng tôi hy vọng. Chi ơi, Chi có lấy làm ngạc nhiên vì tôi mãi mãi không khỏi thấy chồng tôi kỳ dị không ?

Hôm sau, tôi đến chơi Lưu phu nhân để kể cho bà nghe cuộc đi thăm của tôi. Ôi ! Nếu đức Phật mà ban cho tôi một đứa con gái như những con phu nhân, — cũng rắn hồng hào và mắt sáng ngời ! Chúng thực tuyệt trần ! da đỏ thắm đáng yêu vô ngần trong những quần áo đỏ, có hoa. Tôi như những đứa trẻ và nói với bà :

« Phu nhân vẫn giữ những cô tục của ta. » Và tôi thở dài khoan khoái !

Bà kéo đứa con gái nhón đến mà nói :

— Vàng... Không... Phu nhân xem đây. Tôi để màu trắng ở trong ; những lần lột sẽ thể tháo ra giặt được. Phu nhân nên học của người ngoại quốc những cái hay còn thì để mặc những điều - không hợp.

Ở nhà bà ra, tôi đi đến một cửa hàng vải. Tôi mua lụa đỏ, hồng, và có hoa, lấy cái thứ hàng mềm nhất ; mua nhưng đẹp để làm một cái áo trùm phủ sie

không có tay, và mua đoạn để làm một cái mũ. Rất khó trọn, vì để cho con trai tôi thì phải có những thứ thượng hạng. Tôi bảo nhà hàng cho tôi xem các thứ lụa vóc khác, họ cắt riêng, gấp trong những giấy gói sẫm màu, để trên những giá hàng cao chạm đến trần nhà. Nhà hàng đã có tuổi và thợ rất khó khăn. Bác ta lâu nhau khi tôi bảo :

« Cho tôi xem nữa. Tôi muốn một thứ vóc thêu hoa đào. »

Tôi nghe thấy bác lăm băm chề tính dõm của phụ nữ ; lúc đó, tôi mới bảo :

« Không phải mua cho tôi những cho con trai tôi. » Bác ta mỉm một nụ cười chúm chím và mang cho tôi xem tấm hàng đẹp nhất mà từ trước bác vẫn giấu. Bác nói :

« Phu nhân lấy tấm này đi, tôi vẫn để dành cho vợ quan án sát. Nhưng nếu là cho con trai phu nhân thì phu nhân cứ lấy. Bà ta dù sao cũng chỉ là một

người đàn bà ! »

Chính là tấm hàng tôi tìm. Giữa những sức vóc lụa bóng loáng giải trên quầy, tấm này sáng dội lên với một ánh hồng sang trọng. Tôi mua không tính đến giá tiền, dù rằng tôi biết chắc lão già tinh quái thấy sự chăm báp của tôi đã tăng giá lên. Tôi cặp trong tay mang về và tự bảo :

« Chiều nay tôi sẽ đem cái một cái áo ngắn nhỏ, và một cái quần. Tôi sẽ khâu một mình. Tôi ghen với sự một bàn tay người khác đụng đến con tôi.

Chao ôi ! Tôi sung sướng biết chừng nào ! Tôi có thể thực cả đêm khâu cho con trai tôi ! Tôi đã đặt làm cho nó một đôi giày mặt hồ. Tôi đã mua một cái giày bằng bạc cho nó chơi.

Chi đây ư ? Tôi có một tin lớn để báo cùng Chi. Hôm nay con gái tôi đã nhảy sái vào tim tôi. Thước cũng như là nó đã nói lên.

Tôi đã sửa soạn những thứ vật vãnh cho nó. Quần áo đã đủ. Tôi còn thêm cả những ống bút vàng nhỏ ly ty quanh cái mũ đoan. Khi xong và hoàn hảo tất cả, tôi mua một cái hòm gỗ trầm hương và xếp cả mọi thứ vào. Các thứ sẽ thắm nhuần một mùi hương dịu dàng cho thân thể con tôi. Bây giờ, tôi chẳng còn gì phải làm nữa. Thế mà lúa ngoài

đồng hải còn màu xanh ngọc thạch, và tôi còn phải đợi ba tuần trắng nữa. Tôi ngồi mơ tưởng đến đứa con tôi.

— Ôi ! lay đure Phật bà ! Xin ngài nghe lời cầu khẩn của con, cho ngày có cánh qua mau, cho đến khi con được nâng niu khó báu của con trong tay.

Ít ra tôi cũng giữ nó về phần tôi trong một ngày. Tôi không ước mong xa hơn nữa ; vì bố mẹ chồng tôi viết một cái thư, bảo rằng đứa trẻ phải về sống trong nhà của tổ tiên. Nó là đứa cháu gái duy nhất, và mạng rồ quý quá, không thể ngày đêm để ngoài tầm mắt của ông bà nó được. Các cụ đã bám lấy ý tưởng ấy một cách âm thầm. Thân phụ chồng tôi, chưa từng bao giờ nói với tôi một câu, hôm vừa rồi đã sai gọi tôi đến và cùng tôi trò chuyện.

Tôi nhận thấy rằng, trong tâm trí già

nua của cụ, cụ tưởng chúng như cháu trai cụ đã sinh ra rồi.

Oi! tôi ao ước giữ con tôi cho chúng tôi. Nếu chúng tôi có thể để nó ở đây, sống dần đi cả ba người, tôi sẽ hòa hảo với cái nhà ngoại quốc nhỏ này và những tập quán lạ lùng. Nhưng tôi biết những cựu tục của dân tộc tôi. Tôi không thể mong rằng đứa cháu lòng ở lại với tôi được. Nó là của cả gia đình.

Chồng tôi khổ tâm vì việc ấy lắm. Chàng cau mày và lăm bằm trong mồm. Chàng bảo rằng đứa bé sẽ đi đứt mất vì sự ngu dại của những đứa ở, vì ăn nhiều, vì những sự xa hoa tại bại. Chàng đi lại trong phòng và một hôm chàng quá đến nỗi hối vì đứa trẻ sắp ra đời. Tôi sợ quá. Tôi lo sự gian giữ của thân mình trước sự bội ân ấy, và tôi van xin chàng im đi.

« Chúng ta phải chịu đựng cái điều vốn là một tục lệ chính đáng. »

Tôi bảo chàng vậy ; nhưng lòng tôi ao ước giữ con tôi lại đến chầy máu ra.

Chồng tôi lại bình tĩnh và rất nghiêm nghị. Chàng không nói gì đến song thân chàng nữa. Tôi tự hỏi chàng ẩn định ra sao, vì chàng không bảo sao cả. Còn tôi, tư tưởng tôi không đi xa quá cái ngày đưa trẻ quý báu sẽ ra đời để tôi nhìn cho sưng mắt.

Bây giờ tôi đã biết chồng tôi làm ra sao rồi. Chi ơi, Chi có cho thế là không phải chăng ? Tôi thì tôi không biết. Tôi chỉ có thể tự phò thác cho chàng và nghĩ rằng thế là phải vì lẽ chàng đã định thế. Chàng đã nói với song đường rằng, trước chàng đã yêu sách vợ chàng riêng cho chàng, thì bây giờ chàng cũng xin rằng con chàng chỉ thuộc về chúng tôi là cha và mẹ nó.

Song thân chàng đem lòng giận. Nhưng

chúng tôi, có thể chịu sự giận giữ của các Người mà không giả nài. Chồng tôi kể lại rằng sau cùng, thân phụ chàng thôi không viện cớ gì nữa và chỉ lặng lẽ khóc. Tôi thấy rằng một người con làm cho cha khóc thì thực là một điều thương tâm. Nếu không phải là con đẻ đến con trai tôi thì có lẽ tôi cũng mềm gan. Nhưng chồng tôi can đảm hơn tôi; chàng chịu được sự chua xót của nước mắt cha già.

Chao ôi! Ngay lúc đầu, khi chúng tôi bỏ nhà cha chàng mà đi, tôi đã trách chàng phá hoại những tục lệ được tôn thờ của quá khứ. Nhưng bây giờ — thực một người đàn bà ích kỷ là tôi — tôi không sợ đoạn tuyệt với cổ lệ nữa. Tôi chỉ nghĩ đến con gái tôi. Nó sẽ là của tôi. Tôi không cần phải đem chia nó cho hai mươi người khác, ông bà nó, cô bác nó. Tôi, mẹ nó, tôi có thể săn sóc nó, tắm rửa cho nó, may mặc cho nó và ngày đêm giữ nó ở bên tôi.

Bảy giờ, chồng tôi đã đến bù cho tôi tất cả. Tôi cảm ơn trời đã cho tôi làm vợ một người tán tiền. Chẳng hạn con tôi cho tôi. Cả đời tôi không đủ để đền cái ơn xâu ấy.

Ngày ngày, tôi nhìn lúa chín vàng trên đồng ruộng. Những bông đã đầy và cong xuống. Còn ít lâu nữa phơi dưới mặt trời uế oải này là lúa sẽ chín già, sẵn sàng đợi gặt. Các người tá điền đều nói con tôi sinh vào một năm đẹp đẽ, một năm được mùa.

Còn bao nhiêu ngày chờ đợi mơ màng nữa ?

Tôi thôi không còn tự hỏi xem chồng tôi có yêu tôi hay không. Khi nào tôi sinh đứa con trai tôi thì chàng sẽ biết lòng tôi và tôi sẽ biết lòng chàng.

Chị tôi ơi ! Nó đây rồi, con trai tôi đây rồi ! Thế là nó đã nằm trong lòng

tay tôi. Tóc nó đen như mun.

Chi nhìn nó mà xem. Thực không có thể nào mà tin rằng nhiều vẻ đẹp như thế đã được sáng tạo ra ! Cánh tay nó béo và mập, và chân nó có sức khỏe của những cây tùng non. Vì tình yêu thương, tôi đã xem xét khắp cả người nó. Nó lanh manh và uy nghi như con một thiên thần.

A, thẳng đều ! nó đập và kêu để đòi bú, thế mà nó vừa bú buông miệng đó một giờ đồng hồ ! Tiếng nó to và cái gì nó cũng đòi !

Nhưng giờ thai sản của tôi đau đớn lắm, Chi ạ. Chồng tôi săn sóc đến tôi với đôi mắt âu lo và dịu dàng. Trong nỗi vui mừng tôi đi đi, lại lại trước cửa sổ. Người ta gặt lúa chín, rồi để nằm dưới đất thành những bó phong phú. Sự đầy đủ của năm, sự đầy đủ của đời.

Tôi thở hồn hển, sự đau đớn cần sẽ giảm ghê, rồi lại mừng rơn, vì cảm thấy

lên đến chỗ tuyệt đích của đời người đàn bà. Thế là tôi sinh ra đứa con đầu lòng. Ai chà ! nó mới vạm vỡ chứ ! Nó phá cửa sự sống để vào đời mới ghê chứ, và với một tiếng kêu to lớn biết chừng nào ! Tôi tưởng đau chết đi được vì sự nóng lòng của nó, và tôi lấy làm hãnh diện vì sự cứng cáp của nó. Thằng người-nhỏ-vàng-ngọc của tôi !

Bây giờ đời tôi đã nở hoa. Tôi sẽ nói cả với Chị để Chị, biết sự vui sướng của tôi đầy đủ đến mức nào. Chị ơi, từ trước đến giờ Chị đã trông thấy tâm hồn tôi hoàn toàn sôi mở thì tại sao tôi lại không đem kẻ cùng Chị ? Vậy thì sự ấy xảy ra như thế này này :

Tôi nằm trên giường, yếu ớt nhưng mà đặc thẳng. Con giai tôi ở bên tôi. Chồng tôi vào. Chàng lại gần và chìa hai tay ra. Lòng tôi rộn lên. Chồng tôi đòi cái tục cũ của sự trình diện.

Tôi nâng con tôi và để vào trong tay cha nó. Tôi giới thiệu nó với chàng bằng

những lời này :

« Trinh Quân hẳn thân yêu của thiếp, đây là con trai chàng đây, con đầu lòng của chàng. Chàng nhận lấy nó. Vợ chàng đang chờ chàng đây »

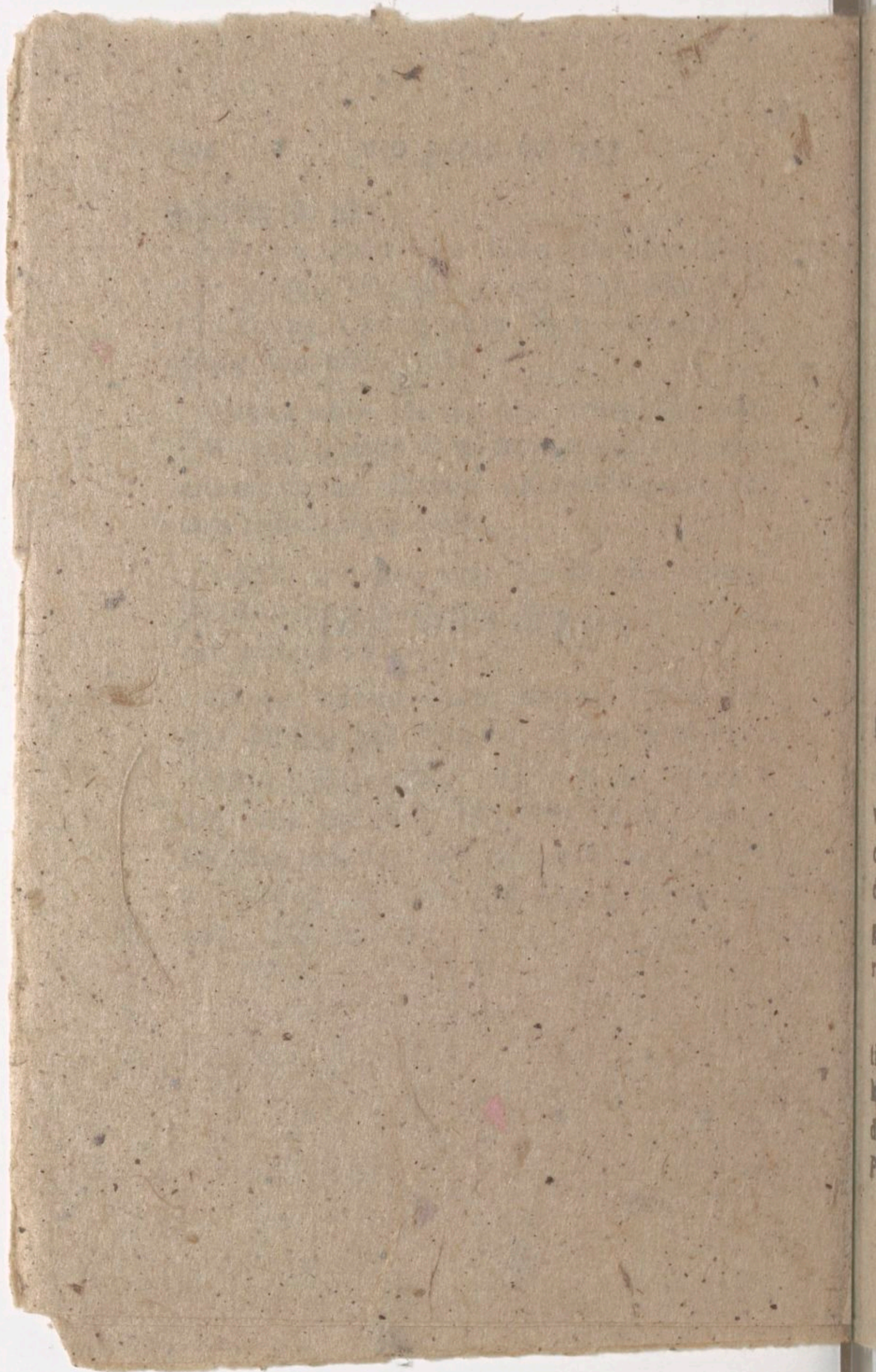
Chàng nhìn tôi tận vào trong đáy mắt. Tôi suy nhược đi vì ánh nòng nọc của cái nhìn ấy. Chàng cúi xuống sát tôi hơn nữa, chàng nói :

« Anh xin giả em. Nó là của chúng ta. Anh chia nó cùng em. Anh là chồng rất yêu của em. »

Giọng chàng thấp, những tiếng rơi vào không khí như là những giọt bạc.

Chị ơi, Chị khóc đấy ư ? À, vâng ! Tôi biết, tôi cũng thế. Nếu không khóc thì làm thế nào mà chịu nổi bao nhiêu vui sướng như thế. Chị xem con trai tôi này ! Nó cười !

PHẦN THỨ HAI



X

CHAO ơi ! Chi tôi ơi ! Tôi cứ tưởng rằng từ giờ trở đi, có con tôi bên mình, tôi chỉ còn những lời vui vẻ để nói cùng Chi. Hơn hử, tôi chắc rằng không có nỗi buồn nào đến được gần tôi. Thế mà vì sao, cứ còn giây liền lạc về máu mủ thì nó còn gây ra đau khổ ?

Hôm nay, tim tôi mới khó chịu nổi tiếng đập của chính nó. Không, không, không phải là vì con trai tôi. Nó đã được chín tháng và nó to như một ông Phệt Mập ? Chi chưa trông thấy nó từ

lúc nó tập tành chững được. Thực đến bực cũng phải bật cười. Bây giờ, nó nhận thấy nó có thể đi được rồi, người ta mà bắt nó ngồi xuống là nó nổi giận. Thực ra, tay tôi không còn đủ sức để uốn nó. Tư tưởng của nó đầy những tinh ranh hay hay và ánh sáng rờn trong mắt nó. Cha nó cho rằng nó được chiều quá, nhưng tôi xin hỏi Chi, tôi làm thế nào mà mắng được một đứa trẻ như thế? Nó cứ đem sự cứng cỏi và vẻ khàn khàn của nó để làm tôi lạng lạng, thảnh thừ, rồi tôi cứ vừa muốn khóc lại vừa gằn cười. Chao ôi! không, không phải là vì con tôi là

Đó là anh tôi. Tôi muốn nói đến người anh, con một mẹ tôi, cái anh đã ở ba năm bên Mỹ. Bây giờ anh ấy làm nát ruột mẹ tôi và tôi.

Tôi đã có lần nói đến anh ấy với Chi, Chi còn nhớ chứ? Thời thơ ấu, tôi yêu anh biết bao! Rồi, những năm này,

tôi gần như biết tâm hơi anh, và rất ít được tin tức anh, vì không bao giờ mẹ tôi quên rằng anh đã trái ý mẹ tôi mà đi, đã không nghe lời mẹ, để lấy vì hốn thê của anh. Bởi thế, mẹ tôi không dễ nhắc đến tên anh.

Bây giờ anh lại quấy rối sự yên tĩnh của Người. Trước đã nhất định không tuân lời mẹ cũng còn chưa đủ, lại còn phải... Nhưng, đây; thư đây này. Nó từ tay mẹ Vương gia Mã mà đến với tôi. Vương là vú nuôi chúng tôi, khi chúng tôi mới đẻ, đã cho chúng tôi bú và trong nhà mẹ tôi có truyện gì mẹ đều biết hết.

Lúc vào, mẹ lấy phục xuống đến tận đất trước con trai tôi. Rồi, mẹ vừa khóc vừa đưa thư ra và kêu lên ba tiếng tha thiết : « ái, ! ! ! ái ! ! ! ái ! ! ! »

Và tôi, biết rằng chỉ có một đại họa mới cắt nghĩa được cử chỉ ấy, một lần nữa, tôi thấy sự sống ngừng lại. Tôi kêu lên :

« Mẹ ta... Mẹ ta ư? »

Tôi nhớ lại lần trước gặp mặt mẹ tôi, Người đã phải trông gầy một cách yếu đuối, và tôi lấy làm hối hận rằng từ lúc sinh con, mẹ mãi vì sự sung sướng quá, tôi chỉ về thăm Người có hai bận,

Mụ Vương gia Mã, thở giải mà nói:

— « Hối con gái của vị Phu nhân đáng tôn quý, không phải là phu nhân đâu. Thần thánh đã bắt phu nhân sống thêm để biết nỗi ưu phiền này. »

Kính hãi dỗi ra làm âu lo, tôi hỏi:

— Hay là thân phụ ta?

Mụ cúi xuống mà nói:

« Chủ nhân đáng tôn cũng chưa nòng vào nước suối vàng. »

Nhìn lá thư mụ vừa để trên đầu gối tôi, tôi hỏi:

— Vậy thì ai?

Mụ chỉ bức thư và nói:

« Xin bà mẹ trẻ của một cậu con hoàng »

tử đọc thư này, truyện viết trong ấy
đấy. »

Tôi sai con ở rớt trè cho mẹ uống
ngoài tiền đình, và giao con tôi cho
con nuôi, tôi nhìn bức thư. Thư viết
cho tôi, do tên mẹ tôi ký. Tôi hết sức
kinh ngạc, Mẹ tôi chưa hề bao giờ
viết thư cho tôi.

Tôi tự buông theo sự kinh ngạc một
lúc rồi mở cái phong bì hẹp lấy ra một
tờ giấy mỏng. Tôi nhận ra những giọng
thâm thúy và ý nhị của ngọn bút mẹ
tôi. Tôi lướt nhanh trên những câu lẽ
lối trên dầu và mắt tôi để vào những
chữ nó là phần chính bức thư :

« Anh con, bao nhiêu tháng nay vẫn
ở những xứ xa xôi, nay viết thư về
cho ta bảo rằng muốn kết thân cùng
một người đàn bà ngoại quốc. »

Rồi, kết cục đến những câu chúc tụng
thường lệ. Có thể thôi. Nhưng qua một
vài lời này của mẹ tôi, tôi cảm thấy

hồn người chảy máu. Tôi kêu to lên :

« Ôi, anh ác nghiệt và điên rồ ! Ôi, con ác nghiệt và tàn nhẫn ! » Các con ở vội vàng chạy đến khuyên giải và van xin tôi nghĩ đến bầu sữa của con tôi, có thể hóa ra độc vì sự nổi giận. Rồi thấy rằng nguồn lệ của tôi mạnh quá, tôi không ngăn lại được, chúng ngồi cả xuống đất, và cất cao giọng, chúng cũng khóc với tôi để cho tôi tan nổi giận. Khi tôi thôn thức đã đủ để bình tĩnh lại, và đã chán sự náo động của chúng, tôi bảo chúng im đi, và sai gọi Vương gia Mã, tôi bảo mẹ :

« Ở lại đây một giờ nữa, đợi cho cha của con trai ta về, để ta có thể mở bức thư này ra trước chàng và biết chàng bảo ta phải làm thế nào. Trong lúc đợi, mẹ hãy đi ăn cơm với thịt, cho lại người »

Mẹ nhận nhờ ngay, và tôi truyền dọn thêm cho mẹ một miếng thịt lợn. An ủi mẹ vì cái phần mẹ chịu trong nỗi biến thiên

của gia đình, tôi cũng thấy khỏe lên.

Trong khi đợi chồng tôi về, tôi ngồi tư lự một mình trong phòng. Tôi nghĩ đến anh tôi. Dù cố công, tôi cũng không tưởng tượng được anh, tôi bây giờ ra sao: một người đã thành nhân, ăn vận lối mỹ, không lo sợ gì mà ngang dọc trên những con đường lạ ở những miền xa ấy, có lẽ còn nói với đàn ông và đàn bà nước họ — nhất là với đàn bà, vì lẽ anh yêu một người trong bọn họ. Tôi đành chỉ nhìn vào trong lối, và nhớ đến anh theo như tôi biết: người anh cả trông tuổi thơ ngày của tôi, vẫn cùng tôi chơi đùa trên bậu cửa, ở lối vào sân.

Độ ấy, anh cao hơn tôi một đầu. Giàng diện nhanh lẹ, lời lẽ hăng hái, thích cười. Mặt anh giống mặt mẹ chúng tôi: trái soan, môi thẳng và mỏng, lông mày vẽ rõ trên đôi mắt giải,

Những vợ lẽ ghen vì anh đẹp hơn con trai họ. Nhưng làm thế nào cho khác được? Họ chỉ là những đàn bà soàng sinh, thừa nhỏ là nô tỳ, với những cặp môi giầy và tấm thường, những đôi lông mày sù lên như lông chó. Còn mẹ tôi là một vị phu nhân quý phái đã trăm đời. Nhan sắc của mẹ tôi là nhan sắc minh triết và thanh tao, đầy nhiệm nhặt trong đường nét cũng như trong sắc màu. Nhan sắc ấy, mẹ tôi đã truyền cho con trai.

Không phải là anh tôi chú trọng về nó. Anh cau giận mà hầy tay vuốt ve của các con nô tỳ khi chúng soa lên má và nịnh hót anh để làm vui lòng mẹ tôi. Anh rất chăm chỉ những lúc nô đùa, quá khích cả trong những cuộc chơi, và lúc cười. Tôi tưởng con nhìn thấy anh cau lông mày lại mà đùa nghịch. Quả quyết trong mọi điều, anh không chịu được một ý lực nào mạnh mẽ hơn của anh.

Khi chúng tôi chơi cùng nhau không bao giờ tôi giâm làm anh giận. Trước nữa là vì anh là con trai, con gái như tôi mà làm phật ý anh thì không phải phép, nhưng tôi nhường nhịn anh nhất là vì tôi yêu anh quá, và không muốn làm anh phiền.

Thực thế, không ai chịu được cảnh thấy anh bị trái ý. Con ở và nó tỳ kính trọng anh là một vị tiên chủ, và cả đến uy nghi của mẹ chúng tôi cũng diu đi ở trước mặt anh. Nói thế không phải là tôi bảo rằng Người để cho anh không vâng lệnh Người. Nhưng tôi chắc rằng Người thường đã ngầm nghĩ trước, để chỉ ra cho anh những lệnh hợp với ý thích của anh. Để khỏi phải từ chối anh và tránh cho anh một thêm muốn, tôi đã nghe thấy mẹ tôi sai một con nó tỳ cắt ra khỏi bàn, trước khi anh tôi đến, một món bánh ngọt có dầu, rất ngon, anh thích lắm, nhưng nó hay làm anh phát ốm, mà anh cứ nhất định ăn,

Tuổi thơ ngây của anh như vậy là rất được dễ dàng. Tôi không tưởng đến nhận thấy sự cách biệt người ta đối với hai anh em chúng tôi.

Ý tưởng được coi bằng vai với anh tôi không bao giờ đến với tôi. Vì thế là vô ích. Tôi không có một chức vụ cũng quan trọng như anh ở trong gia đình. Anh là trưởng nam, thừa tự của cha tôi.

Thưa ấy, tôi chẳng yêu ai bằng anh tôi. Tôi cầm tay anh, đi bên anh ở trong vườn. Chúng tôi cùng nhau cúi xuống những ao không sâu mấy, tìm trong bóng xanh, một con cá vàng mà chúng tôi nhận là của chúng tôi. Chúng tôi cùng nhau bắt những viên cuội các màu và xây những cung tiên nhỏ xíu theo những cung viên nhà tôi, nhưng một kiểu phiên phức, rắc rối hơn. Khi anh tôi cầm tay tôi để giấy tôi lấy bút lông tô trên những nét chữ trong quyển sách đầu tiên thì tôi tưởng anh

là người bác học nhất nhân loại. Khi anh đi lại trong cung viện đàn bà thì đi đâu tôi cũng theo anh như một con chó con, và nếu anh đi ra quá cái khung cửa tròn, vào buồng đàn ông, là nơi tôi bị cấm không được theo anh thì tôi nóng lòng đợi anh trở lại.

Rồi, một hôm, anh lên chín người, ta bắt anh ra khỏi buồng các phụ nữ, để cho anh vào những căn của cha tôi và của bọn đàn ông, và cái đời sống chúng của chúng tôi thốt nhiên bị đứt quãng.

Ôi ! những ngày đầu tiên ấy, tôi không sao chịu được mà không có những cơn khóc. Đêm đến, tôi khóc quá đến ngủ thiếp đi và mơ đến một nơi chúng tôi cứ là trẻ con mãi, và không bao giờ phải xa cách nhau. Bao nhiêu lâu, tôi kéo lê nỗi buồn nản, thấy những căn phòng không có anh ở là trống rỗng. Mẹ tôi cần phải sợ cho sức khỏe của tôi, và phải bảo :

« Con ơi, cái ý muốn vĩnh viễn được

thấy anh con là không phải. Con phải giữ sự cảm động như thế cho những giây thân ái khác. Một sự đau đớn như của con chỉ hợp cho lúc bố mẹ chồng con chết. Con phải học cho biết những mực thước trong cuộc đời và con phải tự cầm giữ lại. Để sự chăm chút của con vào sự học hành và khâu vá. Đã đến lúc phải thực sự chau dỗi cho con vào việc kết hôn rồi.

Từ lúc ấy, tôi sống với ý tưởng cuộc cười tương lai của tôi luôn luôn ở trước mắt. Tôi nhón lên và hiểu rằng đời tôi và đời anh tôi không thể qua ở bên nhau. Trước hết, tôi không thuộc về gia đình anh, mà về gia đình vị hôn phu của tôi. Vậy cho nên tôi nghe lời mẹ và quả quyết làm tròn phận sự của tôi.

Tôi nhớ lại rất rõ ràng ngày anh tôi muốn đi học trường Bắc kinh. Khi anh đến yết kiến mẹ tôi để xin phép đi thì tôi cũng ở đây. Đã được cha tôi ưng thuận rồi, sự bài yết mẹ tôi

chỉ là vì tôn kính. Mẹ tôi không có thể cấm cái gì cha tôi đã cho phép. Nhưng anh tôi rất thận trọng trong cách theo đúng lễ lối.

Anh đứng trước mặt mẹ tôi. Bộ ấy đương mùa hè ; anh tôi mặc một cái áo dài lụa sẫm, nhẹ và đeo một cái nhẫn ngọc thạch ở ngón tay cái, anh vẫn là người chuộng những vật đẹp. Hôm ấy, với duyên dáng của anh, anh làm tôi tưởng đến một cây lau bạc. Anh đứng cúi đầu, dim mắt trước mẹ tôi, nhưng tôi có thể nhìn được con người anh long lanh sau mi mắt. Anh nói :

« Thừa mẹ, nếu mẹ cho phép thì con thích được theo đuổi sự học ở Đại Học Đường Bắc kinh.

Mẹ tôi biết mình tất nhiên bắt buộc phải y lời và anh thì biết rằng, nếu có thể được, mẹ tôi tất là từ chối. Đáng lẽ phải than thở và khóc lóc như nhiều người khác trong tình thế ấy, mẹ tôi chỉ tức khắc giả nhời một cách bình tĩnh và

dẫn dỏi :

« Con ơi, con cũng biết là phải làm theo như ý cha con. Ta chỉ là mẹ con. Cái đó đã hẳn. Dù sao ta cũng cứ nói dẫu rằng ta không thể ra một lệnh gì trái với ý định của cha con. Ta không thấy sự con đi là có ích. Cha con và ông con đều theo học đến hoàn toàn ở nhà. Cả con nữa, từ lúc thơ trẻ con đã được học những ông thầy uyên bác nhất trong thành. Chúng ta lại mời cả Tăng tiên sinh là bác danh nho ở Trường Yên để giảng con về thơ. Sự hiểu biết ngoại quốc kia không giúp gì cho con trong địa vị con cả. Đi về những thị thành xa xôi là đem vào nguy hiểm một cuộc đời ; nó sẽ chỉ hoàn toàn là của con khi nào con đã để cho chúng ta một đứa con giai nổi giời tổ tiên. Nếu coi có thể thành thân trước đi... »

Anh tôi ngựa ngáy, không bắt gông, gáp cái quạt anh vẫn cầm nỏ ở bên tay trái. Rồi thốt nhiên anh lại mở mạnh ra, để phách một cái. Anh ngẩng lên

đôi mắt long lanh, sự bất phục tùng.
Mẹ tôi đưa tay ra :

— « Con ơi, con đừng nói. Ta chưa truyền lệnh cho con mà. Ta chỉ bảo con coi chừng. Đời con không phải của con. Con nên bảo trọng. »

Mẹ tôi cúi đầu. Anh tôi phải lui ra. Sau ngày ấy tôi rất ít gặp anh. Trước ngày cưới tôi, anh về nhà có hai bận, và chúng tôi chẳng có chuyện gì nói với nhau cả. Chúng tôi không có lúc nào được ngồi riêng. Thường thường anh chỉ vào các cung viện đàn bà để kính cần chào mẹ tôi hay để từ biệt Người. Và, có mặt người trên, tôi không dám tự do nói với anh.

Tôi nhận thấy anh to ra, và đứng rất thẳng. Mặt anh cũng mất cái vẻ yếu điệu, ngày thơ làm cho anh lúc trẻ, giống như cô con gái đẹp. Tôi nghe anh nói với mẹ tôi rằng ở cái trường theo phương pháp ngoại quốc này, anh ngày ngày phải luyện tập thân thể, thành thử

anh hóa to hơn, khỏe hơn, có bắp thịt hơn. Anh cắt tóc theo như một mái, có từ hời cách mạng đầu tiên; và tóc anh nổi lên, đen và bóng trên một cái đầu mạnh rắn. Tôi nhận thấy vẻ đẹp của anh. Trong các cung viện, các phụ nữ khát khao anh và Gi Hai thì thầm:

« Chao ôi! Cậu ấy giống ông thân, thừa ần ái đầu tiên với tôi như đức... »

Rồi anh tôi vượt biên, và tôi không gặp anh nữa. Trong tâm trí tôi, anh trở nên mờ mờ, tối tăm vì những sự lạ lùng rồ vớ vớ bực lấy anh; đến nỗi rằng tôi không sao tưởng tượng ra anh được rõ ràng.

Ngồi đợi chồng tôi ở trong phòng, tay cầm chặt bức thư của mẹ tôi, tôi chợt nhận ra rằng anh tôi đối với tôi là một người lạ.

Buổi trưa, khi chồng tôi về, tôi vẫn cầm bức thư trong tay, vừa chạy ra vừa khóc. Chàng kinh ngạc đón tôi và nói:

« Kia sao thế? có sự gì thế? »

Tôi kêu lên :

— « Chàng đọc đi, đọc đi và thử phán đoán xem. »

Rồi nhìn nét mặt chàng lúc đọc thư tôi lại càng tức nữa nữa.

Chàng vò iá thư mà lầm bầm trong hàm răng :

« Thằng ngu ! Diên ! Diên ! Tại sao mà hắn có thể sử sự như thế được. Phải, về ngay nhà mẹ quý của em đi. Em phải an ủi Người mới được. »

Chàng sai một người đẩy tớ, bảo thặng xe ớn nhanh lên, để tôi khỏi mất thi giờ. Hắn vừa song tôi đã đi cùng với con tôi và đưa ở gái. Tôi giục người xe chạy nhanh.

Khi tôi vừa qua cửa nhà mẹ tôi thì tôi thấy một sự yên lặng nặng nề đè lên mọi vật như là đám mây che tối mặt giăng. Những con nô tỳ vừa làm việc vừa nhón nhác con mắt lên mà thì thãm. Mẹ Vương gia Mã cũng về với tôi, trong lúc đi đường đã đỡ ra bao

nhieu nước mắt ở phổ, đến nỗi mi mắt húp híp lên.

Trong Viện Dưỡng Liễu, tôi thấy Gi-Hai và Gi-Ba ngồi với con. Khi họ thấy con tôi theo tôi vào, họ vội hỏi tôi quá, đến xuýt quên cả chào tôi. Mẹ vợ bé kêu lên :

« Ô ! Cậu bé kháu quá ! Ô ! Một mắt trúc non ! »

Mẹ dề những ngón tay xinh mập của mẹ ~~đ~~ mà trắng bé, hơn đôi tay nhỏ của nó, ra giăng vuốt ve. Rồi mẹ quay về tôi trịnh trọng và trang nghiêm, hỏi :
« Có biết chưa ? »

Tôi gật đầu bảo có và hỏi :

« Mẹ tôi dâu ? »

Mẹ già nhời :

« Bà-Cả đang tớn ba ngày nay vẫn ở trong phòng. Bà không nói với ai cả và cứ ngồi lý ở buồng. Mỗi ngày hai lượt, bà ra nhà ngoài để sai bảo các việc cho cả nhà và chia cơm cùng thức ăn. Rồi bà lại vào buồng. Mỗi bà mỉm lại như mô

pho tượng đá, và mắt bà nhìn khiến chúng tôi phải quay đi. Chúng tôi không dám nói với bà. Chúng tôi không biết ý tưởng của bà.

« Bà nói với cô cái gì, cô nói lại cho chúng tôi nghe nhé. »

Mụ dũa nhìn tôi với những nụ cười, vẻ mặt, nhưng tôi lắc đầu, không nhận làm thỏa sự tò mò của mụ.

— « Ít ra cô cũng để cái kho báu này cho chúng tôi. Chúng tôi sẽ chơi đùa với cậu bé. »

Mụ dơ tay toan bế lấy đứa bé. Nhưng tôi gạt đi.

— « Tôi mang nó vào chợ mẹ tôi. Nó sẽ làm cho Người khuấy khuấy và tạm trí Người quên sự buồn phiền ».

Khi tôi đã đi qua Phòng Khách, rồi đến Viện Mẫu Đơn và căn buồng nghỉ ngơi của đàn bà, thì tôi do dự trước những phòng của mẹ tôi. Thường thường chỉ có bức rèm đoạn hồng rủ trước cửa, nhưng hôm nay, sau rèm, cửa lại đóng.

Tôi lấy lòng bàn tay gõ nhẹ vào khuôn gỗ. Không có tiếng gì như tôi nghĩ. Tôi lại gõ nữa. Nhưng chỉ đến lúc tôi kêu lên: « Con đây, mẹ ơi, con nhỏ của mẹ đây! » Tôi mới nghe tiếng Người. Tiếng nói hình như ở chỗ xa thẳm mà đến:

« Vào đây với mẹ, con ơi ».

Tôi vào. Mẹ tôi ngồi bên cái bàn trạm màu đen. Trâm dương cháy trong cái lư đồng trước những Thánh Thư, trên tường. Mẹ tôi cúi đầu, một tay Người thông xuống cầm một quyển sách. Thấy tôi vào, mẹ tôi nói:

« Con đã đến đây ư? Mẹ đang cố đọc Kinh-Dịch. Nhưng mẹ không thấy trong sách điều gì hôm nay có thể an ủi được mẹ ».

Người vừa lắc đầu vừa nói, vẻ hơi lo lắng. Quyển sách rơi xuống đất và ý ra đây.

Cái giảng điệu không quyết ấy làm tôi lo. Mẹ tôi vốn là người tự chủ được mình, vững vàng và quả cảm. Tôi cảm

thấy rằng Người phải chịu cô đơn lâu
quá đối với trách nhiệm. Tôi đã quá dốt
trong tình yêu con. Tôi đã để cho tình
thương của cha nó vô về xấu xa quá,
giai giảng quá! Đã bao nhiêu ngày tôi
không về bái yết mẹ tôi. Tôi làm thế
nào cho mẹ tôi vui lên được, làm thế
nào mà giải phiền được cho tâm trí
Người? Tôi để con tôi đứng trên đôi
chân tổ vững của nó. Tôi bảo nó chấp
tay lại và cúi đầu trước mẹ tôi. Tôi thì
thảo:

«Bà tôn quý của con, nói đi, con...»
Nó nhìn mẹ tôi, không mỉm cười, và
lấp bắp:

— Tôn-quý...

Tôi đã nói với Chi rằng từ ngày nó
được ba tháng, mẹ tôi chưa trông thấy
nó. Và Chi ơi, Chi biết đấy, nó đẹp biết
bao nhiêu! Ai có thể cưỡng với nó được.
Con mắt mẹ tôi đặt vào nó rồi lưu lại
một lát. Sau, Người ngẩng lên và đứng
dạy đi đến một cái tủ thếp vàng, lấy ra
một cái hộp sơn đỏ, đầy những bánh

ngọt nhỏ tý ty, có rắc vừng. Người mở ra và ấn dầy tay đưa bé. Thấy bánh, nó cười khanh khách và mẹ tôi thưởng cho nó một nụ cười:

« Ăn đi, đó a hoa xen nhỏ của bà, ăn đi, con cừu non của bà ».

Thấy mẹ tôi hơi vui lên một lát, tôi nhặt quyển sách lên, rót nước trà từ một cái ấm vào bát và hai tay bưng mời.

Người bảo tôi ngồi xuống. Đưa trẻ chơi đùa trên mặt đất, và chúng tôi coi sóc nó. Tôi đợi mẹ tôi nói, không biết rằng Người có muốn đã động đến vấn đề anh tôi hay không. Người không vào đề ngay, bắt đầu còn bảo tôi:

— « Con ơi. Bây giờ con trai của con đây rồi ».

Tôi nhớ lại cái buổi chiều tôi kể nỗi đau lòng của tôi với Người. Bây giờ nỗi vui của buổi sáng đã đến. Tôi mỉm cười, giả nhời:

— « Thưa mẹ, vâng ».

Mẹ tôi vẫn chăm chú nhìn cháu, hỏi tôi:

— «Con sung sướng chứ?»

Tôi thưa:

— «Trượng phu con là một ông hoàng về những án huệ chàng ban cho con, người vợ hiền của chàng».

Mẹ tôi vẫn nhìn con tôi, nói giọng mơ màng:

— «Đứa trẻ được thu thai và được sinh nở trong độ toàn mỹ. Từng nét một, mẹ xét đều viên mãn. Thực mười phần hoàn hảo. Không có một nét nào đáng chê. Chao ôi! — Người thờ giải, bản khoán — anh con trước cũng là một đứa trẻ như thằng này. Mẹ muốn đao ấy đem thắt cổ ngay nó đi thì nó vẫn là có hiếu, và vẫn còn đẹp trong ký ức của mẹ».

Tôi hiểu rằng mẹ tôi muốn nói đến anh tôi, nhưng tôi đợi xem rõ khuynh hướng tư tưởng của Người. Một lúc sau, ngược mắt nhìn vào mắt tôi Người hỏi:

« Con có nhận được thư của mẹ? »

Tôi cúi xuống, giả vờ:

« Thư của mẹ, do tay con ở đưa, đến với con sáng hôm nay. »

Người lai thở dài, và đứng lên, lấy một lá thư khác trong ngăn kéo bàn viết của Người. Tôi đứng im, đợi Người lai. Khi Người đưa thư ra, tôi dơ hai tay đón lấy. Người bảo tôi:

« Đọc đi »

Đó là thư của một người bạn anh tôi, họ Chu, đã cùng anh tôi đi từ Bắc Kinh sang Mỹ. Anh ta viết rằng anh ta, Chu Quốc Tinh, theo lời anh tôi, viết thư về cho các đảng tôn từ để báo cho các Người biết rằng con trai các Người đã hứa hôn, theo như tục lệ Tây phương, với con gái một vị giáo sư ở đại học đường. Anh, con trai các Người, giữ lời kính hiếu về đảng cha mẹ, và xin thôi từ lễ hứa hôn trước với con gái nhà họ Lý, là một dự định mà chỉ nghĩ đến anh cũng thấy khổ sở rồi. Anh công nhận, về tất cả mọi điều,

dức hạnh cao hơn của cha mẹ, và lòng nhân từ rộng rãi đối với anh, là con trai không xứng đáng của các Người. Song, anh muốn chỉ rõ ràng rằng anh không thể lấy cái người, người ta đã đem đính hôn cùng anh theo lệ Tàu, vì thời đã đổi thay rồi; anh là một người tân tiến, đã ăn định hoàn toàn tự chủ và tự do theo phép tân tiến của sự thành gia-thất.

Bức thư tán cùng bằng nhiều câu lễ độ và hiền thuận. Bằng chứng thân ái, và tuân tời kính cần. Tuy nhiên, anh tôi không chút che đậy sự quyết định của anh. Anh đã nhờ bạn anh viết thay anh là chỉ vì muốn tránh, cho cha mẹ anh và cho chính anh cái khó nghĩ của một sự thách thức ra mặt. Đọc thư ấy, lòng tôi bưng bưng phần nộ đối với anh tôi. Đọc xong, tôi không nói gì cả, gấp thư lại đưa trả mẹ tôi. Người nói :

« Nó mắc phải chứng điên ! Mẹ đã gửi « thư điện » để ra lệnh cho nó phải

về ngay. »
 Tôi biết mẹ tôi bối rối là chừng nào !
 Vì mẹ tôi hoàn toàn là người Trung-Hoa
 cổ.

Khi người ta giồng trong những phố
 của cái thành cổ và đẹp này, những
 cột mắc giầy thép, như một cái cây có
 mang nhện, mẹ tôi đã nổi giận vì sự
 hủy hoại bất kính ấy. Trong lúc tức,
 mẹ tôi phải kêu lên :

« Các tổ tiên ta vẫn chịu dùng có
 ngọn bút lông và thoi mực, thì chúng
 ta, chúng ta có điều gì phải nói quan
 hệ hơn là những lời vàng ngọc của
 các Người, mà cần một sự vội vàng
 thế ? »

Và, khi Người nghe nói chữ nó đi
 ngầm cả ở dưới biển thì Người hỏi :

« Nhưng chúng ta có gì phải thông
 báo với những loài Dã Man ấy ? Các
 đấng thần thánh, trong sự cao minh
 của các ngài đã đặt ra bề giữa chúng
 ta để ngăn cách với chúng : Nay lại

nổi liền những chốn mà thần thần^h
cao minh đã ngăn cách ra thì thực là
vô đạo. »

Nhưng bây giờ, chính mẹ tôi cũng
thấy cần cái sự vội vàng ấy. Người
buồn rầu nói :

« Mẹ vẫn nghĩ không bao giờ phải
dùng đến những sự phát minh của
người ngoài ấy. Và nếu con trai mẹ cứ
ở nước nhà thì sự đó khi nào xảy ra. Khi
người ta giao thiệp với giống dã man,
thì người tự đóng cả quỹ sự vào cối xay
của mình. »

Tôi nói để tìm cách an ủi Người :

« Thưa mẹ, xin mẹ đừng ưu phiền quá,
anh con vốn hiếu thuận, anh sẽ nghe lời
mẹ và sẽ thôi bỏ sự đồ đạc là theo đuổi
một người đàn bà ngoại quốc. »

Nhưng, người lắc đầu, và tý trán lên
đôi tay. Trông sự thế ấy, tôi thốt nhiên
lo ngại. Mẹ tôi thực có vẻ ốm yếu.
Không bao giờ Người được khỏe, nhưng
vẻ hao gầy của Người lại tăng thêm và
bàn tay Người đỡ lấy đầu run run. Tôi

cúi về phía trước để được quan sát Người cho rõ, khi Người lại bắt đầu nói rất chậm chạp. Giọng Người yếu và rất mệt mỏi :

« Me đã biết được từ lâu rằng khi một người đàn bà len lỏi được vào trái tim người đàn ông, thì mắt của người ấy quay vào phía trong, và chỉ nhìn thấy người đàn bà ấy, thành ra mù tịt với tất cả các sự khác trong một thời. »

Me tôi ngừng lại, nghỉ một lát, rồi lại tiếp, nhưng lời Người về sau thốt ra như những tiếng thở dài :

« Cha con chẳng có về một người đáng kính du ? Thế mà từ bao nhiêu lâu, mẹ phải nhẫn nhục để cho cha con diên rồ, mỗi lần mẹ nhan sắc một người đàn bà xâm chiếm lấy cha con, gợi lòng thèm muốn của Người. Lúc ấy thì cha con không thể hiểu một lời phân giải nào. Cha con còn biết độ hai chục đứa con hát, ngoài những cái miệng vô dụng cha con mang

về nhà làm nàng hầu. Bây giờ còn ba đứa, và xuyết nữa còn có thêm một đứa nữa, nếu lòng ước muốn của cha con đổi với đứa con gái Bắc Kinh này không tàn trước khi điều đình trọn vẹn. Thế thì làm thế nào cho đứa con tỏ ra khôn ngoan hơn cha được? Đàn ông họ...!»

Mẹ tôi thốt nhiên phát giận lên. Mũi Người cong lên, đến tận lúc miệng Người dầy khinh bỉ hóa ra linh động như một sinh-vật.

« Tư tưởng thâm kín của họ lúc nào cũng quẩn lại như những con rắn quanh mình một người đàn bà nào đó. »

Tôi ngồi xuống, kính hãi vì những lời ấy. Mẹ tôi chưa từng bao giờ nói về cha tôi và các nàng hầu ở trước tôi. Thốt nhiên tôi thấy đay linh hồn Người hiện ra. Sự đau đớn và cay đắng chôn sâu trong lòng Người, như những ngọn lửa. Tôi, người yêu của trượng phu tôi, tôi chẳng tìm được điều gì để an ủi Người. Tôi cố thử tưởng tượng chồng tôi lấy một người Vợ Hai. Sự đó đổi

với tôi thực không thể nào được. Tôi chỉ nhớ lại được những giờ ăn ai, và tự nhiên mắt tôi nhìn vào đĩa con trai tôi đương chơi với những bánh vừng.

Tôi đem những lời nào mà khuyên giải mẹ tôi được ?

Tuy nhiên, tôi thiết tha muốn nói với Người.

Tôi dứt dè bắt đầu :

« Có thể rằng người đàn bà ngoại quốc này... »

Nhưng mẹ tôi lấy cái diều giải Người vừa cầm ở trên bàn, đương nhồi thuốc vào, một tay run run, đập xuống đất mà nói gắt lên :

— « Đừng nói đến người đàn bà ấy. Ta đã bảo thế ! Bây giờ là con ta phải vâng lời. Nó phải về lấy con gái họ Lý là vị hôn thê của nó. Và kết quả đầu tiên sẽ từ cô ta mà ra. Một khi hôn phạm đối với tổ tiên của nó đã đầy đủ, thì nó muốn lấy ai làm vợ bé thì lấy. Ta có mong cho con hoàn

toàn hơn cha dân ? Nhưng bây giờ thì im. Con để mặc ta. Ta mệt lắm. Ta cần phải nằm nghỉ trên giường một lúc.

Tôi không nói thêm gì được nữa. Thực thế, tôi thấy Người xanh lăm. Thân Người cứng xuồng, giống như một cây sậy béo. Tôi bế con tôi mà lui ra khỏi mắt mẹ tôi.

Lúc về, tôi khóc và nói với chồng tôi rằng tôi không thể nào làm dịu nỗi nỗi ưu phiền của mẹ tôi. Chàng an ủi, để tay lên tay tôi và khuyên tôi nên kiên tâm chờ anh tôi về. Trước những lời ấy, và lòng tốt ấy tôi lại tin tưởng về tương lai. Nhưng sáng hôm sau, chồng tôi vừa đi làm, nỗi nghỉ lo của tôi lại đến. Tôi không quên được mẹ tôi.

Giữa những nỗi buồn của đời mẹ tôi, mẹ tôi vẫn được nâng đỡ bằng mỗi hi-vọng lớn này — hi-vọng của tất cả các đàn bà đạo đức : một đứa con trai của

Con trai mình, nó sẽ là cái chống đỡ
trong lúc tuổi già và giúp mình làm
tròn tròn phân đối với gia đình. Tại
sao mà anh tôi có thể dễ sự ước muốn
vợ tư lự của anh lên trên cả sự sống
của mẹ anh? Tôi sẽ trách móc anh
tôi. Tôi sẽ nhắc với anh tất cả những
điều mẹ tôi đã nói với tôi. Tôi sẽ
nhắc cho anh biết anh là con một của
Người. Tôi sẽ bảo với anh:

« Anh làm thế nào mà dám đặt đưa
con của một người dân bà ngoại quốc
lên đầu gối mẹ chúng ta? »

CHUNG tôi chưa biết tin gì cả. Ngày nào tôi cũng sai người làm vườn về nhà mẹ tôi hỏi thăm về sức khỏe của Người, và xem anh tôi có tắm hơi gì về không. Hơn nửa tháng nay, ngày nào cũng chỉ có một câu giả nhời :

« Tôn Phu Nhân nói rằng ngài không ốm, nhưng, theo bọn con ở thì ngài sút đi lắm, và ngài không sờ được chút gì. Còn về Tiểu Chủ Nhân, thì vẫn bất tin. Không phải ngờ chi nữa. Chính vì lẽ ấy mà phu nhân hao mòn đi : Linh

hồn rầy xé thân thể. Vào tuổi ngái, sự
nghĩ lo làm hại Người nhiều lắm ?

Oi ! Tại sao anh tôi lại không viết
thư về ? Tôi nấu những món ăn thanh
tạo cho mẹ tôi, tôi để vào trong những
bát xứ quý. Tôi sai đưa ở bụng đến
với mảnh thư này :

« Thưa mẹ, xin mời mẹ soi thứ thịt
soàng này. Nó chẳng có vị gì cả, nhưng
con đã tự tay làm. Vì thế, xin mẹ soi
cho một chút. »

Người ta nói rằng mẹ tôi cũng có
nêm vào rồi đặt đũa xuống. Người không
thể giải thoát linh hồn Người khỏi nỗi
âu lo. Vậy ra anh tôi được phép giết
mẹ ư ? Anh phải thừa biết rằng những
củ chỉ ít hiệu thảo của Tây Phương,
mẹ tôi không chịu được. Anh quên bốn
phận như thế thực đáng hổ thẹn !

Tôi qua bao nhiêu giờ để trầm tư và
để ngẫm nghĩ đến sự anh tôi sẽ quyết
định. Lúc đầu, tôi chắc rằng rồi anh sẽ
vâng lời mẹ chúng tôi. Nhờ Người, anh

mới có thân, có da, có tóc. Anh có thể làm ô uế cái thiêng liêng ấy với một người dân bà ngoại quốc chẳng?

Hơn nữa, người ta đã giậy anh tôi từ thừa thơ ngây, cái quy tắc khôn ngoan này của bác Đại-Sư : « Bốn phần thứ nhất của người dân ông là phải hết sức chú ý đến từng điều ước muốn nhỏ của cha mẹ. » Khi nào cha tôi về, và biết đến những ý định của anh tôi, tất Người sẽ khôn sử xong. Vậy tôi tự nhủ nên bôn lăm.

Ban đầu tôi lý luận như thế. Nhưng bây giờ tôi như là một tháp nước vô định, trôi giòng trên cát, dưới lòng sâu.

Chính là chông tôi, đem sức mạnh lòng yêu của chàng, đã làm tôi nghi ngờ cái khôn ngoan của những tục lệ cũ. Chiều hôm qua, chàng nói với tôi những điều rất dị kỳ. Để rồi tôi kể chị nghe. Đây này.

Chúng tôi đương ở trên hiên gạch hẹp, chàng đã bảo xây ở phía nam nhà. Con

trai chúng tôi thì ngủ ở nhà trên, trong giường tre. Đây là bàn việc đã lui ra cả. Trên một cái đôn xù nhỏ, tôi vẫn ngồi cho đúng phép, hơi hơi xa trước phu tôi, đang nằm trên một cái ghế giải bằng cỏ.

Cùng nhau, chúng tôi ngắm vùng trăng đầy tròn lơ lửng trên trời cao. Gió chiều nổi lên, và ngang không trung, từng đoàn mây trắng quay cuồng với sự nhanh chóng của những con bạch điểu lớn, lúc thì làm u ám mặt giăng, lúc thì để vùng nguyệt lộ ra với một vẻ trong trẻo ảo huyền. Mây bay nhanh đến nỗi rằng tưởng như cả mặt giăng cũng chạy trên hàng mây. Một mùi mưa thấm vào không khí ban đêm. Nổi vui của vẻ đẹp ấy và của cảnh thanh bình ấy khiến lòng tôi rạo rạo. Thốt nhiên tôi cảm một sự đầy đủ lớn về đời tôi. Tôi ngược mắt lên và nhận thấy chồng tôi ngắm ngĩa tôi. Một ánh phúc tuyết-vời và mơ hồ rung động trong người tôi.

Mãi sau chàng mới nói, giọng cảm động vì nỗi hân hoan chính của chàng :

« Trăng đầu mùa tuyết thế ! Quý Lan ơi, em có muốn dạo một khúc phong cầm chăng ? »

Tôi đưa chàng và nói :

« Theo cổ nhân đã làm ra đàn, phong cầm có sáu ky và bảy cầm. Nó không lên tiếng trước một tang tóc, trước những nhạc khí đình đám, khi nhạc công buồn hay là không sưng đáng, khi lò hương không phải là mới đốt, hay trước một người nghe đàn thiếu thiện cảm. Trương phu ơi, nếu chiều nay Phong Cầm không lên tiếng thì là tại điều ky nào ám ảnh ? »

Chồng tôi trở nên nghiêm trang và nói :

« Không, em yêu của anh ạ. Anh nhớ đến một ngày Phong Cầm đã không lên tiếng bởi vì hồi ấy anh là điều ky này : một người nghe đàn ít thiện cảm. Nhưng bây giờ ? Em hãy để ngón tay em này

những khúc hát ăn thời xưa, những bài ca của các thi sĩ.»

Thế là đứng dậy, tôi lấy chiếc phong cầm, để lên một cái bàn đá nhỏ ở bên chàng. Tôi đứng lên, lựa các giấy, tu hỏi xem nên hát bài gì. Sau cùng tôi chọn bài này :

Mát thay là gió mùa thu,

Trong thay là nguyệt mùa thu

Lá khô rơi rụng bay tản mát

Một con quạ rét đời cổ thụ?

Tình của ta ơi, tình ở đâu?

Ta còn thấy chăng tình bạn nữa?

Chao ôi, hồn ta khóc lóc chiều nay —

Ta cô đơn.

Điện buồn ấy còn vang trên giấy, rất lâu sau khi tôi đã ngừng tay gảy.

« Cô đơn — cô đơn — cô đơn. » Gió hừng lầy dư vang, và toàn khu vườn tràn ngập âm điệu thế lượm. Nó rung động kỳ dị trong người tôi kêu gọi nỗi buồn vừa quên đi được một giờ.

Đó là nỗi buồn của mẹ tôi.

Tôi sẽ đặt tay lên giấy để hãm lại những lời đen đi. Tôi nói :

« Thừa Trượng phu, chiều hôm nay thì thiếp lại là điều kỳ. Nữ nhạc công dương phiến nào và phong cầm cũng hóa bi thương.

— Phiến nào ?

Chàng đứng lên, đến gần cầm lấy tay tôi ; Tôi đánh bạo, lả đầu một lát vào cánh tay chàng mà nói sẽ sẽ :

« Tai mầu thân thiếp. Mầu thân thiếp đau khổ, và nỗi ưu phiền của Người nói với thiếp qua tiếng phong cầm. Đó là về truyện anh thiếp. Thiếp cảm thấy chiều nay đàn cũng ưu tư. Mọi việc đều bối rối vì sự chờ đợi anh thiếp về. Mầu thân thiếp bây giờ chỉ còn có mình anh. Từ lâu đã chẳng còn gì giữa phụ thân và mầu thân thiếp. Và, cả thiếp, nữa, thiếp cũng thuộc về gia đình khác, gia đình chàng. »

Bạn đầu, chồng tôi không nói gì cả.

Chàng lấy thuốc là ngoại quốc trong túi áo, châm lên, rồi mới nói một giọng bình tĩnh :

« Phải sửa soạn cho quen đi. Nhìn thẳng vào sự thực là hơn. Có thể chắc rằng anh ấy sẽ không tuân lệnh mần thân em đâu. »

Tôi sợ hãi quá :

« Chao ối ! tại sao chàng lại nghĩ thế ? »

Chàng thở những hơi khói giải và hỏi lại tôi :

— « Thế em tại sao em lại tin chắc rằng anh ấy sẽ phục tòng ? »

Tôi lùi lại :

« Không, chàng đừng trả nhời thiệp bằng một câu hỏi. Thiệp không biết; Thiệp rất vụng về, nhất là trong lý luận. Nếu có một nhẽ đứng đắn cho lòng tin của thiệp thì là tại người ta đã gây anh rằng vâng lời cha mẹ là căn bản của Quốc-Gia, và là bổn phận của người con. »

— Những nền móng cũ sắp đổ, ... đã
sập đổ rồi !

Chàng ngắt lời tôi bằng một khúc mắt :

Ngày nay phải có những lý lẽ mạnh
hơn những lẽ ấy ! »

Những lời này làm tôi đầy nghi hoặc.
Rồi tôi lại nhớ đến điều trợ lực bí ẩn
của tôi, một điều tôi chưa từng nói ra ;
Tôi thì thăm tư tưởng thâm kín của tôi :

« Dân bà ngoại quốc xâu góm chết,
làm thế nào cho mọi người cùng giống
ta có thể lấy được một người trong
bọn họ ? Người đồng hàng họ chẳng
còn đường lối nào khác, nhưng... »

Tôi ngừng lại, và tôi lấy làm hổ thẹn
khi nói đến dân ông như thế trước mặt
chồng tôi. Nhưng mà làm thế nào cho
một người trong bọn họ lại có thể ao
ước được một người dân bà cũng vào
loại như người chúng tôi đến thăm
trước khi con tôi ra đời ? Những con
mắt mở và phẳng, những móng tóc úa,
những bàn tay bàn chân thô kệch ? Tôi

biết anh tôi lắm : Anh chẳng phải là con của cha tôi là người vắn yêu sắc đẹp của đàn bà hơn hết mọi vật ở đời đấy ư !

Chông tôi bật một tiếng cười gọn ghẽ :

« Ha ! Tất cả đàn bà Trung Hoa không phải là đẹp cả, tất cả đàn bà ngoại quốc cũng không xấu cả. Con gái họ Lý, vì hôn thê của anh em, không phải là một mỹ nhân, hình như thế ! Trong các tiệm trà người ta cho rằng mọi cô ta rộng quá, và trẻ xuống như là một cái liềm gặt lúa. »

Tôi phần nọ kêu lên :

« Việc gì đến những tui bông lông ở tiệm trà mà nói thế ? Nàng là một thiếu nữ đáng trọng và gia đình nàng là một quý tộc. »

Chàng nhún vai, và giả nhời :

— Anh chỉ biết nhắc lại những điều anh nghe nói và anh em nữa chắc cũng đã biết. Có thể rằng những lời thị phi ấy đã giúp cho trái tim lang thang

của anh em chú trọng đến một người đàn bà khác.»

Chúng tôi im lặng một lúc. Rồi chồng tôi vừa hút thuốc lá, vừa mơ màng mà nói tiếp :

« Và những người đàn bà ngoại quốc này thỉnh thoảng cũng đẹp như ngôi Sao Băng ! Những con mắt sáng, những tấm thân phong khoáng.

Tôi quay lại, mở to mắt mà nhìn chồng tôi. Chàng không nhận thấy, cứ nói tiếp :

« Những cánh tay đẹp để trần... Anh đoán với em rằng họ không có những khiếm tốn kiêu cách hay những e lệ của phụ nữ ta ! Họ cũng tự do như là mặt trời và gió : với tiếng cười điệu múa, họ moi lấy trái tim đàn ông và để nó chảy ra trong ngón tay họ như là một tia ánh sáng rồi tan biến vào trong đất. »

Hơi thở của tôi ngừng lại một lúc. Chồng tôi nói đến ai thế ? Người đàn bà ngoại quốc nào đã giẫy chàng biết

điều ấy? Tôi cảm thấy một nỗi giận giữ đột nhiên và cay đắng dồn lên trong người. Tôi lắp bắp:

«Chàng... chàng đã...»

Nhưng chàng lắc đầu, hơi chế diễu tôi!

«Em là người đàn bà lạ thay! Không. Chưa có một người đàn bà ngoại quốc nào đã phung phí trái tim anh như vậy. Bằng cách này hay cách khác, anh vẫn giữ được nó cho đến khi...»

Giọng chàng dịu dãi vì thương yêu, linh hồn tôi hiểu chàng và tôi cảm thấy thu thái. Tôi hỏi sẽ:

«Nhưng khó khăn lắm phải không chàng?»

«Phải, thỉnh thoảng cũng thực đấy. Người Tàu chúng ta đã sống cách biệt quá. Phụ nữ ta dầy e dè và khiêm tốn. Họ không biểu lộ điều gì ra cả. Và đối với một thanh niên — anh em còn trẻ lắm — những người này, những đàn bà ngoại quốc này với da thịt đẹp, trắng

như tuyết của họ, thân thể tuyết diệu của họ, trao gửi trong lúc khiên vũ...

Tôi đồng dạ ngắt lời chàng :

— Ấy chết! Đó là câu trò truyện của đàn ông, thiếp không nghe đâu. Nếu tin lời chàng nói thì những người ấy thực họ thiếu học thức và man rợ đến thế kia ư?

Chàng chậm rãi trả lời :

— « Không, từng phần một thôi, vì nước họ còn trẻ, mà tuổi trẻ thì thích thú vui sống sượng. Nhưng, anh nói thế là vì anh em cũng trẻ, và dù rằng em nghe mà không bằng lòng thì cũng không nên quên rằng đời moi con gái họ Lý rộng ngược và cong tợn như một cái liềm. »

Chàng lại mỉm cười và quay ra chăm chú ngắm vừng giăng.

Chồng tôi là một hiền sĩ. Tôi không thể nhẹ dạ mà vứt bỏ lời chàng đi được. Theo như chàng nói, tôi đã bắt đầu tin rằng một thứ dẻ mè (hoang thoàng) tiết ra từ da thịt dẻ trần của những người

đàn bà ngoại quốc này. Nghe lời chồng tôi, tôi thấy bối rối vì ý nghĩ ấy. Điều ấy làm cho tôi tưởng đến cặp mắt long lanh và đến nụ cười của cha tôi với người nàng hầu yêu. Tôi rùng mình, nhưng tôi không nghĩ đến điều khác được.

Tôi liền ngẫm xét các điều. Thực ra anh tôi đã là người lớn. Sự im lặng giai giãng của anh là một trưng triệu không hay. Từ lúc còn trẻ lắm cũng vậy, anh cứ càng im lặng thì lại càng quả quyết. Mẹ Vương gia Mã đã nói với tôi: Khi anh còn là trẻ con, nếu thân mẫu chúng tôi cấm anh một điều gì, anh tức khắc im bặt, nhưng lại càng bám riết vào điều ấy.

Tối thở dài mà bỏ phong cầm vào trong bao sơn. Mặt trăng đã hoàn toàn ẩn sau mây, và một làn mưa nhẹ bắt đầu rơi. Tinh tình vui vẻ lúc chập tối đã đổi khác. Chúng tôi trở vào. Tôi ngủ không ngon giấc.

XII

BÌNH minh lên trong một bầu trời bất động và sấm. Không khí, còn nặng nề bức bối mới rồi, chưa đầy âm thấp. Đưa trẻ ngưng nguẩy, dù rằng tôi không tìm thấy trong người nó một vết bệnh tật nào.

Từ nhà mẹ tôi về, đưa ở trình với tôi rằng cha tôi đã về. Hình như Mụ Vương gia Mã đã có can đảm nhờ một thầy xem thẻ ngồi ở cửa đền, viết cho cha tôi một bức thư. Mụ khúm núm van

xin cha tôi trở về, bởi vì sức khỏe của mẹ tôi không tăng tiến chút nào. Ngày lại ngày, mẹ tôi cứ ở trong buồng: Người không ăn được. Cha tôi, nhận được thư, về ở nhà trong bốn mươi tám giờ.

Cho nên tôi định về hầu cha tôi. Tôi mặc quần áo bông cho con tôi. Đó là lần đầu tiên nó đến bái yết cha tôi.

Tôi thấy Người ngồi ở bên bể nước, trong Viện Cá Vàng. Vì trời nóng, và vì cha tôi trở nên cực kỳ to béo, nên Người chỉ mặc có cái áo cánh, và chiếc quần lụa nhẹ, cũng nhạt như nước dưới cây dương. Người ngồi cho mẹ Vợ Hai quạt, trên đùi gối có một đứa con, mặc lễ phục vì dịp Người về. Mẹ Vợ Hai, không quen việc quạt, mồ hôi giòng giòng hai bên má.

Khi tôi vào trong sân, cha tôi vỗ tay mà reo:

« A ha! a ha! Kia mẹ và con trai kia! »

Người đề con Người xuống đất, và ra hiệu cho con tôi lại gần, dõ dánh nó bằng một giọng êm ái và những nụ cười. Tôi cúi rạp xuống trước cha tôi. Người gạt đầu giả nhời, mắt vẫn chăm chú vào con tôi. Tôi liền chấp tay nó lại và bắt nó chào. Cha tôi thích quá ! Người vẫn lặp đi lặp lại sẽ :

« A ha ! a ha ! »

Người nhắc con tôi lên, và nắn bập tay bập chân mập mạp của nó, mỉm cười vì thấy nó mở to mắt kinh ngạc. Người vui thích reo lên :

« Người đầu thế này ! Đưa nào mang quả lại đây ; Lấy kẹo hồng và bánh ngọt nhân mỡ. »

Tôi sững sờ ra. Con tôi có độ mười cái răng là nhiên, nó làm thế nào mà ăn được kẹo hồng ?

Tôi van lơn.

« Thưa cha đáng quý, cha hãy xét tuổi măng sữa của nó, da dầy nhỏ của nó chưa từng được nhận thức ăn đặc. Con

xin cha.»

Nhưng cha tôi dơ tay ra hiệu cho tôi im, và quay ra hỏi han con tôi. Tôi đành nhẽ chịu vậy.

« Nhưng cháu là người lớn rồi! Mẹ cháu còn nuôi cháu bằng cháo hay sao? Con ơi, ta cũng đã có con trai, có nhiều con trai, bình như bốn hay năm đứa thì phải! Ta cũng không nhớ. Dầu sao, ta cũng biếu nhiều hơn con mới, là mẹ một đứa như thằng này.» Người cười lên ha hả và nói thêm: « Chà! Nếu con trai ta, anh con cũng nhờ con gái họ Lý, cho ta một đứa như thế này để thờ năm xương già của ta!»

Vì lẽ Người nói đến anh tôi, tôi mới đánh bạo hỏi:

« Nhưng, thưa cha, nếu anh con lấy một người đàn bà ngoại quốc? Chính nỗi lo ấy nó hun đốt linh hồn mẹ con đến nỗi rằng thân thể mẹ con càng ngày càng yếu.»

Cha tôi đáp một giọng không lộ lảng:

— « Si ! Không thể được ? Ta không bằng lòng thì nó thành thân sao được ? Không đúng luật pháp. Trong việc này mẹ con cứ khắc khoải vô ích. Vừa sáng nay ta đã bảo : « Bà đừng tự hành hạ vô ích nữa. Hãy cho phép bằng ấy nó nhặng nhít với con dân bà ngoại quốc của nó. Nó đã hai mươi bốn tuổi và máu huyết nó đòi hỏi sự ấy. Không can gì dân ; vào tuổi nó, tôi yêu bà đưa con hát cơ. Để mặc cho nó vui thích. Khi nó chán rồi — trong một hai tuần trăng, hay cho là bốn năm tuần nữa, nếu thực là một mỹ nhân — nhưng tôi không chắc cái điều này đâu — nó sẽ càng chóng quyết định việc cưới nó. Người ta có thể trông được rằng nó đi sống ở đất nước ngoài như một thầy tu giòng già bốn năm hay sao ? Ở đấy, dân bà cũng chẳng khác gì dân bà khác.

« Nhưng mẹ con thì bao giờ cũng khó hiểu. Ngay từ lúc đầu, người ta đã thấy mẹ con bị một sự kích thích lạ lùng xâm chiếm. Không, ta không nói gì mẹ

con dâu ; mẹ con là một hiền phụ, và ở trong tay mẹ con, vàng bạc của ta sẽ không bao giờ bị phung phí, và ta không phan nàn chi cả. Mẹ con cũng không có lấy ngọn lưởi mà mẹ nheo tẻ như kiêu bao nhiêu đàn bà khác. Thực ra, thỉnh thoảng ta cũng ước ao sự ấy một chút, còn hơn là gặp cái sự im lặng này nó vẫn làm ta chung hứng, cả ngay từ những lúc bắt đầu. Ôi ! lần này, chỉ là một truyện vặt không can hệ. Chẳng ai có thể hiểu được cái tình bất thường của phụ nữ ! Từ hồi trẻ, mẹ con vẫn có cái tật này : một sự trang nghiêm quá khiến cho không vui được trong cuộc sống hàng ngày. Óc mẹ con vồ lấy một ý tưởng hay một cái hồn phận tưởng tượng nào đó, là nó thành ngay ra đời sống thực của mẹ con. Nghĩ mà ghê thật... »

Cha tôi ngừng lại. Tôi chưa bao giờ thấy Người bức tức đến thế. Đang lấy quạt ở tay mẹ Vợ Hai, Người quạt lấy quạt để. Người đặt con tôi xuống đất

và cô về quên mất nó. Rồi, người lại nói tiếp, với một giọng gần như giận giữ :

« Và bây giờ mẹ con để vào trong đầu cái con đàn bà hảo huyền kỳ dị này, trông như châu dịch tôn bắt buộc phải để trong cuộc nhào duyên đầu tiên của con ta và vì thế mà được trời tựa. Tư tưởng di đoan đến đâu. Chao ôi ! Đàn bà cổ chấp lắm ! Và người khác nhất cũng vẫn ngu xuẩn, bưng bít, không hiểu việc đời. »

Cha tôi nhắm mắt lại, im lặng quặt trong một lúc. Sự bực tức tan đi. Sắc vui vẻ, tươi cười và bình linh lại trở về trên mặt Người. Người mở mắt ra ấn đây bánh vào con tôi mà bảo :

« Ăn đi, cháu bé. Tất cả truyện này là nghĩa lý gì ? Không nên lo lắng con ạ. Một đứa con làm thế nào không tuân lời cha mà sống được ? Ta chẳng lấy làm bận lòng chút nào. »

Tuy thế, tôi vẫn không hài lòng, và sau một lúc im lặng tôi cảm thấy bắt buộc phải nói thêm điều này :

« Thừa cha, cha nghĩ xem, nếu anh con từ chối không lấy vợ hôn thê của anh ? Con nghe nói rằng trong cái thời buổi mới này... »

Nhưng cha tôi chẳng muốn biết gì nữa. Người se sẽ sua tay và mỉm cười :

« Từ chối ! Ta chưa có trông thấy ở đâu có đứa con lại có thể nói « không » với cha cả. Con nên bình tâm, con ạ. Trong một năm nữa là anh con sẽ sinh một đứa con trai theo đúng luật pháp do con gái họ Lý. Một thằng nhãi, vào hạng này ấy nhé, cháu ông nhé. »

Và Người vỗ vỗ vào má con trai tôi.

Tôi nói lại cho chồng tôi những lời của cha tôi. Chàng nghe và có vẻ suy nghĩ mà nói :

« Sự phiền trong truyện này là người đàn bà ngoại quốc sẽ khước từ một địa vị lễ mọn. Một người đàn ông lấy vợ hai không phải là thói quen của xứ họ. »

Tôi không có câu gì để giả thời. Ý tưởng nghĩ đến người ấy hay đến điều người ấy có thể nghĩ được về tục lệ nước tôi, chưa bao giờ đến với tôi. Vì lẽ người ấy đã làm mẹ hoặc được anh tôi, thì hẳn người ấy hẳn nguyên rồi. Tôi chỉ hẳn khoản về anh tôi và về bốn phận anh đối với song thân chúng tôi. Tôi hỏi :

« Chẳng muốn nói rằng người ấy định suốt đời là vợ duy nhất của anh thìếp sao ? »

Tôi cảm thấy khá phân nộ. Tại sao người ấy lại dự định cấm chế điều, dù sao, cũng là quyền hạn của anh tôi, theo luật của nước tôi ? Thế là yêu sách anh tôi hơn cả mẹ đáng tôn của tôi đã đòi hỏi cha tôi. Tôi nói điều đó với chồng tôi, và kết luận như thế này :

« Sự đó tôi xem ra rất giản dị. Nếu người ấy lấy một người đàn ông giống giống ta thì người ấy phải để cho người đàn ông sự tự do thường có. Người ấy không thể mang đến đây những tục lệ

xử ngoài. »

Chàng tôi nhìn tôi với một nụ cười đặc biệt, nó làm tôi ngỡ ngàng. Rồi sau, chàng nói :

« Vì thử rằng anh bảo, anh sắp lấy một người vợ bé, — rằng anh muốn có một con nàng hầu ? »

Một cái gì buốt lạnh đến phạm vào tôi, như là có người ném cho tôi vào giữa ngực trần một nắm tuyết. Tôi thì thầm :

« Chao ôi ! không, Trương Pbu ơi, chàng nữ nào thế được... Nhất là bây giờ ! Thiếp đã hiến chàng một đứa con trai ! »

Chàng đứng vùng lên và tôi cảm thấy cánh tay chàng quấn lấy vai tôi ; chàng thì thầm.

« Không, không, em yêu ạ, đó không phải là điều anh muốn nói. Anh không muốn .. mà cũng không thể.. anh đoán với em thế. »

Nhưng những lời đầu tiên của chàng

đội ngời quá. Đó là những lời mà bao nhiêu người đàn bà khiếp sợ, mà họ vẫn phải đợi đến. Song le tôi thì tôi không nghĩ đến, vì lẽ chàng yêu tôi. Thế mà bây giờ, không báo trước, chàng gieo vào tim tôi tất cả nỗi thống khổ của mẹ tôi, nỗi đau ghê gớm của hàng trăm thế hệ phụ nữ đã yêu chồng, và đã mất lòng yêu của chồng. Tôi bật lên nước mắt, không sao cầm được.

Chồng tôi an ủi tôi, cầm lấy tay tôi và nói nhỏ nhỏ... Nhưng Chi ơi, tôi không thể nhắc lại cùng Chi những lời chàng, cả đến nói lại riêng giữa chúng tôi đó cũng làm tôi then đở ửng. Tôi cảm thấy bối rối khi nghĩ đến đó: Đó là ái tình, trở nên tuyệt diệu quá đến nỗi nước mắt tôi ngừng chảy ngay. Tôi khuấy khóa rồi.

Sau một lúc im lặng, chàng hỏi tôi:

« — Tại làm sao em khóc ? »

Tôi thấy máu bừng trên má và tôi cúi đầu xuống. Chàng lại nâng lên, gắng

hỏi :

« Tại sao, nhưng tại sao kia chứ em ? »

Và bao giờ cũng thế, để giả nhời những câu hỏi của chàng, sự thực lại ra miệng tôi :

« Vì Trương Phu thiếp ở trong tâm hồn thiếp. Hồn thiếp chứa chan và thiếp mong... »

Tiếng tôi tự nó ngừng lại. Chàng nhìn lại tôi rồi nói thêm, rất sè, rất thương yêu :

« Thế nếu người ấy cũng yêu anh em bằng mỗi tình như thế ? Bản chất nàng cũng không khác bản chất những người đàn bà khác vì cái lẽ vô tình nàng đã sinh ở bờ bên kia những biển tây. Nàng và em đều là hai người đàn bà giống nhau trong linh hồn và trong ước nguyện. »

Tôi chưa hề nghĩ đến nàng như thế. Tôi nhận thấy rằng tôi không hiểu gì cả. Bao giờ cũng là chồng tôi giẫy tôi.

Chao ôi ! Tôi lo sợ ! Tôi lo sợ ! Tôi
đã bắt đầu nhìn rõ. Nếu cái ác tình
ấy thực có giữa anh tôi và người dân
bà ngoại quốc thì rồi chúng tôi sẽ ra
sao ?

XIII.

CHỨNG tôi nhận được một bức thư của anh tôi. Anh viết cho chồng tôi và cho tôi, cầu khẩn chúng tôi giúp anh. Anh nài tôi van xin song thân chúng tôi họ. Rồi anh nói về nàng, về người đàn bà ngoại quốc. Anh có những lời sấm chợp để tả sắc đẹp của nàng. Anh so sánh nàng với một cây thông tuyết phủ.

Và, Chi ơi, anh viết thêm rằng anh đã thành hôn với nàng, theo luật pháp

ở xứ này. Bên ấy, anh đưa nàng về, vì lẽ mẹ tôi đòi anh, và anh tha thiết cầu chúng tôi giúp hộ, tưởng như chính sự sống của anh can dự vào đó, vì hai người rất yêu nhau.

Tôi hóa ra xiên lòng. Vì mối tình giữa chồng tôi và tôi, tôi bị đảo lộn hẳn. Tôi không thể nghe mẹ tôi được nữa. Tôi không nghĩ đến nỗi buồn của Người nữa. Tôi quên sự không vâng lời của anh tôi. Anh chỉ có phương sách này để cho tôi tin chịu: nếu nàng yêu anh như tôi yêu Trương Phu tôi thì tôi không thể từ chối hai người một tý gì được.

Tôi sẽ đến hẳn mẹ tôi.

Chị ơi, từ khi tôi đến với mẹ tôi, ba ngày đã qua rồi. Tôi sấm sủa hết sức kính cẩn để ra mắt Người.

Tôi đã trọn trước lời, nói như là một người cậu hôn chọn nữ trang cho vị hôn

thế. Tôi đã một mình vào phòng mẹ tôi và đứng trước Người. Tôi đã nói rất ý nhị và ngọt ngào.

Mẹ tôi không hiểu gì cả. Không một chữ nào, Chi a! Chẳng tôi cảm thấy xa cách nhau. Trong thâm tâm, mẹ tôi kết tôi tôi lặng lẽ kết liên với người đàn bà ngoại quốc và tòng đảng với anh tôi chống lại Người. Dù mẹ tôi không nói ra với tôi những điều ấy, tôi cũng cảm thấy Người nghĩ những điều ấy. Người không nghe một lời phân giải nào của tôi cả.

Thế mà tôi sửa soạn bài diễn văn của tôi cần trọng biết bao nhiêu! Tôi tự bảo trong bụng:

« Tôi sẽ gọi những kỷ niệm ngày cưới mẹ tôi, gọi đến những ngày ăn ái đầu tiên của cha tôi, hỏi mẹ tôi còn trẻ và nhan sắc đương vào hồi lộng lẫy ».

Nhưng lời nói là những khuôn cứng quá đưng sao được tinh chất thân linh của ái tình! Thế cũng như là giam hãm

một đám mây hồng vào trong một cái lọ sắt, hay tìm cách vẽ một con bướm với một cái bút dễ ire cứng nhắc. Mẹ tôi tỏ vẻ khinh bỉ khi, vì sự khó nói của vấn đề, tôi vừa nói vừa ngập ngừng, đến cái lúc thứ hai tình giữa hai người trẻ tuổi, đến sự hòa hợp âm thầm nó vương vắn hai tấm lòng mà vẫn không ngờ đến.

Mẹ tôi nói rất kiêu kỳ :

« Tất cả những điều ấy không bao giờ lại có giữa một người đàn ông và một người đàn bà. Đó chẳng qua chỉ là lòng thèm muốn. Đừng có tìm những lời thơ mộng để mà tả nó. Đó chỉ là sự ước ao. Người đàn ông ước ao người đàn bà. Người đàn bà ước ao đứa con. Một khi toại nguyện rồi thì chẳng còn gì sót »

Tôi lại thử nói nữa :

« Thưa mẹ, chắc mẹ nhớ rõ, lúc động phòng với cha con, tâm hồn song thân giải tỏ thế nào ?

Nhưng mẹ tôi lấy những ngón tay

nóng cháy đập vào môi tôi :

« Đừng có nói đến cha mày ! Cha mày có đến một trăm người đập bà trong lòng thì tâm hồn cha mày giải tỏ với người nào ? »

Tôi nói nhỏ nhỏ :

« — Thế còn lòng mẹ, thưa mẹ ? »

Tôi vỗ lấy tay mẹ tôi. Người mẹ im một lúc. Tôi thấy tay mẹ tôi run rẩy trong tay tôi. Rồi, mẹ tôi rút tay ra mà nói :

« Lòng ta trống rỗng, con ạ. Lòng ta chờ đợi đứa cháu ta, con trai của con trai ta. Khi nào người ta bế nó đến trước linh vị tổ tiên nó thì ta mới có thể yên tâm mà chết. »

Mẹ tôi bỏ tôi, ngoảnh đi, và không chịu nói thêm một tiếng nào nữa.

Tôi trở về rất buồn bã. Cái gì đã ngăn cách tôi và mẹ tôi ? Chúng tôi cùng kêu to mà cũng không nghe thấy tiếng nhau. Chúng tôi nói mà chẳng hiểu

nhau. Tôi thay đổi hẳn, và tôi biết rằng đó là tình yêu đã biến cải tôi.

Tôi như là một cái cầu mỏng mảnh nổi qua khoảng vô cùng, quá khứ và hiện tại. Tôi cầm tay mẹ. Tôi không thể buông ra, vì thiếu tôi, mẹ tôi sẽ cô đơn; Nhưng chồng tôi cầm tay tôi, chàng cầm vững lắm. Tôi không bao giờ có thể để ai tình chết đi.

Vậy thì tương lai, Chi ơi, nó sẽ ra sao?

Tôi sống trong sự đợi chờ. Tôi tưởng tôi mơ, bao giờ cũng một giấc mơ ấy: trên mặt biển xanh, bỗng bèn một con tàu trắng. Nó tiến lên, như một con chim lớn tiến vào bờ. Nếu có thể được tôi sẽ vươn tay ra tận giữa biển khơi giữ con tàu ấy lại, ngăn cho nó không bao giờ ghé bến. Không thể thì tôi tự hỏi làm thế nào cho anh tôi sung sướng được. Vì, hiện thời không có chỗ cho anh dưới mái nhà cha tôi.

Tay tôi yếu qua không thể ngăn nổi những sự biến cố. Tôi đành thúc thủ trong những giấc mộng, không nhìn thấy một cái gì rõ ràng cả. Riêng có con tôi với những nụ cười và những tiếng bập bẹ của nó là có thể làm xa được tôi cái ám ảnh của con tàu. Xuất ngày, tôi giữ con tôi bên mình tôi, nhưng ban đêm, tôi thường sực tỉnh vầy bực bởi tiếng sóng âm i. Giờ lại giờ con tàu tiến thẳng đến chúng tôi mà không ai hãm lại được.

Khi anh tôi mang vợ về thì rồi sự thế sẽ ra làm sao? Bao nhiêu sự kỳ quặc như thế làm tôi sợ. Tôi hóa ra cảm lạnh trong cái thời chờ đợi ấy. Tôi không cảm thấy cả hạnh phúc lẫn tai họa, chỉ riêng thấy có sự đợi chờ.

Chồng tôi bảo trong bảy ngày nữa con tàu trắng sẽ cập bến ở cửa sông, con sông giòng Dương-Tử-Giang lớn nó chảy ở trong thành trước cửa Bão. Chồng tôi lấy làm lạ rằng tôi cứ bầu vịu lấy những giờ này, với lòng ước muốn kéo

giải nó ra và làm lui về tương lai cái ngày thứ tám. Tôi không thể dùng lời nói mà giải tỏ cùng chàng nỗi lo sợ của tôi về cái sự mù mờ nó đang sắp sửa...

Chàng là đàn ông, làm thế nào mà chàng hiểu được lòng mẹ tôi. Tôi không sao quên được mẹ tôi kinh hãi lúc anh tôi về đến thế nào. Tôi cũng không về với mẹ tôi. Trong lúc này, chúng tôi chẳng có gì để nói với nhau nữa. Nhưng tôi nghĩ đến Người và đến sự biến quanh của Người.

Tôi cũng không vì thế mà quên anh tôi và người anh tôi. Tôi bị lời kéo sang bên này, bên kia, như là một cây mận gãy lung lay trước ngọn gió quá mạnh, không thể nào cưỡng được.

XIV

TÔI không thể đợi được đến giờ Chi đội Chi a, tôi đi bộ đến đây. Tôi để con tôi ở nhà, ném nó vào tay con nuôi, không để ý đến tiếng nó kêu khi nó thấy tôi đi. Không. Chi dừng cho tôi uống chè. Tôi phải về ngay đây. Tôi chỉ chạy lại để báo với Chi.

Họ đã về. Anh tôi và người đàn bà ngoại quốc đã ở đây được hai giờ rồi. Họ ăn cơm cùng chúng tôi. Tôi đã nhìn nàng, đã nghe nàng nói, nhưng

tôi chẳng biết nàng nói gì cả. Trông nàng, kỳ di đến nỗi rằng dù không muốn, tôi vẫn cứ phải chăm chú nhìn nàng.

Chúng tôi đương ăn điểm tâm thì họ đến. Tên gác cửa chạy sầm vào trước chúng tôi; Hồn hên, gần như không đứng lại để chào, hẳn đã nói:

« Một người đàn ông đương ở ngoài cửa, với một người như chưa bao giờ con từng trông thấy! Nàng to lớn như một người đàn ông nhưng mặt thì lại giống mặt đàn bà. »

Chồng tôi nhìn tôi và đặt đĩa xuống. Để giả nhời con mắt ngạc nhiên của tôi, chàng bình tĩnh nói:

« Họ đây. »

Chàng thân ra cửa và dẫn họ vào ngay. Tôi đứng lên đón, nhưng khi tôi nhìn thấy cái bóng cao lớn của người đàn bà ngoại quốc thì tiếng tôi ngừng lại trong mồm. Tôi chỉ thoáng thấy anh tôi, còn thì chỉ nhận thấy có sự có mặt của

nàng ; thấy vóc giáng lớn lao của nàng, trong một thứ áo giải lam, thậm nó buông thẳng tắp xuống dưới đầu gối.

Nhưng chồng tôi không cảm thấy bối rối chút nào. Chàng mời họ ngồi xuống ghế và gọi lấy nước chè và cơm. Tôi không nói gì cả. Tôi chỉ chăm chú nhìn nàng.

Cả đến bây giờ tôi cũng chỉ có thể nói đi nói lại : « Chúng tôi làm gì bằng cái người ngoại quốc này được. Làm thế nào mà nàng có thể gia nhập được vào trong đời chúng tôi ? »

Tôi quên rằng anh tôi yêu nàng. Sự kinh ngạc vì trông thấy nàng ở đây, trong nhà tôi, làm cho tôi bối rối. Thực là một giấc mơ, mà người ta cảm thấy thoáng qua, cả trong khi nó còn tồn tại. Vì sự khó tin của nó làm mất cả sự thực.

Chi hỏi tôi nàng giống thế nào ư ? Tôi chẳng biết nói ra sao cả, dù rằng-

tôi đã nói với Chi. — từ lúc nàng bước vào cửa nhà tôi, tôi chẳng làm việc gì khác là ngắm nhìn nàng. Xin Chi đề cho tôi nghĩ.

Nàng lớn hơn anh tôi. Tóc nàng cắt ngắn. Nhưng đáng lẽ phải được vuốt nhíp hàng quanh tai, thì người ta lại có thể bảo là nó bị gió bốn phương tung thổi, và màu nó hung hung, cùng màu với rượu hồ cốt. Mắt nàng giống như mặt biển dưới một trời giông tố, và nàng cười không được dễ dàng.

Nhìn thấy nàng, tôi tự hỏi ngay : Nàng có đẹp không ? Nhưng không. Lông mày nàng, đáng lẽ phải có nét vòng cung nhỏ nhắn, hình nét ngài mà chúng tôi vẫn ca tụng ở những đàn bà nước tôi, thì lại u tối nặng nề trên đôi mắt quyết đoán. Bên nàng, mắt anh tôi có vẻ trẻ quá, xương nhỏ hơn, đường má tròn hơn. Tuy thế nàng mới có hai mươi tuổi, kém anh bốn tuổi.

Nếu đem che người họ đi mà để tay

họ, tay họ bên tay kia, thì tôi tưởng rằng tay anh tôi là tay đàn bà, vì nó mềm và sắc trắng xanh. So với tôi thì người ngoại quốc có đôi cở tay to quá, xương gồ lên dưới làn da căng thẳng. Khi nàng bắt tay tôi, tôi thấy lòng bàn tay nàng cứng và phiêu mầu sát vào.

Sau bữa ăn, khi chúng tôi một mình ngồi cùng nhau một lúc, tôi đem sự ấy nói với chồng tôi. Chàng bảo đây là vết của một cuộc chơi gọi là quân vợt, đàn bà ngoại quốc vẫn cùng chơi với đàn ông — để giải trí — tôi đoán phỏng thế. Đàn bà tây phương thực có một cách gọi lòng yêu kỳ dị.

Chân nàng it ra cũng giải hơn chân anh tôi đến hai tấc. Hẳn sự đó phải làm cho hai người cùng ngượng!

Anh tôi ăn vận theo lối người Tây và vẻ nhiều phương diện, anh đối với tôi hóa ra lạ lẫm. Anh có những cử chỉ nhanh, và anh có vẻ bỗ chồn. Tôi cố tìm mãi mà cũng không còn thấy ở trong anh

cái tuổi trẻ ngấn, cái duyên ẻo lả của người thiếu niên là anh trước. Bây giờ, anh ngẩng đầu cao, và lúc anh yên lặng thì anh hóa ra tri trọng. Anh chẳng đeo nhẫn hay đồ trang sức, trừ ở ngón tay thứ ba, một cái nhẫn vàng trơn dãn đi, không có nam một viên ngọc nhỏ nào. Bộ y phục cứng và sẫm màu của Tây Phương làm nổi sắc xanh lướt của màu da.

Anh tôi ngồi cũng theo kiểu ở bên ấy, đầu gối này bắt chéo lên đầu gối kia. Anh nói không chút khó nhọc tiếng nói của vợ anh khi anh trò chuyện với nàng hay với chồng tôi. Lời nói cuồn từ miệng anh ra với một tiếng cười va vào đá.

Anh hoàn toàn đổi khác; cả từ đến đôi mắt anh không nhìn xuống nữa. Nhanh nhẹn, không sợ hãi, mắt anh mạnh dạn nhìn thẳng vào mặt người cùng nói chuyện. Anh có cặp kính rất ngộ, lẫn lộn một thứ đôi môi sẫm với vàng, nó làm anh già đi.

Nhưng mới anh vẫn còn giống mẹ chúng tôi: mỏng, thanh, lúc thương thì mím chặt. Cái có trên môi anh, tôi mới lại thấy sự bướng bỉnh cũ ngày trẻ, hiện ra mỗi khi người ta từ chối một điều anh muốn. Trong cử chỉ ấy tôi mới nhận ra anh tôi ngày xưa, Chỉ có tôi và con tôi — tôi tưởng thế — là những người Trung quốc có mặt ở đây. Còn những người ở trong nhà thì ăn vận lời ngoại quốc, nói cái tiếng Lôi kỳ dị của họ. Tôi và con tôi, chúng tôi không hiểu gì cả.

Họ phải ở nhà chúng tôi cho đến khi song thân tôi nhận tiếp họ. Mẹ tôi mà biết rằng tôi để cho họ ở đây thì Người sẽ giận rằng nhà tôi không trọn lòng hiếu. Tôi run sợ. Nhưng tôi phải hành động theo ý muốn chồng tôi. Và lại, chẳng phải là anh tôi, con trai của mẹ tôi đó ư?

Khi chúng tôi cùng ngồi ăn cơm, nâng

không dùng được dũa. Tôi cười thăm, vì nàng cầm dũa vụng về hơn cả đôi bàn tay nhỏ của con tôi. Nàng nắm chặt lấy, và cau mày lại vì cố sức học cầm. Nhưng nàng có được tập những cách mềm mỏng đâu. Nàng chẳng biết gì cả.

Giọng nàng chẳng giống một giọng đàn bà nào tôi đã được nghe. Chúng tôi thích những giọng nhẹ và êm, như tiếng suối róc rách tuôn ra giữa hai tảng đá, hay là như chim non riu rít trong đồng cỏ. Nhưng nàng có một giọng nói đầy và xâu xa, nàng ít khi cất cao lên thành ra người ta phải ngừng lại mà nghe. Đó là thứ âm thanh phong phú của một loài hoa mi về vụ gặt, mùa xuân, khi lúa đã sẵn sàng được bó. Khi nàng nói với anh tôi hay với chồng tôi, thì những tiếng tuôn ra thành những câu liền thoảng. Nàng không hề nói với tôi vì hai người không hiểu được nhau.

Hai lần, nàng mỉm cười; một nụ cười sáng sủa và thoảng nhanh, tử trong mắt

ra, giống như một ánh nắng bạc chiếu trên mặt nước ao tù. Tôi hiểu ngay ý nàng muốn nói cùng tôi: « Chúng ta rồi có là bạn không? Bởi chúng tôi nhìn nhau do dự... »

Tôi trả lời thắm trong bụng:

« Đợi lúc tôi giới thiệu với Chi cùng con tôi, rồi chúng ta sẽ xem. »

Tôi mặc cho con tôi cái áo vóc đỏ, cái quần lụa xanh, và đi cho nó đôi giày thêu hoa anh đào. Tôi đội cho nó cái mũ chụp thêu búp vàng, và đeo một vòng giấy bạc quanh cổ nó.

Nó mặc như thế, người ta thực có thể gọi là một ông hoàng, và tôi dắt nó đến với người ngoại quốc. Nó đứng trước nàng, chân doang ra, lưng nhìn nàng. Tôi bảo nó chào. Chắp hai tay lại, nó cúi xuống. Sự cố sức làm nó loạng choạng.

Nàng mỉm cười nhìn nó và khi nó chào thì nàng cười to lên, một tiếng cười trầm trầm, như là tiếng một quả chuông

đan. Rồi nàng kêu lên một tiếng la, rất ngọt ngào, nâng con tôi lên, ôm nó vào người, và áp môi vào cổ rất êm ái của nó.

Chiếc mũ rơm, và người ngoại quốc ngàng lên trên đầu trục của dừa bé mà nhìn tôi.

Chào ôi, vẻ nhìn! Mặt nàng như nói ra : « Tôi cũng ước ao một dừa như dục dừa này ! »

Và tôi mỉm cười với nàng : « Chúng ta sẽ là bạn »

Tôi tin rằng tôi đã bắt đầu hiểu tại sao anh tôi yêu nàng.

Họ đến đã được năm ngày rồi. Họ chưa về trình diện song thân tôi. Chồng tôi và anh tôi ngồi hàng giờ với nhau, trong những cuộc mật đàm lo sợ, bằng tiếng phương tây. Tôi không biết hai người đã quyết định những gì. Dù sao thì cũng phải hành động rất từ

tồn. Trong lúc ấy, tôi quan sát người đàn bà ngoại quốc.

Nếu Chi hỏi xem ý tôi nghĩ sao thì thực khó nói quá. Cổ nhiên là nàng khác hẳn đàn bà tàu chúng tôi. Không có một cử chỉ nào của nàng có vẻ bó buộc. Chúng rất phóng khoáng và đầy một duyên dáng nhanh lẹ. Con mắt nhìn thẳng của nàng không sợ gì cả. Nó tìm mắt của anh tôi chẳng chút e lệ. Nàng nghe đàn ông nói chuyện, ngắt lời họ bằng một chữ mau mắn, và họ phá ra cười. Nàng cũng thao với họ như là Gi-Tư.

Thế nhưng mà cũng không là giống hẳn như thế. Dưới cái vể mạnh rạn, nó làm cho nàng hóa đẹp trước đàn ông. Gi-Tư hình như vẫn dẫn kín một nỗi hãi hùng. Chắc trong cái lúc vinh quang, nàng vẫn sợ cái giờ nhan sắc dần dần kém vẻ, cái giờ nàng chẳng còn gì dễ quyến rũ lòng người.

Người đàn bà ngoại quốc này không có chút lo lắng gì về mình. Dù nàng

không đẹp bằng người vợ lẽ kia, nàng cũng không thấy bởi rồi. Nàng nhận như một sự sẵn có, cái hứng thú nàng gọi ra và không cố gắng một chút nào để khiến người khác phải nhìn mình. Nàng có vẻ như muốn nói: « Tôi đây. Người trông thấy tôi thế nào thì tôi thế. Tôi chẳng cần khác đi. »

Tôi chắc rằng tư phụ. Dẫu sao nàng cũng có vẻ lạnh lùng hết sức đối với những việc khó khăn nàng mang đến cho gia đình tôi. Nàng về oải chơi đùa với con tôi, đọc sách — nàng mang theo mấy hôm đây — và viết thư, và thư gì ngộ chưa ! Tôi nhìn phía trên vai nàng, vào trang giấy chỉ chít những nét ngông ngoèo nét nọ bằng với nét kia. Chẳng thế nào mà xem được chữ gì. Nhưng điều nàng thích nhất là ngồi nhàn ba ở ngoài vườn, để mơ màng vẫn vợ. Không bao giờ tôi thấy nàng có một bức thư trong tay.

Một hôm, từ sáng sớm, nàng đã đi với anh tôi. Đến trưa hai người mới

vẽ, bụi bặm và lấm láp góm chết. Rất ngạc nhiên, tôi hỏi chồng tôi xem họ đi đến đâu mà về như thế. Chàng già mỉm cười :

« Người Phương tây đi như thế thì gọi là một cuộc đi dạo.

Càng thắc mắc, tôi hỏi :

— Thế là thế nào ?

— Một cuộc đi chơi giải và nhanh đến một nơi xa. Hôm nay hai người đã chèo lên Hồng-Linh.

— Để làm gì thế ?

— Họ cho như thế là một cái thú.

Thực là kỳ khôi. Ở đây, cả một đũa con gái làm ruộng cũng cho đi giải như thế là khổ. Khi tôi ngổ ý ấy với anh tôi thì anh bảo :

« Vợ anh có một cuộc đời rất tự do bên xứ nàng. Nàng cảm thấy bị tù hãm trong cái vườn nhỏ này, sau những tường cao này. »

Tôi rất lấy làm lạ. Cuộc đời của chúng tôi đối với tôi, có thể cho là rất

tàu thời, và thoát hết những cái thú. Những bức tường trong vườn chỉ dùng để gìn giữ cuộc sống riêng của chúng tôi. Một đĩa hàng kẹo dẻo hay một anh hàng rau nào đi qua cũng nhìn được chúng tôi thì thực là chẳng tiện. Tôi nghĩ thầm :

« Không biết rằng ở các cung viên thì rồi nằng ra sao ? »

Nhưng tôi không nói ra.

Nàng ngang nhiên tỏ tình với anh tôi. Chiều hôm qua, chúng tôi ở cả ngoài vườn hưởng mát ban đêm. Tôi vẫn ngồi ở chỗ quen, trên cái đôn xừ, hơi xa chỗ đàn ông. Người đàn bà ngoại quốc đến với tôi và ngồi trên cái lan can xây gạch, bao quanh hiên. Với một vẻ cười cười nàng vẫn giữ đối với tôi, nàng lấy ngón tay chỉ trong bóng tối từng đồ vật một để hỏi tên từng cái rồi lại nhắc lại ngay. Nàng học nhanh lắm

và khi đã hiểu rõ thì không bao giờ quên nữa. Nàng đọc lại từng vần rất nhiều lần, thường thức từng âm thanh, và cười lên một chút khi tôi chữa cho nàng một cách dốt đê. Chúng tôi chơi với nhau như thế, trong lúc chồng tôi và anh tôi cùng nhau trò chuyện.

Nhưng lúc đêm xuống, chúng tôi không nhìn rõ cả cây, hoa, lẫn những viên đá, nàng thặc mặc, và, lặng lẽ quay nhìn anh tôi. Sau cũng, nàng đột nhiên đứng dậy, đi đến với anh tôi, vạt nhẹ của chiếc áo trắng nàng mặc bay quanh nàng như một đám sương mù. Nàng cất tiếng cười, nói với anh vài tiếng rất khẽ và đứng lại, ngang nhiên cầm lấy tay anh.

Tôi quay nhìn ra chỗ khác.

Khi tôi thử liếc mắt về phía hai người, lấy có hơi chiều gió, tôi thấy nàng thản nhiên ngồi dưới đất, trên gạch lát nền, sát vào cái ghế của chồng, và má thì áp vào tay anh. Tôi bỗng thấy nổi lòng

thương hại anh tôi. Chắc anh phải lấy làm xấu hổ vì sự tỏ tình tha thiết ấy của một người đàn bà, nhưng tôi không nhận được nét mặt anh trong bóng tối. Cuộc trò chuyện đã tắt. Khắp trong vườn người ta chỉ còn nghe điệu trầm bổng của tiếng côn trùng mùa hạ. Tôi đứng dậy và lui đi.

Một lúc sau chồng tôi đến với tôi, tôi nói với chàng :

« Người đàn bà ngoại quốc này thực thiếu đoan trang ».

Nhưng chàng cười :

« Ô! Không! — Riêng đối với mắt em thôi, cô bé bằng xứ gì ».

Tôi phát ý quay lại hỏi chàng :

« Chàng có thích cho thiệp bám vào tay chàng trước công chúng không ? »

Chàng lại cười và phin thẳng vào tôi :

« Không, nhưng nếu mà em cũng làm như thế thì lúc đó mới thực là không đoan trang ».

Tôi nhận thấy rằng chàng hiểu tôi, nhưng tôi không biết tại sao, và không nói thêm gì nữa.

Cái cử chỉ quá tự do ấy tôi thực không hiểu. Nhưng, cũng lạ, khi tôi nghĩ kỹ tôi cũng chẳng thấy một ý nghĩa xấu xa nào. Nàng giải tỏ tình yêu cùng anh tôi cũng dần đi như một đứa trẻ tìm bạn nó đùa. Nàng không có một chút ý nhị và dấu diếm. La lũng xiết bae! Thực khác xa đàn bà tãn chúng tôi.

Nàng như là một đóa hoa cam dại, trong sạch, sắc xảo, nhưng không có hương vị.

Bây giờ tất cả đã đồng ý về chương trình phải theo. Nàng sẽ mặc một cái áo giải kiêu tầu, rồi hai người sẽ cùng đến bãi yết song thân tôi. Anh tôi đã dạy cho nàng cách chào lạy các Người. Tôi phải đi trước đề dâng đồ quà biếu.

Đêm đến, tôi không ngủ được vì nghĩ đến cái giờ ấy. Mọi tôi khô, và khi tôi

muốn làm cho nó ướt thì lưỡi tôi, trong miệng, cũng dao khô. Chồng tôi cố khuyến khích tôi bằng những tiếng cười và những lời manh bạo, nhưng chàng vừa đi khỏi là tôi lại sợ. Tôi ngang nhiên đứng về phe phản đối mẹ tôi mà tôi thì suốt đời chưa hề dám nghi luận những ý định của Người.

Từ đâu mà đến sự can đảm dám hành động như thế? Tôi vốn là một người e lệ, và, cứ mặc mình tôi thì tôi chỉ thấy trong việc này những điều không phải mà thôi. Cả đến bây giờ nữa, tôi trông rất rõ lòng mẹ tôi, và riêng tôi thì tôi sẽ cho là mẹ tôi có lý, theo những tục lệ của dân tộc tôi.

Đó là chồng tôi đã sinh ra cho tôi sự cải hóa ấy đến nỗi rằng tôi, dù lo sợ, vẫn dám biện bác cho tình yêu, mà phản đối tổ tiên tôi.

Trong bọn chúng tôi chỉ có người đàn bà ngoại quốc là vẫn bình tĩnh.

Hôm nay, tôi đã mệt nhọc và kiệt sức. Trong lòng tôi, người ta có thể nói được rằng một giây phong cầm căng thẳng qua trong mấy ngày, thốt nhiên trũng đi, thành thử trong tôi, mọi thanh âm đều tắt cả.

Giờ sợ hãi đã qua rồi! Không, Chị ạ, tôi không nói một tý gì về kết quả với Chị đâu. Tôi sẽ kể hết tình đầu câu truyện với Chị, và Chị sẽ tự ý xét xem. Còn về phần tôi... nhưng thôi tôi

không muốn bắt đầu câu truyện bằng đoạn cuối cùng.

Chúng tôi ủy một sứ giả đến với song thân chúng tôi để đạt lời chúng tôi yêu cầu, xin các Người cho phép chúng tôi đến bãi yết vào buổi trưa ngày mai. Sứ giả về báo rằng cha tôi đã đi Thiên Tân ngay từ lúc được tin anh tôi về. Thế là Người muốn tránh cái lúc khó khăn. Bao giờ Người cũng dùng cách ấy để tránh những ý định! Mẹ tôi sẽ thay người tiếp anh tôi và tôi vào buổi trưa. Không có một lời nào nói đến người đàn bà ngoại quốc, những anh tôi kêu lên: « Nếu mà tôi đến thì vợ tôi cũng đến! »

Hôm sau, tôi theo một con ở mang các phẩm vật vào trước. Anh tôi đã chọn những phẩm vật ấy ở những xứ ngoài; những đồ vật xinh xinh, kỳ dị ít khi trông thấy trong thành này: một cái đồng hồ quả lắc nhỏ trong bụng một đứa trẻ mạ vàng, tất cả cao độ sáu

lắc ; một cái đồng hồ nam chân, châu
đề đeo tay, một cái máy hát và kêu
khi người ta lên dây bằng một cái
quả nẩy ; một ánh sáng bật lên không
cần lửa mà vẫn cháy được một lúc ;
một cái quạt bằng lông đà điều trắng
như là hoa lê rơi.

Tôi ra mắt mẹ tôi với những phẩm
vật ấy. Người đã sai ra bảo rằng Người
sẽ tiếp chúng tôi trong phòng-khách.
Lúc tôi vào, Người đã ở đấy rồi, Người
ngồi trong cái ghế bành tràm lớn bằng
gỗ sẫm màu, phía bàn bên phải, dưới
bức chân tượng Minh-Đế ! Người mặc
toàn áo hoa đen tóc điểm trâm vàng.
Tay người chỉ chỉ những nhẫn vàng
nam hồng ngọc và hoàng ngọc là
những ngọc quý hợp với tuổi cao. Người
tựa trên cái gậy mun nam bạc. Tôi
chưa từng bao giờ trông thấy Người oai
ngghiêm hơn thế.

Nhưng tôi biết mẹ tôi rất rõ và tôi
nhìn gần mặt Người để nhận xem

tình trạng sức khỏe thực của Người. Lòng tôi lao đao. Máu đen quần áo chỉ làm nổi thêm cái gầy xanh của nét mặt trở nên mỏng quá đến nỗi rằng môi đã theo đường cong cứng nhắc của sự chết biến thân. Mắt mở rộng thì trũng sâu và đau đớn như là mắt những người ốm nặng. Những cái nhàu thũng theo trên các ngón tay Người, và nơi động tay là đã va vào nhau thành một thanh âm nhẹ nhẹ. Tôi rất muốn hỏi mẹ tôi xem Người thấy trong mình ra sao, nhưng tôi không dám, biết rằng Người sẽ phật lòng. Cố lấy can đảm dự cuộc hội nghị này, Người phải cần đến sức Người nhiều lắm.

Vì lẽ Người tiếp tôi mà không nói một tiếng nào, tôi đành tiến các phẩm vật lên ; tôi lấy dần từng cái một, trong tay đưa con ỏ và bày trước mặt Người. Người trầm ngâm gặt đầu một cái để nhận, rồi cũng chẳng nhìn đến, Người ra hiệu cho một con ỏ, đứng phía sau, bung sang phòng khác. Sự thu nhận

ấy làm cho tôi bạo rạn lên một chút. Nếu mẹ tôi mà không nhận lễ vật, thế thì theo ý của những cuộc biểu xén, nghĩa là cả anh tôi nữa cũng sẽ bị từ bỏ. Tôi liền bẩm lên :

« Thừa từ mẫu, con trai của từ mẫu đã ở đây, còn đợi ý định của từ mẫu. »

Người lạnh lùng nói :

« Có người bảo cho ta biết rồi. »

Trong thâm tâm, tôi thấy tâm trí hoang mang nhưng thà cứ trình rõ với Người sự khó chịu nhất còn hơn. Tôi sẽ sẽ ngập ngừng :

« Anh con dẫn cả người đàn bà ngoại quốc đến. »

Mẹ tôi lặng im. Tôi không đoán được một tý gì trong khuôn mặt sắt đá của Người. Tôi thất vọng hỏi :

— « Mẹ có cho hai người vào không ? »

Vẫn một giọng giá băng, Người đáp :

— « Bảo anh ấy vào. »

Tôi do dự không biết nói thêm ra sao. Người đàn bà đã chẳng cùng ở ngoài hậu cửa ư? Tôi đi ra chỗ hai người đợi. vén màn cửa lên, nhắc lại cho anh tôi những lời của mẹ, và nói thêm rằng anh hãy vào một mình thì hơn.

Mặt anh xa xăm xuống, đúng như vẻ tôi vẫn nhớ, khi, hồi anh còn nhỏ, có sự gì làm anh không bằng lòng. Anh nói tiếng ngoại quốc với người đàn bà. Nàng cau mày, hơi nhún vai, rồi lại đợi lạnh lùng và thản nhiên. Bất nhiên anh tôi nắm lấy tay nàng và kéo nàng vào, tôi không có thì giờ kịp ngăn lại.

Người đàn bà vào trong buồng tỏ tiên tôi mà có vẻ đi kỳ. Tôi bám lấy cánh rèm, gần như mê hoặc vì cảnh ấy. Người đàn bà tiên ở một giòng máu ngoại quốc bước qua ngưỡng cửa này! Chỉ nghĩ đến điều ấy, sự kinh ngạc cũng làm tôi dán mắt vào nàng, đến nỗi rằng, trong một giây, tôi đã quên mẹ tôi.

Anh tôi không chịu vào một mình như thế làm mất cả ý tự nhiên, của mẹ tôi muốn nhìn mặt con trai, mẹ tôi sẽ lanh tung đi xiết bao ! Sự la lung của cảnh tượng làm tôi mê mải.

Anh tôi đã chọn cho vợ quần áo của nước chúng tôi ; một cái áo trùng lụa một màu lam sẫm, nặng và mềm, loáng thoáng thêm bạc. Cái xiêm xa tanh đen, toàn trơn, chếp thành những nếp bằng. Anh bảo nàng sở chân vào đôi giày nhung đen, không thêu gì cả. Da nàng có vẻ rất trắng ; phản với những màu sẫm này, nước da óng ánh như những hạt trai dưới ánh giăng, và tóc nàng tỏa ra như lửa vàng quanh mặt. Mắt nàng xanh màu trời gió bão, sẫm chớp, và môi nàng trẻ xuống, bình tĩnh và kiên kỳ. Nàng đi vào, thẳng người, ngạo nghệ, đầu ngựa về phía sau. Luồng mắt nàng chơi với luồng mắt mẹ tôi, không sợ hãi mà cũng chẳng cười.

Tôi lấy tay bưng miệng để bịt một tiếng kêu. Tại sao anh tôi lại không

bảo cho nàng biết rằng nàng phải cúi xuống khi đến yết kiến một bậc già cả ? Tôi than phiền cho anh vì cái giàng kiêu căng ấy. Nàng hiện ra đây : như một vị đương kim hoàng hậu đến thăm một bà hoàng thái hậu đã truyền ngôi.

Mẹ tôi chăm chú nhìn người đàn bà. Mắt hai người gặp nhau, và tức khắc, hai người tuyên bố là thù địch. Mẹ tôi kiêu hãnh quay đi ngắm nhìn khoảng không ở tận ngoài cái cửa mở.

Bằng một giọng dần dỗi, người đàn bà nói vài tiếng với anh tôi, sau này tôi mới biết là nàng hỏi anh : « Bây giờ tôi có phải quý xuống không ? »

Anh gật đầu, và hai người cùng quý xuống trước mẹ tôi. Rồi anh tôi đọc lên những lời anh đã sửa soạn từ trước :

« Thừa mẫu thân tôn quý, dựa con trai bất hiếu của mẫu thân, tuân lệnh mẫu thân, đã từ những xứ xa xôi trở về đây bái yết song dương. Con rất sung sướng vì mẫu thân đã đoái nhận

những lễ vật nhỏ mọn của chúng con. Con nói chúng con vì con dân về cả vợ con, đã nói truyện trong một bức thư do tay bạn con viết. Nàng đến để làm con đau mầu thân. Dù rằng một giòng máu ngoại quốc chảy trong huyết mạch, nàng cũng bỏ con thừa với mầu thân tôn kính của chúng con rằng từ ngày nàng kết thân với con thì lòng nàng đã là người Tàu. Nàng từ bỏ giòng giống và tục lệ của gia đình nàng để tự ý nhận giòng giống và tục lệ của gia đình ta. Các con nàng sẽ hoàn toàn là người Thiên Triều, dân con của Quốc gia, giòng giới của Trung quốc. Nàng xin lay chào mẹ. »

Anh quay về phía người đàn bà đương bình tĩnh đợi trong lúc anh nói và ra hiệu cho nàng. Với một vẻ đường hoàng ít có, nàng cúi xuống, trán sát đất bên chân mẹ tôi. Ra lần nàng lễ rồi cùng nhau hai người lễ ba lễ nữa ; Sau, theo lệnh mẹ tôi hai người đứng lên.

Mẹ tôi không nói một lời nào. Trong suốt cảnh ấy, mắt người vẫn đề ra khoảng không ngoài sân phía bên kia cửa. Người cứ như thế rất lâu, giữ sự im lặng, kiên kỳ và nghiêm khắc.

Tôi cho rằng trong thâm tâm mẹ tôi bối rối vì sự ngỗ ngược của anh tôi, tuy mẹ tôi gọi có mình anh, mà đã dám trái lời đem cả người đàn bà ngoại quốc vào. Tôi tưởng, tưởng rằng Người dương tìm xem hành động thế nào trong giờ nghiêm trọng này. Vì thế nên Người không nói gì cả. Mọi vết đỏ nổi trên đôi má Người và tôi thấy một thớ thịt nơi hàm thanh tú của mẹ tôi cử động. Nhưng, trong giáng uy nghi của Người, không có một dấu hiệu bối rối nào lộ ra.

Người vẫn ngồi, hai tay chắp lên trên đầu chiếc gậy bạc, cặp mắt của Người vẫn nhìn qua trên đầu hai người không chút nao núng. Hai người đợi mãi. Sự im lặng trong căn phòng trở nên nặng nề vì nỗi chờ đợi ấy.

Đột nhiên, không biết nổi gì làm tan cái nét nghiêm khắc của mẹ tôi. Mặt Người iu xuống. Màu đỏ biến đi cũng nhanh như lúc nó hiện đến. Má Người đỏ ra mầu tro. Một cái tay rơi thõng xuống đầu gối, đôi mắt Người hoang mang cúi nhìn xuống đất, vai Người chiu đi và người ẹp xuống cái ghế bành. Người lăm băm rất nhanh, rất yếu đuối :

« Con ơi, ... con ơi, ... bao giờ anh cũng vẫn được hoan nghinh trong nhà anh. Sau này, ta sẽ nói ... Bây giờ thì phải lui đi. »

Anh tôi ngẩng lên, nhìn mẹ tôi, hỏi nét mặt Người. Không kịp ý bằng tôi, anh cũng nhận thấy rằng công việc không xuôi. Anh quay lại nhìn tôi. Tôi thấy rằng anh còn định nói với mẹ tôi, trách sự lạnh lùng của Người. Tôi lo cho Người, nên lắc đầu. Anh nói một tiếng với người đàn bà, và sau khi lạy chào, hai người cùng ra.

Khi tôi chạy vào với mẹ tôi thì Người

đưa mắt đuổi tôi. Tôi rất muốn van lơn xin Người tha tội, nhưng tôi không được phép nói một lời nào. Rõ ràng là một nỗi đau ngấm ngấm tằm cho mẹ tôi kiệt sức mà tôi phải lui ra. Tôi chào rồi thong thả quay đi. Đến ngoài sân, tôi quay nhìn lại, và thấy mẹ tôi nặng nề tựa vào hai con nô tỳ mà từ từ đi về buồng.

Tôi về nhà với một tiếng thở dài. Nghĩ đến làm cũng vô ích, tôi không đoán được tương lai ra sao.

Còn hai người này, anh tôi và người đàn bà ngoại quốc, đương làm tan nát lòng mẹ tôi, họ đi du ngoạn hết cả ngày ấy. Ban đêm họ về, chúng tôi chẳng nói gì cả.

XVI

CHI đi vắng lâu quá, Chi ơi! Ba mươi ngày trời! Có đến gần hơn mười hôm nay tôi không được gặp Chi. Cả một tuần trăng, hơn nửa ấy. Cuộc du lịch có được bình an không? Tôi tạ ơn trời vì Chi đã về.

Vâng, con tôi vẫn thường. Bây giờ cái gì nó cũng nói được, và suốt ngày giọng nó véo von như tiếng xuôi chày. Chỉ có lúc ngủ nó mới chịu im. Tiếng liu lo êm ái biết chừng nào! Những tiếng ngoong nghiu của nó làm chúng tôi chết

cười, nhưng chúng tôi không dám để lộ ra. Một nụ cười nhỏ, nó bắt chợt được, cũng làm cho nó tức giận; nó dậm chân, biết rằng chúng tôi chế diễu nó. Nó tự cho nó như người lớn. Phải trông thấy nó đi bên thân phụ nó, nó cố bước giải đôi chân mập mạp của nó ra để đi cho bằng.

Chị hỏi?... À vâng, về việc người vợ anh tôi! Tôi đáp bằng một tiếng thở dài. Công việc không chơi rồi.

Vâng, hai người vẫn còn ở đây để chờ đợi. Chưa định đoạt xong được tý gì. Anh tôi bồn chồn vì thấy tháng ngày chơi chầy mà chẳng mang đến được một quyết định nào. Anh đã nhiễm sự nóng nảy của Tây Phương và thích cho những ý muốn của anh phải được hài lòng tức khắc. Anh quên mất rằng trong nước tôi, thời khắc không đáng kể đến và số phận có thể mù mờ cả đến khi đã chết rồi. Ở đây, không có sự vội vàng nào làm cho thời gian đi gấp được. Nhưng rồi Chị sẽ biết.

Sau lúc yết kiến mẹ tôi, bảy tám ngày giãng giặc đã qua ! Chúng tôi vẫn đợi chờ. Không có một lời nào đến. Thoạt đầu giờ nào anh tôi cũng hi vọng có bức thư đến, Anh không cho người đàn bà giờ những bồm lớn đã mang theo ra. Anh kêu :

« Giờ ra ít lâu như thế vô ích ! »

Thái độ anh rất bất nhất. Lúc thì anh bật cười to lên, vì một truyện rất nhỏ ; vui một lúc, và ngay lúc sau lại lì lì, anh không chút để ý đến những điều người ta nói với anh. Anh có vẻ như luôn luôn lắng nghe một tiếng nói hay một âm thanh mà những người khác ở trong phòng không nghe tiếng.

Nhưng khi những ngày qua không mang đến một tin tức gì cả, anh tôi hóa ra cau kính. Nụ cười dễ dàng của anh biến mất. Anh sống lại trong tâm trí cái giờ anh đã qua trước mặt mẹ tôi. Anh nói đến nó luôn mồm. Lúc thì anh trách người đàn bà ngoại quốc thiếu khiêm tốn hay trách mẹ chúng

tôi về thái độ kiêu kỳ ; lúc thì anh cho vợ anh có lý, và thực thấy rằng, trong thời dân chủ này, lẽ bất cứ một người nào cũng là điên ! Tôi nghe thấy thế, phải la lung mà hỏi :

« Vậy thế, từ ngày thành lập dân quốc thì mẹ chúng ta không phải là mẹ chúng ta nữa ư ? »

Nhưng, nóng nảy và dễ giận anh không nghe ai nói gì cả.

Tôi phải tỏ ra công bằng đối với người dân bà ngoại quốc. Nàng không thực tỏ ra phản kháng việc lay mẹ tôi. Người ta nhắc cho tôi nghe lời nàng : « Nếu là một tục lệ ở nước anh thì tôi xin theo ngay, tuy rằng cái việc cũ đầu trước một người đối với tôi hơi lỗ lỉnh »

Nàng rất bình tĩnh, bình tĩnh hơn anh tôi, và tin tưởng ở tương lai hơn. Nàng chỉ nghĩ đến chồng và đến cách làm cho anh sung sướng. Thỉnh thoảng khi nàng thấy anh giận, giữ thì nàng kéo anh

ra vườn hay ra tận ngoài hàng rào.

Một hôm, ngồi trong cửa sổ, tôi thấy hai người ở ngoài vườn. Nàng nói với anh rất trang nghiêm và sau, vì anh cứ cố tình nhìn xuống đất một vẻ âm thầm mà chẳng giả nhời, nàng dịu dàng đưa tay lên vuốt má anh với một vẻ nửa tươi cười và hơi hóm hỉnh. Tôi không biết trong những lúc riêng biệt, nàng bảo anh tôi những gì, nhưng anh tôi có vẻ kha hơn, bình tĩnh hơn dù rằng sự chờ đợi nóng nảy vẫn còn lộ ra.

Nàng cũng không đồ đánh anh như thế mãi. Nhiều bận nàng đánh chỉ nhưn vai nhẹ nhẹ, một cách riêng biệt của nàng và để mặc anh. Nhưng, mắt nàng theo anh với cái vẻ xâu xa thường có khi nàng nhìn anh! Nếu anh không đến với nàng thì nàng lánh đi rồi qua thì giờ bằng cách học tiếng Tàu hay đùa với đứa con tôi mà nàng rất yêu. Nàng nói với nó bằng những tiếng lạ.

Nàng đã bắt đầu học một chút âm nhạc cùng tôi, trên cây phong cầm cổ,

và chẳng bao lâu nàng đã hòa được một mình. Giọng xâu xa của nàng đầy và cảm động, dù rằng đối với tai chúng tôi quen với giọng cao và thanh của tiếng người, nó có vẻ vừa êm ái vừa dần dỗi. Nàng cảm anh tôi bằng tiếng hát nó gọi lòng say mê của anh. Và khi tôi nghe nàng, dù chẳng hiểu lời ca tôi cũng cảm thấy một nỗi đam mê hồ và tối tăm.

Sứ giả của mẹ tôi vẫn không đến, người đàn bà ngoại quốc hốt như không nghĩ đến nữa và để tâm trí vào những việc khác. Ngày nào nàng cũng cùng anh tôi hoặc một mình đi chơi rất xa. Tôi lấy làm lạ rằng anh tôi cho phép nàng đi mà không có ai đi cùng. Dĩ nhiên, một người đàn bà như thế là không phải phép, nhưng anh không nói gì cả và nàng về, kể những điều nàng trông thấy ngoài phố, kinh ngạc vì những điều mà giá người khác thì chẳng chú ý đến, thấy vẻ đẹp ở những chỗ rất lạ lùng. Tôi nhớ lại một ngày

kia nàng về nhà với một nụ cười rất tươi, hình như đương thích vì một trò vui chỉ mình nàng biết. Khi anh hỏi, nàng đáp bằng tiếng nàng và anh dịch cho chúng tôi nghe những lời ấy :

« Tôi vừa được xem ngắm vẻ đẹp của mặt đất hóa ra hoa màu. Trong cửa hàng ở phố chính, người ta bày ra những cái thùng màu nâu, đầy những hạt sắc đẹp lạ lùng : ngô vàng, đậu đỏ, đậu khô màu sẫm, vừng màu ngà, tràm xanh, và màu mật, màu lúa mì hung hung, màu đậu xanh. Nếu tôi dùng được bút vào đây thì sẽ vẽ được một bức tranh màu đẹp đến đâu ! »

Tôi không hiểu nàng định nói gì. Nhưng nàng như thế đấy, sống ở bên trong, nhìn thấy vẻ đẹp ở những nơi người khác không nhìn thấy. Chưa bao giờ tôi nghĩ đến một cửa hàng bán các hạt như vậy. Vẫn biết rằng những hạt ấy đủ các màu, nhưng đó là tự nhiên vẫn thế. Chẳng có ai thay đổi đi

một ty nào. Tại sao lại lấy làm lạ, từ khi xưa nó vẫn cứ như vậy? Đối với chúng tôi, cửa hiệu này chỉ là một chỗ để người ta mua thức ăn.

Nhưng nàng nhận xét cả mọi thứ, với đôi mắt thực lạ lùng, dù rằng ít khi nàng ngẫm nghĩ về những vật ấy. Nàng chỉ đặt những câu hỏi rồi ngẫm nghĩ về những câu giả nhời của chúng tôi.

Ngày ấy sang ngày khác sống với nàng, tôi hóa ra yêu nàng. Thỉnh thoảng tôi còn thấy một vài giảng điệu lạ lùng của nàng đem đẹp nữa. Trong vẻ nàng có rất nhiều kiêu hãnh. Trong thái độ nàng thì nàng tỏ ra hoàn toàn thanh thục và không câu nệ.

Cả đối với anh tôi, chồng nàng cũng vậy, không bao giờ nàng khúm núm. Sự lạ : anh sẽ không chịu được điều ấy trong một người đàn bà trung hoa thế mà đối với nàng anh hình như cảm thấy một nỗi vui pha lẫn đau đớn nó

kích thích lòng yêu của anh. Khi anh thấy rằng nàng mê mải học hay đọc sách quá, hoặc là ở quá lâu bên con tôi thì anh bồn chồn, đưa mắt cho nàng, nói với nàng. Nếu nàng vẫn không chú ý đến anh thì anh ra khỏi sự trầm ngâm, đến bên nàng và nàng lại chiêm được tâm hồn anh. Tôi chưa từng thấy một điều gì giống tâm ái tình này.

Thế rồi ngày ấy đến — tôi chắc rằng đó là ngày thứ hai mươi hai sau buổi tiếp kiến — mẹ tôi cho đời anh tôi và bảo anh tôi đến một mình thôi. Thư viết với những lời thân mật, êm ái nữa; Tất cả chúng tôi đều hi vọng. Anh tôi lập tức đi ngay. Còn tôi với người đàn bà thì đợi anh ở nhà.

Độ một giờ sau anh đảo bước đi về. Qua cửa ra vào, anh đến chỗ chúng tôi ngồi. Anh kiên giữ lắm, mặt sẫm xuống và không thôi nhắc đi nhắc lại rằng anh sẽ xa cách hẳn song thân chúng tôi. Thực khó mà biển được

đích xác sự thể ra làm sao, theo những lời anh nói. Sau này cô ghép những lời ấy lại, chúng tôi mới hơi đoán thấy sự đã xảy ra thế nào.

Hình như anh đến tìm mẹ tôi với những tình cảm thân yêu và ý muốn hòa hợp. Nhưng ngay từ đầu, mẹ tôi không muốn nhượng bộ chút nào. Người bắt đầu bằng gọi sự yếu đuối của mình. Người bảo :

« Chẳng bao lâu nữa thân thánh sẽ mang ta đến một kiếp khác. »

Anh lấy làm cảm động và van lơn :

« Thừa mẫu thân, con xin mẫu thân. Mẫu thân còn một đời sống nữa để sống trong những đứa cháu. »

Anh hỏi ngay vì đã gọi đến ý ấy cho mẹ tôi. Mẹ tôi nói sẽ :

« Những đứa cháu, chao ôi, con ơi, cháu thì ở đâu mà ra, ở cạnh sườn anh mà ra ư ? Mà cô con gái họ Lý, con dâu ta, thì vẫn còn đời, vẫn còn trẻ trắng. »

Rồi bỏ những lời lẽ phép mẹ tôi đến thẳng đích và bảo anh phải thành hôn với vi hôn thê của anh. Người muốn có một đứa cháu giai trước khi chết. Anh giả nhời rằng anh đã cưới vợ rồi. Mẹ tôi nổi giận tuyên bố rằng không đời nào chịu nhận người đàn bà ngoại quốc làm vợ anh.

Đó là tất cả những điều chúng tôi được hiểu. Còn về sau ra sao thì không biết.

Nhưng mẹ Vương gia Mã, đưa con ở trung thành, kể với tôi rằng, nấp sau rèm, mẹ thốt nhiên thấy Người nổi lên những câu giận giữ, những lời, trong chỗ mẹ con, người ta không nên nói với nhau, những lời như là những tiếng sét đánh lưng trời. Mẹ Vương gia Mã cho rằng anh tôi tỏ sự kiên nhẫn đến tận lúc mẹ tôi dọa sẽ bỏ quyền thừa tự của anh đi. Lúc ấy anh mới nói một giọng dằn cay:

« Thế trời có cho mẫu thân một đứa

con trai khác không mà mẫu thân lại bỏ con ? Thân thành có làm cho vú mẫu thân đầy sữa trong thời cạo tuổi này không, hay là mẫu thân hạ mình xuống nhận một đứa con nằng bầu làm con ?

« Thực là những lời khó nghe quá, đối với phận một người con ! »

Anh chạy vụt ra khỏi phòng và đi rất nhanh qua mấy cái sân, miệng thì nguyên rủa lỗ tiên. Sau khi anh đi thì có một lúc rất yên lặng ở trong phòng. Rồi mẹ Vương gia Mã nghe thấy một tiếng rên ; Mẹ vội vã đi vào. Mẹ tôi tức thì im ngay, cắn môi lại, và chỉ bảo con ở đỡ Người vào giường nằm.

Anh tôi nói với mẹ như thế thực là một sự xấu hổ. Tôi không tìm thấy cho anh một cơ đáng miễn thứ nào. Đáng lẽ anh phải nghĩ đến tuổi tác và địa vị của mẹ. Anh chỉ nghĩ đến mình anh.

Chao ôi ! thỉnh thoảng tôi ghét người đàn bà ngoại quốc đã hoàn toàn cầm

trái tim anh tôi trong lòng bàn tay !

Tôi rất ước ao đến ngay với mẹ tôi, nhưng anh tôi xin tôi đợi Người cho gọi. Cả chồng tôi cũng bắt tôi ở nhà, nếu không thì tôi có vẻ phản đối anh tôi. Như thế thì không thiệp trong khi anh ăn ở nhà tôi. Tôi chẳng có lối nào khác hơn là sự kiên nhẫn. Thức ăn nghèo nàn quá cho một trái tim lo sợ.

Đấy, chúng tôi đương ở vào chỗ ấy !

Hôm qua, tôi rất sung sướng vì thấy Lưu Phu Nhân đến. Chúng tôi vừa qua một ngày nặng nề khi nghĩ đến hôm trước và đến sự giận giữ của mẹ tôi đối với anh tôi.

Anh tôi lang thang trong các phòng, nhìn ra ngoài cửa sổ, không nói năng với ai cả. Hết năm đến một quyển sách là anh lại vứt ngay đi và chọn một quyển khác cũng sẽ chung số phận ấy.

Người đàn bà nhìn anh một lúc rồi

cũng cứ xuống một quyển sách nhỏ của nàng. Nàng cũng ẩn vào trong tư tưởng. Tôi sẵn sóc con tôi để khỏi bị bắt buộc ở bên họ. Nhưng sự năng nề của thất vọng đè nén khắp nhà đến nỗi rằng sự vui vẻ của chồng tôi, vẽ vào bữa sớm, cũng không phá tan được nỗi buồn của anh tôi và sự im lặng của người đàn bà ngoại quốc.

Khi Lưu Phu Nhân đến thăm chúng tôi vào buổi trưa thì thực như là một luồng gió mát thổi vào hơi nóng bức bối của một ngày hè.

Người vợ anh tôi ngồi hình như mơ màng trên quyển sách mà nàng cầm một tay lạnh nhạt. Nàng chăm chú nhìn Lưu Phu Nhân. Chúng tôi chưa từng tiếp khách từ hôm anh tôi đến. Các bạn chúng tôi, biết tình thế khó khăn của chúng tôi nên giữ ý mà không đến chơi. Chúng tôi cũng chẳng mời ai vì không biết giới thiệu người đàn bà ngoại quốc ra sao. Vì thế anh tôi, tôi gọi nàng là vợ

anh. Tuy thế, nàng chỉ có địa vị chính thức khi nào, nàng được song thân tôi nhận.

Nhưng Lưu Phu Nhân không bối rối. Bà bắt tay người đàn bà và chẳng mấy chốc đã cùng nhau trò chuyện rất tự nhiên. Tôi nghe cả thấy họ cười. Tôi không hiểu một chút gì về những lời họ nói, vì họ nói tiếng Anh. Người đàn bà ngoại quốc thốt nhiên thoát ra ngoài sự dè mê, và tôi ngấm nạng, rất kinh dị vì sự thay đổi ấy. Người ta tưởng trong nàng có hai người; một người thì lặng lẽ, xa xôi, hơi lảm lý nữa, một người thì rất vui nhưng mà một nỗi vui gương qua, không thể là vui về thực. Lưu Phu Nhân làm tôi khó chịu một lúc vì bà bình như không chút để ý đến sự bối rối của chúng tôi. Tuy thế, lúc sắp đi, bà cũng bắt tay tôi mà nói bằng tiếng nước tôi:

« Tôi rất lấy làm buồn. Thực là khổ cho cả mọi người. »

Rồi, quay lại, bà nói với người đàn bà

ngoại quốc vài lời nó vọt làm cho đôi mắt xanh thắm của nàng long lanh ánh nước mắt. Ba người chúng tôi đương nhìn nhau, ai cũng do dự không nói thì, bỗng nhiên không bảo trước người đàn bà quay phắt đi và đảo bước ra khỏi căn phòng Lưu Phu Nhân đưa mắt nhìn theo, một tình thương êm dịu vẽ trên nét mặt bà. Bà lại nói :

« Thực khổ cho cả mọi người. Hai người có vui vẻ với nhau không ? »

Vì lẽ bà cũng chân thực như chồng tôi, tôi giản dị trả lời :

« Anh tôi và nàng yêu nhau, nhưng mẹ tôi thì đương chết vì thất vọng. Phu Nhân biết đấy, cả những lúc mạnh nhất mẹ tôi cũng mong mảnh biết bao nhiêu, huống chi bây giờ đã có tuổi. »

Lưu Phu Nhân thở dài và lắc đầu :

« Tôi biết à ! Ô, vâng ! Tôi được thấy sự đó luôn. Thực là những ngày đau đớn cho các bậc già cả. Giữa các cụ và bọn trẻ không thể nào có sự thỏa hiệp

được. Hai bên chia rẽ nhau cũng rõ ràng như là một lưỡi dao mới vừa chặt một cành cây. »

Tôi thì thăm :

— Thực là xấu xa quá !

Bà đáp :

— Không, không phải là xấu xa, chỉ là không thể nào tránh được. Điều buồn thắm nhất ở đời. »

Trong lúc vô kể khả thi, chúng tôi đành ngồi đợi một mệnh lệnh, tôi không sao quên được mẹ tôi. Tôi ngẫm nghĩ đến lời Lưu Phu Nhân, bảo rằng cái thời của chúng tôi vô cùng đau đớn cho các bậc già cả. Tìm cách tự an ấy, tôi định đem con trai tôi về thăm ông bà nội nó. Các cụ cũng vậy, đều đã già nua, và chẳng được hài lòng !

Lòng tôi ái ngại cho tất cả các cụ già. Tôi mặc cho con tôi cái áo khoác giải bằng xa tanh giống như áo của cha nó.

Ngày đây năm nó chúng tôi mua cho nó một cái mũ người lớn bằng nhung đen, có một cái chỏm đỏ. Tôi bôi lên đầu nó, rồi, với một cái bút lông tôi bôi dặm son lên cằm, lên má, lên trán nó. Khi đã xong, nó đẹp quá đến nỗi tôi sợ thánh thần nổi giận, cho như là nó quá oai đối với mặt đất này.

Bà nó cũng đồng ý, và đôi má tròn của bà cu rung động lên vì cười và vì vui sướng, khi bà cu nhấc ồm nó vào người và ngửi thịt thơm của nó. Trong lúc sướng mê lên, bà cu luôn luôn nhấc đi nhấc lại :

« Chao ôi ! Cháu tôi ! Chao ôi ! Con trai của con trai tôi ! »

Tôi cũng rung động vì sự cảm động của bà cu, và tự trách mình không mang đứa bé đến cho bà cu luôn. Tôi không thể hỏi rằng đã giữ nó bên chúng tôi. Sự ấy cũng thuộc về cái không thể tránh được mà Lưu Phu Nhân đã nói, nhưng tôi ái ngại thay cho những người tuổi đương già mà không được vui hưởng sự

có mặt luôn luôn của nó. Cho nên tôi mỉm cười khi trông thấy bà cụ tuổi tác quý yêu con tôi. Rồi, cụ nhìn gần nó hơn nữa và để tay vào hai má nó, quay mặt nó sang hai bên mà hăm hờ nói:

« Nhưng thế này là thế nào? Chị không làm gì để che mắt thánh thần cho nó à? Cậu thả quá! » Và cụ bảo một con nô tỳ: « Mang một cái hoa tai vàng và một cái kim lại đây. » Cụ kêu lên thế. Tôi đã nghĩ đến rằng đáng lẽ tôi phải xuyên lỗ tai bên trái cho con tôi, đeo vào một cái khuyên vàng để lừa thánh thần, làm cho các ngài tưởng rằng đứa trẻ là một đứa con gái, chẳng đáng để tâm đến. Đó là một tục cũ nó tránh cho đứa con đầu lòng sự chết non. Nhưng Chị cũng biết đấy, thịt nó mềm mại xiết bao! Cả đến bây giờ thịt tôi cũng chói lên đau vì nỗi đau của nó, dù rằng tôi không dám phê phán sự khôn ngoan của mẹ, chồng tôi.

Nhưng khi cụ vừa để kim vào vành tai con tôi thì nó kêu ầm lên. Mắt nó tròn to, vì sợ hãi, môi nó siu xuống đến nỗi

bà nó không dám quyết ý nữa, và đòi lấy một sợi tơ đỏ để treo cái khuyên mà không sợ lỏng tai. Đứa trẻ liền mỉm cười, và nụ cười của nó gần bó đôi lòng chúng tôi.

Thấy địa vị của con tôi bên bà nội nó, lúc về, tôi hiểu nỗi buồn của mẹ tôi hơn. Chỉ có cháu nội của Người, còn phải đợi, mới là kết quả của đời Người.

Nhưng tôi rất sung sướng vì đã làm cho bà nội con trai tôi vui lòng. Tôi thấy nhẹ bớt lòng ai ngại đối với các cụ già.

Thần thánh cũng hài lòng, vì hôm qua, mang con tôi về với bà nội nó, tôi đã trọn đạo hiếu, cho nên sáng hôm nay có một người mang một cái thư của mẹ chúng tôi đến. Thư viết cho anh tôi, bỏ qua những lời giận giữ trước và chỉ báo anh về ngay. Mẹ tôi viết thêm rằng Người không định gì về người đàn bà ngoại quốc cả. Sự quyết định cuối cùng không

phải là quyền mẹ tôi nhưng là quyền cha chúng tôi và các ông trong tộc đảng :

Trong lúc đợi, anh tôi có thể mang nàng về. Nàng sẽ ở trong các viện ngoài vì ở lẫn lộn với các nàng hầu trẻ con thì không tiện. Thụ không nói thêm gì nữa.

Sự nghi ngại của mẹ tôi làm chúng tôi đều kinh ngạc. Anh tôi tức tức tỏ ra chưa chan hi vọng. Anh mỉm cười và reo lên mấy bạn :

« Tôi vẫn tin chắc rằng thế nào rồi sau mẹ cũng thay đổi thái độ mà. Dù sao thì tôi cũng là con một của Người ! »

Khi tôi nhắc anh rằng mẹ tôi chưa hề nhận người ngoại quốc, anh đáp :

« Một khi nàng đã vào chỗ rồi thì rồi ai cũng phải yêu nàng ! »

Tôi không nói gì cả sợ làm nản lòng anh, nhưng trong thâm tâm, tôi biết rằng dân bà Trung Hoa chúng tôi, chúng tôi không dễ yêu dân bà xứ khác. Chắc chắn

hơn là người ta nghĩ đến cô con gái họ Lý đương đợi thực hiện sự cưới nàng về cho anh tôi.

Tôi ngấm hỏi người của mẹ tôi sai đến và biết rằng đêm trước mẹ tôi mệt nặng lắm đến nỗi người ta lo thấy Người đi vào cõi chết. Người ta đọc kinh và mời pháp sư đến. Buổi sáng thì Người lại khá lên một cách rất thần tình, và đã có thể tư tay viết thư được.

Tôi hiểu ngay cơ sự. Hãy gần đến cõi, mẹ tôi sợ rằng con trai Người không bao giờ quay về nhà hay nghĩ đến bốn phần nữa. Người nguyện xin gọi anh về nếu toàn thánh để cho sống.

Lòng tôi thất lại vì sự chịu nhục của mẹ tôi. Tôi muốn về ngay với Người, nhưng chồng tôi giữ lại.

« Hãy đợi đã. Mẹ chỉ có sức đương nổi một việc thôi. Khi đã yếu thì người ta thấy cả đến sự thân ái cũng là nặng nề quá. » Tôi đành chịu vậy, và giúp vợ anh tôi xếp các bòn. Nếu tôi nổi sỏi

tiếng của nàng thì tôi sẽ bảo nàng :

« Xin chị phó rằng Người đã tuổi tác và đương ốm yếu và nhớ rằng chị đã chiếm tất cả nhưng cái gì Người có... »

Nhưng tôi không nói gì được, vì câu truyện của chúng tôi thường cất quăng bởi những chữ không hiệu.

Hôm nay anh tôi và vợ anh đã dọn về nhà tổ tiên. Hai người sẽ ở trong những buồng cũ của anh tôi lúc thơ ấu. Nàng không được phép ngủ ăn hay nán lại trong các phòng viện đàn bà. Như thế là mẹ tôi vẫn chưa chịu nhận nàng.

Bây giờ hai người đã đi rồi, tôi thấy sung sướng vì lại được ở một mình với chồng và con tôi. Nhưng một ít sinh khí đã bỏ nhà này. Hình như lúc mặt trời lặn, gió tây đã đứng, để lại phía sau một sự yên tĩnh hơi có vẻ chết.

Tôi nghĩ đến hai người, tưởng tượng họ một mình ở trong những phòng ngày

xưa Chiều hôm qua, tôi nói với chồng
tôi :

« Sự lung tung này rồi không biết
ra làm sao ? »

Chàng lắc đầu một vẻ nghi ngờ :

« Già và trẻ dưới một mái nhà là sắt
đùng vào đá lửa. Ai có thể đoán đặng
nào dè bẹp đặng nào ? »

— Nhưng rồi sẽ ra sao ?

Chàng trầm ngâm đáp :

— Một ngọn lửa nào đó sẽ bật lên.
Anh ái ngại thay cho anh em. Không có
người đàn ông nào lại có thể thản nhiên
được giữa hai người đàn bà hách dịch,
một già, một trẻ, mà cả hai lại cùng
thương người ấy một cách điên cuồng.

Chàng ôm con lên đầu gối rồi ngăm
nó một vẻ tự lự. Tôi không biết tâm
tri chàng nghĩ gì. Đứa trẻ ngây thơ nâng
mớ tóc sỗ xuống tai nó lên và khoe
cái khuyên bà nó đeo cho !

« Gia gia trông này ha »

Tức thì anh tôi và vợ anh đều bị quên. Chồng tôi đưa một con mắt ngờ vực và đầy trách móc, nhìn tôi :

« Quý Lan, thế này là cái gì ? Thế mà anh cứ tưởng rằng chúng ta đã hết những sự mê tín ngu ngốc này rồi đấy ? »

Tôi lắp bắp :

— Thân mẫu chàng đeo cho con đấy. Thiếp không có can đảm...

Chàng kêu lên :

— Thực lỗ bịch ! Chúng ta phải nghĩ đến đứa trẻ đã. Chúng ta không được nhiệm cho nó những ý tưởng thế này.

Lấy một con dao con trong túi ra, chàng cẩn thận cắt cái giây lụa buộc chiếc khuyên, rồi cúi xuống, chàng ném tất cả qua cửa sổ, ra vườn. Khi đứa bé phụng phịu thì chàng cười mà bảo nó :

« Con là một người đàn ông như ta. Con xem này. Ta không đeo khuyên ở tai như một người đàn bà. Chúng ta là người. Chúng ta không sợ thần thánh. »

Nghe những tiếng vui vẻ ấy đưa trẻ cười.

Nhưng trong bóng tối ban đêm; tôi nghĩ đến vẫn hơi sờ sợ. Tuổi già có thể lúc nào cũng trái chằng? Và nếu các thánh thần có thật thì sao? Tôi không muốn sơ xuất một chút gì về con tôi. Chao ôi! Tôi hiểu mẹ tôi biết bao!

XVII

QUA hai mươi ngày, tôi không về thăm mẹ tôi. Tôi cảm thấy mệt nhọc, hơi ốm nữa, và khi tôi nghĩ đến mẹ tôi và anh tôi thì tâm trí tôi lại thêm bối rối ! Nghĩ đến chồng tôi thì lòng tôi thiên về bên anh tôi nhưng khi tôi bế con tôi trong tay thì lòng tôi lại thiên về bên mẹ tôi.

Tôi không nhận được một lời cho gọi nào của mẹ tôi, nhưng nếu tôi cứ về thì rồi cũng không biết chào mẹ tôi ra sao và nói tại sao tôi lại về.

Nhưng thường một mình ở trong nhà yên lặng — Chị đã biết chồng tôi làm việc nhiều lắm, suốt ngày, và đến tận đêm — tôi nghĩ ngợi và tưởng tượng rất nhiều điều.

Người đàn bà ngoại quốc làm thế nào mà qua được những ngày giải úc ? Mẹ tôi đã lại gặp nàng chưa ? Người có nói với nàng không ? Tôi biết rằng các con nô tỳ và các nàng hầu bị kích thích, ăn vào các só để rình nàng ; chúng tìm cách được gần anh tôi, xếp đặt việc này việc khác để được nhìn nàng. Và trong bếp thì chỉ có truyện về nàng, về giáng giập nàng, về yếm nàng, về thái độ nàng, về cách nàng nói và bao giờ họ cũng kết luận bằng cách trách móc sự có mặt của nàng và than phiền cho con gái họ Lý.

Thế rồi anh tôi đến thăm tôi. Một buổi sáng, tôi đương thêu cho con tôi một đôi giày — Chị cũng biết rằng bây giờ nữa đã đến hội Thanh-xuân —

thốt nhiên, cửa mở ra và anh tôi không cho thông báo mà cứ vào. Anh mặc một bộ áo tầu, và từ ngày anh về tôi chưa bao giờ thấy anh giống hồi còn trẻ đến thế. Nhưng mặt anh có vẻ trang nghiêm. Anh ngồi xuống, quên cả chào và bắt đầu nói như là nói nốt một câu truyện bỏ dở :

« Quý Lan ơi, cô không về à ? Mẹ yếu lắm. Anh chắc mẹ ốm. Chỉ có ý định của mẹ là vẫn vững vàng. Mẹ đã ra lệnh rằng trong một năm, vợ anh phải sống trong cung viện như đời một người đàn bà tầu, và chúng tôi cũng phải tuân theo ý mẹ. Nhưng thế là muốn dốt một con hoàng oanh vào lồng. Cô đến đi, mang cả đứa bé theo nữa. »

Anh đứng lên và bôn chồn đi lại trong phòng. Trước sự hối rối của anh, tôi hứa sẽ làm tất cả những điều anh muốn.

Vì thế, ngay hôm ấy tôi về thăm mẹ ới. Tôi ước ao đứng lại ở phòng vợ anh tôi khi đi qua các viện, nhưng tôi

sợ rằng mẹ tôi lại nhận thấy rằng không phải tôi về vì một mình mẹ tôi. Tôi cũng định chỉ nói đến người dân bà ngoại quốc khi nào được khuyến khích đề nói.

Tôi đi thẳng đến tìm mẹ tôi, không trùng trình ở các viện. Tuy thế, tôi vừa vào đến khu phụ nữ thì Gi-Hai đã hiện ra trong khung cửa hình mặt giếng, sau cây trúc đào mà vẫy tôi. Tôi chỉ chào mẹ, rồi vào với mẹ tôi.

Tôi lạy chào xong thì mẹ tôi và tôi trò chuyện về con tôi, rồi, tôi đánh bạo nhìn mẹ tôi. Trái với lời anh tôi, mẹ tôi có vẻ khá hơn hay nói cho, đúng mẹ tôi không ốm. Tôi không thăm hỏi sức khỏe của Người, biết rằng những câu hỏi ấy làm Người phát bực dù rằng không bao giờ Người lại không nhã nhận trả lời. Tôi hỏi :

« Mẹ có thấy anh con thay đổi vì những năm ở xa không ? »

Người hơi đưa đôi lông mày giải lên :

« Ta chưa nói với anh con về một điều

quan trọng nào. Cổ nhiên, vấn đề cưới anh con với con gái họ Lý phải đợi cha con về mới xong được. Song le ta cũng hơi nhận ra anh con từ lúc ta bảo anh con về nhà thì phải mặc quần áo thường. Ta không bằng lòng trông thấy chân con ta ở trong những ống quần giống như của quân gánh nước. »

Vì Người đã nói đến cưới xin, tôi vờ như lãnh đạm, nhìn những hình vẽ trên áo tôi mà nói :

« Người đàn bà ngoại quốc mắt xanh mẹ xem ra làm sao ? »

Tôi cảm thấy mẹ tôi cứng lại, nhưng Người chỉ ho và nói một vẻ dễ dàng :

« Còn về người này, về người đàn bà ngoại quốc sống trong các viện, ta không biết gì về nó cả. Một vì lời anh con cầu khẩn, muốn ta tiếp nó, ta đã gọi nó vào pha trà một bận. Nhưng ta nhận ra rằng ta không thể chịu được đôi tay vụng về và cái vẻ man di của nó. Nó đối với ta tỏ ra cứ chỉ vụng về lắm. Ta xem ra người ta chưa giây nó cách đúng

trước một bậc già cả. Ta cố không nhìn lại nó nữa. Ta sững sững hơn khi có thể quên tất cả những điều này đi và chỉ nhớ đến việc con ta đã trở về dưới mái nhà tổ tiên »

Anh tôi chưa nói với tôi rằng mẹ tôi có cho gọi vợ anh đến dâng trà. Tôi lấy làm lạ, vì đó là một việc quan hệ. Nhưng nghĩ vào đây cho kỹ, và biết rằng người đàn bà đã làm mẹ tôi không bằng lòng nhiều quá, tôi hiểu sự im lặng của anh. Tôi nhớ đến nỗi lo âu của anh tôi, nên lại mạnh bảo hỏi :

« Con có thể mời người đàn bà ngoại quốc qua chơi nhà con độ một giờ có được không ? Ở đây nàng bõ ngỡ quá ! »

Mẹ tôi lạnh lùng đáp :

« Không ! con xử thế đã là đủ lắm rồi. Nó mà còn ở nhà ta thì cấm nó không được bước qua cổng lớn ở ngoài. Nếu nó phải sống ở đây thì nó phải học sự ăn cư hợp xứng một vị phu nhân. Ta không muốn cả thành này nói ra nói

vào một tý nào. Ta nhận thấy rằng người đàn bà trẻ này không nhận một luật pháp hay một câu thúc nào cả ; phải giám sát nó cho kỹ. Đừng nói đến nó với ta nữa.»

Đoạn sau câu truyện chúng tôi định ý nói đến những việc vặt : sự muối dưa cho con ở, sự tặng giá vải cho trẻ con ; sự hứa hẹn của những mầm cúc vừa giồng và sẽ khai hoa về mùa thu. Rồi tôi lay từ và lui ra.

Lúc qua những cửa nhỏ, tôi gặp anh tôi. Anh đi về phía buồng công ngoài, lấy cơ răng ra hỏi người canh cửa một điều gì đó, nhưng tôi hiểu ngay rằng anh muốn đợi tôi ở đây. Đến gần, tôi nhận thấy anh đôi khác. Nét dẫn dỏi, quả quyết, nó làm anh có vẻ một người ngoại quốc trong mắt tôi, đã thay bằng một vẻ ngo ngác, sợ sệt. Trong bộ áo tầu, đầu cúi xuống anh như lại trở nên người học trò mắt hơi buồn là anh khi xưa, trước khi xuất dương.

Tôi hỏi anh trước khi anh nói :

« Chị ấy ra sao ? »

Mới anh run lên. Anh thè lưỡi liếm :

« Không hay. Ôi, em ơi ! Chúng tôi không chịu cái đời sống này được lâu hơn nữa. Tất anh phải làm một cái gì. Bỏ đi, tìm việc làm... »

Anh ngừng lại, và tôi nhân dịp khuyên anh nhận nhục đã, trước khi quyết định đoạn tuyệt. Mẹ chúng tôi cho phép người đàn bà ngoại quốc vào trong cung viện thế là may lắm rồi. Và một năm qua rất chóng ! Nhưng anh lắc đầu.

Anh nặng nề đáp :

« Cả vợ anh cũng bắt đầu thất vọng rồi. Trước khi đến đây nàng không mất can đảm. Nhưng bây giờ ngày ngày nàng cứ sút đi. Thức ăn nàng không ưa được, và anh không thể kiếm được những thức ở xứ nàng. Nàng không ăn gì cả. Ở nhà, nàng vẫn quen với tự do và quen được chiều dãi. Người ta tôn trọng nàng và bao nhiêu đàn ông đã yêu nàng. Anh lấy làm tự phụ đã thắng được tất cả.

Bây giờ vợ anh như là một đóa hoa bị cắt, cắm vào trong lọ bạc không có nước. Ngày lại ngày, nàng ngồi lý lý, và mắt nàng bừng cháy trên mặt càng ngày càng xanh xao. »

Tôi lấy làm lạ vì anh tôi coi sự người đàn bà được nhiều đàn ông yêu như là một nét hay. Ở đây thì chỉ là lời khen một người giang hồ. Làm thế nào mà người đàn bà ngoại quốc có thể hi vọng trở nên một người đàn bà nước chúng tôi được ? Nhưng, những lời của anh tôi làm nảy ra một ý trong tâm trí tôi. Tôi sốt sắng hỏi :

— Nàng muốn quay về với thân thuộc chẳng ?

Tôi thoáng thấy ở điều ấy mọi cách giải quyết. Nếu nàng đi và, nếu biển khơi lại ngăn cách hai người, thì anh tôi, dù sao cũng chỉ là một người, sẽ thôi không nghĩ đến nàng nữa và sẽ trở về với bản phận. Nhưng còn lâu lắm tôi mới quên được con mắt sẫm sệt của anh

nhìn tôi, trong lúc anh tức giận. Anh đột nhiên nói gắt lên :

« Nếu nàng đi thì anh cũng đi. Và nếu nàng chết ở đây thì không bao giờ anh còn là con cha mẹ nữa ! »

Tôi nhẹ nhàng trách những lời nói ít biểu thuận của anh thì, kinh ngạc thay anh thồn thức mạnh lên, quay ra và vội vàng đi.

Tôi đứng đấy, ngờ ngẩn nhìn theo bóng khom khom của anh mất vào trong cái phòng kia, chỗ anh ở. Rồi, tôi dụt dề đi theo anh, vẫn phấp phồng sợ mẹ tôi.

Tôi đến thăm người đàn bà ngoại quốc. Nàng bồn chồn đảo bước đi đi lại lại trong sân bên phòng anh tôi. Nàng đã thay mặc áo phương tây và bận một cái áo giải thẳng, màu lam sẫm, lá xen cắt đi, để lộ cái cổ trắng. Nàng cầm một quyển sách mở sẵn trong tay. Các trang đều đặc những giòng chữ phương tây ngắn, để thành từng khu giữa trang giấy.

Nàng cau mày, vừa đi vừa đọc, nhưng khi nàng thấy tôi, một nụ cười biến cải hẳn mặt nàng và nàng đứng im, đợi tôi đến bên nàng. Hai chúng tôi nói vài tiếng, những lời thường lệ. Bây giờ nàng đã nói được, về những điều giản dị. Tôi từ chối không vào trong nhà, lấy nê rằng tôi phải về với đứa trẻ. Nàng lấy làm giận. Chúng tôi chẳng còn điều gì nói với nhau. Tôi đợi một lúc rồi bắt đầu từ biệt. Tôi đau một rồi đau khôn tả, bởi vì bao nhiêu biên khơi ngăn cách chúng tôi và tôi không thể nâng đỡ được cả anh tôi lẫn mẹ tôi.

Nhưng khi tôi quay ra để đi, nàng đột nhiên cầm lấy tay tôi, nắm thật chặt lấy. Tôi nhìn nàng, và thấy nàng lắc nhanh đầu một cái để sua nước mắt. Tôi bỗng cảm thương và thì thào một lời hứa chẳng bao lâu sẽ lại đến, vì chẳng biết nói gì thêm. Mối nàng run run khi nàng cố gượng mím cười.

Một tháng qua. Rồi cha tôi về. Cha tôi tỏ ra rất chú ý đến người vợ anh tôi và rất có thiện cảm đối với nàng. Mục Vương gia Mã kể rằng Người vừa bước vào trong công lớn đã vội hỏi anh tôi đã mang người đàn bà ngoại quốc về chưa. Rồi người thay áo và cho báo với anh tôi rằng ăn xong Người sẽ đến phòng anh thăm anh.

Cha tôi vào, ngọt ngào và tươi cười nhận lời chúc tụng của anh tôi và đòi xem người đàn bà ngoại quốc. Khi nàng ra, thì Người cười nhiều lắm, ngắm nghía nàng và phê phán về bề ngoài của nàng một cách rất thẳng thắn. Người nói một vẻ bao dung :

« Ừ, nàng cũng khá đẹp theo vẻ riêng của nàng đấy ! Tốt, tốt, đó là một điều mới lạ ở trong gia đình. Nàng có biết nói tiếng ta không ? »

Sự thất ý của cha tôi làm cho anh tôi không bằng lòng và anh giả nhời qua loa rằng nàng đương học. Cha tôi cười và reo :

« Không cần ! Không cần ! Những lời ái ân nói bằng tiếng ngoại quốc chắc cũng phải êm ái lắm, hê, — hê — hê ! — »
Cha tôi cười to quá đến nỗi rằng cả tấm thân to lớn rung lên.

Nàng chỉ hiểu có một nửa những lời cha tôi nói. Với giọng phong phú, dùng đục của Người, bao giờ Người cũng nói một vẻ khinh suất, nhưng vẻ ái ân của Người làm cho nàng phấn khởi, và anh tôi thì không thể giảng cho nàng biết rằng cha tôi thiếu lễ độ đối với nàng.

Người ta nói với tôi rằng cha tôi đến thăm nàng luôn, và nói đùa với nàng. Người tự do nhìn vào tận mặt nàng và giẫy nàng những chữ, những câu mới. Người gửi quà cho nàng, và một lần gửi cả cho nàng một cây chanh lùn bầm trong một cái chậu men xanh.

Nhưng anh tôi khéo xếp đặt thành ra lúc nào anh cũng có mặt trong những cuộc gặp gỡ ấy.

Nàng như là một đứa trẻ con ; Nàng

không hiểu gì cả.

Hôm qua tôi vừa đến cùng vợ anh tôi, sau khi chào mẹ tôi, nhân dịp ngày hội. Tôi không dám ngồi lâu với người đàn bà ngoại quốc sợ làm mất lòng mẹ tôi và sợ người cấm cửa không cho tôi vào các viện Người ở.

Tôi hỏi nàng :

— Chi có sung sướng hơn không ?

Nàng đáp :

— Có lẽ có. Dẫu sao cơ sự cũng không trở nên khe khắt hơn. Tôi chỉ được thấy mẹ chàng có một lần khi bà muốn tôi pha trà cho bà. Xuất đời tôi, tôi chưa hề pha trà theo cách ấy ! Nhưng cha chàng thì gần như ngày nào cũng đến đây.

Tôi nói :

« — Ta nên kiên tâm. Rồi sẽ đến ngày mẹ thương lại. »

Tức thời, mặt nàng cau lại. Nàng nói một giọng thấp và dần lại :

« Tôi chẳng làm gì nên tội. Yêu nhau và lấy nhau có phải là một tội lỗi đâu ? Cha chàng là người thân độc nhất của tôi trong nhà này. Người đối với tôi rất, tốt. Và xin nói thực với cô rằng tôi đương cần đến lòng tốt ấy ! Tôi tin rằng tôi không thể ở cái nhà tù này được lâu nữa. »

Nàng rũ mở tóc ngắn, và mặt nàng giận giữ tối xăm đi. Tôi thấy nàng nhìn sang các viện khác ; mắt tôi theo hướng mặt nàng.

« Xem chúng kia kia ! Chúng ở cả kia ! Tôi là một đồ chơi cho những người đàn bà kia. Tôi chán đến chết được vì thấy chúng nhìn tôi như thế. Tại làm sao chúng cứ đứng mà thì thào, mà dinh mò tôi, mà chỉ chỏ tôi ? »

Vừa nói nàng vừa hất đầu chỉ cho tôi cái cửa hình mặt giăng. Gắn lối vào, các vợ lẽ và độ một tá các con

nó tỳ họp lại thành một đám. Chúng có vẻ đông dài, bần ăn lạc rang, hoặc đem chia cho các con chúng, nhưng chúng lên lút dờm ngó, và tôi nghe thấy chúng cười, tôi đưa mắt dọa chúng; chúng vờ như không trông thấy tôi. Sau cùng nàng kéo tôi đi xa hơn, vào giữa căn phòng, và đóng hẳn những cửa gỗ dầy đi dầy lại. Nàng nói rất thiết tha:

« Tôi không thể chịu đựng được chúng nữa. Tôi không hiểu một tí gì về những lời chúng nói nhưng tôi biết chúng nói tôi từ sáng đến tối. »

Tôi vỗ về nàng :

« Đừng để ý đến chúng. Chúng là một lũ hoản toàn ngu độn cả.

Nhưng nàng lắc đầu :

— « Tôi không thể nào ngày lại ngày cứ chịu mãi thế này được. »

Hình như chìm đắm vào trong ý nghĩ, nàng im lặng, cau mày. Tôi đợi, và cả hai chúng tôi cùng ngồi trong cái phòng rộng u tối. Một lúc sau, vì không có gì

nói với nhau, tôi nhìn quanh chỗ tôi. Tôi nhận thấy những sự thay đổi nàng mang lại, ý chừng là để cho căn phòng có vẻ phương tây hơn. Sự đó đối với tôi chỉ có vẻ kỳ dị.

Một vài bức tranh treo trên tường, không có chút cân đối, lẫn với vài bức ảnh đóng khung. Khi nàng bắt chợt được mắt tôi, mặt nàng rạng lên và nàng sốt sắng nói với tôi :

« Đó là cha mẹ tôi và em gái tôi. »

Tôi hỏi :

« Chị không có anh em trai ư ? »

Nàng lắc đầu, và môi nàng hơi cong lên :

« Không, sự đó không có chút quan hệ nào. Chúng tôi không riêng chỉ chú trọng vào con trai đầu. »

Tôi hơi lấy làm lạ vì giọng của những lời nàng nói. Không tự giải được, tôi đứng dậy để xem ngắm những bức ảnh. Ảnh đầu là ảnh một ông già trang

nghiêm râu bạc ngắn xen nhọn. Mắt ông ta giống mắt người dân bà ngoại quốc, cũng đau đớn sau đôi mi nặng. Ông ta hơi đầu và có một cái mũi lớn.

Nàng âu yếm nhìn vào mặt ông già và nói :

« Cha tôi giầy học... cha tôi là giáo sư ở học đường mà anh cô và tôi lần đầu tiên đã gặp nhau. Nhìn thấy cụ ở trong cái phòng này thì lạ thực. Nàng nói thêm một giọng đau đớn : Cụ lạc lõng ở đây, cũng như tôi lạc lõng vậy. Nhưng chỉ có ảnh mẹ tôi là tôi không thể nhìn được trong lúc này ! »

Người dân bà ngoại quốc đã đến bên tôi. Đứng sát vào tôi, nàng lấn cả tôi đi. Nàng quay khỏi bức ảnh thứ hai, đi về chỗ nàng rồi với vương vải trắng để trên bàn, bên nàng, nàng khâu. Tôi chưa hề được trông thấy nàng làm việc. Nàng để trên đầu ngón tay một cái chụp bằng kim khí rất kỳ khôi, khác hẳn cái bao ngón tay chúng tôi thường

đeo, và nàng cầm kim như người cầm dao găm. Tôi không nói gì cả. Tôi quan sát mặt mẹ nàng. Rất nhỏ nhắn, bà cụ cũng có vẻ thanh tú và phúc hậu theo lối riêng của bà, nhưng tất cả lẽ mạo đều hỏng vì cách mở tóc trắng đóng khung quanh mặt. Mặt em gái nàng giống mặt mẹ rất rõ rệt, dù trẻ và tươi cười hơn. Tôi nói rất lễ phép :

— « Hẳn là chị ước ao gặp mặt mẹ chị lắm ? »

Tôi hết sức kinh ngạc khi thấy nàng lắc đầu.

Nàng nói một giọng sáng :

— « Không. Đến viết thư cho cụ tôi cũng chịu. »

Tôi la lùng hỏi :

— « Sao vậy ? »

— « Bởi vì tôi sợ rằng những nỗi lo trước của mẹ tôi thực hiện. Mất gì thì mất chứ tôi cũng không muốn cho cụ rộng thấy tôi ở đây trong lúc này. Và

cụ biết tôi rõ quá, cụ sẽ đọc rõ tâm tình tôi ở ngoài những hàng chữ. Từ lúc tôi về đến cái nhà này tôi chưa hề viết cho cụ một bức thư nào.

Ở xa, trong hước tôi thì tất cả đều có vẻ kỳ lạ. Em gái tôi thì nghĩ rằng người ta không thể tưởng tượng một truyện tiểu thuyết đẹp hơn. Và tôi ! Chao ôi ! Cô không ngờ được anh cô có thể là một người tình hoàn toàn đến thế nào ! Anh có một cách nói nó làm cho những lời tỏ tình của những người đàn ông khác hóa ra nhạt và đáng chán hết cả. Anh đã làm cho tình ái thành một điều mới mẻ ! Nhưng mẹ tôi vẫn lo ! Bao giờ cũng vẫn lo !

Tôi lạ lùng hỏi :

— « Lo điều gì ?

— « Lo tôi khổ sở ở nơi xa xôi thăm thẳm, lo gia đình anh không nhận . . . lo sự nó sẽ phá hoại hết cả. Và tôi cảm thấy rằng có lẽ mẹ tôi có lý. Tôi không biết, nhưng một cái lưới bình như khép

dẫn lại quanh mình tôi... Bị dăm hăm trong những bức tường cao này, tôi tưởng tượng đến nhiều điều... Tôi không hiểu những bọn kia họ nói gì. Tôi không biết họ nghĩ gì. Mặt họ không tỏ ra một chút gì cả.

« Rồi tôi lại đến nước thấy rằng cả mặt chông tôi cũng giống mặt họ : bằng phẳng và kín đáo, không tỏ ra một tình cảm nào cả.

« Ở bên kia, bên nước tôi, anh có vẻ như người nước tôi, song có một vẻ quyến rũ hơn, một tình thú mê ảo tôi chưa từng biết. Nhưng ở đây, người ta có thể bảo được rằng anh lại rơi vào một thế giới kỳ dị thoát ra khỏi tôi. Ôi ! Tôi không biết làm thế nào mà giải tỏ ý nghĩ. Tôi vốn quen với sự thành thực, với sự vui vẻ hồn nhiên mà ở đây cái gì cũng là im, lặng, khúm núm cùng những con mắt thóc mách. Tôi xin chịu cho người ta lấy sự tự do của tôi đi nếu tôi hiểu đúng sau những sự ấy

có những gì. Trước ở, nước tôi, tôi đã nói với anh rằng tôi xin vì anh mà tôi trở thành một người đàn bà Tàu, thành một người rợ Hottentote hay thành bất cứ một người gì. Bây giờ thì tôi không kham được nữa ! Tôi không thể kham được nữa ! Tôi vĩnh viễn vẫn còn là người đàn bà Mỹ-thời ! »

Nàng thổ lộ ra lời nói như thế nửa bằng tiếng nàng, nửa bằng tiếng chúng tôi, mày thì cau lại, tay thì hoa lên, nét mặt đảo lộn. Tôi không bao giờ tưởng nàng có thể nói được nhiều đến thế. Và lời nói tuôn ra như là ngọn nước đột nhiên vọt khỏi một tảng đá. Tôi cực kỳ bối rối, vì chưa bao giờ tôi thấy lòng một người đàn bà bộc lộ ra như thế. Nhưng thế mà một niềm thương mơ hồ dâng lên trong người tôi và lan đến nàng.

Trong lúc tôi tìm một lời để nói thì anh tôi, hình như đã nghe thấy hết cả, ở căn buồng bên cạnh đi ra. Không có vẻ nhận thấy tôi, anh cầm lấy hai tay vợ

anh để trên bức khăn và quý xuống cúi đầu, anh đưa tay nâng soa lên má anh, mi mắt anh. Tôi chừ chừ, không biết phải ở lại hay là phải đi thì anh đã ngẩng lên đôi mắt hoang mang và thăm thì một giọng đau đớn :

« Mary, mary, anh chưa bao giờ nghe thấy em nói như thế ! Em không thực ngờ anh chứ ? Ở nước em, em đã nói rằng em sẽ chia sẻ giọng giống anh quốc tịch anh. Nếu đến hết năm nay mà chuyện đó có vẻ không thành được đối với em thì chúng ta sẽ bỏ lại tất cả sau chúng ta, và anh sẽ làm anh thành người Mỹ với em. Và nếu cũng lại không đạt được, thì chúng ta sẽ cùng đi đến đâu thì đến, lập một xứ xở mới một giọng giống mới để mà sống cùng nhau. Chao ôi, em ôi, xin tịn cậy ở anh ! »

Anh nói những lời ấy bằng tiếng của chúng tôi vì thấy dễ dàng hơn. Nhưng rồi sau anh nói những điều bằng tiếng của,

nàng, và tôi không hiểu nữa. Nàng cười nụ, và tôi biết rằng nàng có thể còn chịu được nhiều nóng nôi vì anh. Cúi đầu xuống, nàng dựa tựa vào vai chồng, và hai người cứ im như thế trong một sự yên lặng tẻ tãi. Tôi hồ thẹn nếu còn đứng thêm ở trước tấm áo tình bọc lộ ấy.

Tôi nhẹ nhàng luồn ra ngoài và cảm thấy một nỗi thur thái khi mắng những con nô tỳ đã nhìn qua hàng rào. Tất nhiên tôi không thể trách mắng được những người vợ lẽ của cha tôi, nhưng tôi làm cách để có thể nói những con nô tỳ ở trước mặt họ. Tôi chỉ thấy trong cả bọn chúng một sự tò mò ngu dốt, bướng bỉnh. Người vợ lẽ béo vừa ăn tem tép một cái bánh dăn, vừa tặc môi mà nói :

« Khi người ta lỗ bịch đến bực ấy, và bắt thành nhân dạng đến bực ấy thì cũng phải đợi đến sự người ta nhìn mình và người ta chế diễu mình ! »

Tôi hết sức ngghiêm nghị mà đáp :

« Thế mà nàng cũng có nhân tính và cũng có cùng những tình cảm như chúng ta. »

Người Vợ. Hai cũng chẳng từ nhún đôi vai u của mẹ và lại nhai tóp tép rồi cần thân chúi tay vào tay áo.

Tôi cúi kính bô đi. Nhưng về đến nhà tôi mới hiểu rằng trong sự giận giữ của tôi, tôi không vào phe phản đối người vợ anh tôi, nhưng mà là vào phe nàng.

XVIII

VÀ bây giờ, Chị ơi, cái điều người ta sợ đã đến. Nàng có mang! Nàng đã ngờ ngợ từ cả một tuần trước, nhưng vì một sự gì kỳ kỳ khôi của phương tây, nàng không nói gì hết, cả với anh tôi cũng vậy. Bây giờ, anh vừa mới báo tin cho tôi.

Đó không phải là một điều làm cho chúng tôi vui sướng và mẹ tôi khi biết tin phải đi nằm ngay. Nội phiến muộn làm Người không đứng dậy được. Sau khi lo mãi sự thất vọng ấy đến như thế,

thân Người yếu ớt quá không chịu nổi tin dữ ấy. Chị cũng biết mẹ tôi ước ao cái kết quả đầu tiên của anh tôi phải thuộc về gia đình biết bao nhiêu. Thế là không thể được rồi và Người cho rằng như thế là một khí lực đã bỏ phí mất, vì lẽ đứa trẻ, không bao giờ có thể ra mắt Người trong địa vị đứa cháu gái.

Tôi đến thăm mẹ tôi. Người nằm giải ra, cứng và im chằm chằm trên giường. Mắt Người nhắm lại mở hé ra đủ để nhận thấy tôi rồi lại nhắm lại ngay. Tôi ngồi bình tĩnh bên Người và im lặng đợi. Đột nhiên, mắt Người biến sắc đi, như một ngày trước, lúc có mặt tôi. Nó nhiệm vẻ của sự chết, và một mếu trơ thảm hại; Mẹ tôi thở rất khó nhọc.

Tôi đâm sợ, và đập tay để gọi một con ỏ. Mụ Vương gia Mã chạy vào cầm một liều thuốc phiện cháy, khói nghi ngút. Mẹ tôi nằm lấy, hút một cách tuyệt vọng; sự đau đớn của Người dịu đi.

Nhưng tôi thấy tâm hồn tôi lo ngại. Sự đau đớn tất phải có luôn, vì lẽ điều thuốc phiện lúc nào cũng tiêm sẵn sàng và ngọn đèn vẫn thắp ! Khi tôi muốn hỏi đến thì mẹ tôi cầm tôi, bằng một giọng gay gắt :

« Không sao cả ; đừng làm phiền ta. »

Mẹ tôi không nói thêm một lời nào nữa. Sau khi ngồi bên Người một lúc rồi tôi chào và lui ra. Lúc qua viện các con ở, tôi hỏi mẹ Vương gia Mã. Mẹ lắc đầu :

« Bà-Cả ngày nào cũng đau như thế đấy, cũng nhiều lần như số ngón tay trên hai tay Người. Trong bao nhiêu năm, thỉnh thoảng bệnh lại đến, nhưng cô biết đấy, không bao giờ Người tự nói đến mình. Rồi gần đây, nỗi ưu phiền làm nổi lên những cơn đau liên liên. Lúc nào tôi cũng ở bên Người và tôi thấy máu sẫm vẽ lên mặt Người. Nó phai đi vào lúc rạng đông, khi tôi đem chè lên ; Từ trước đến giờ, một chút hi

vọng nắng đỡ Người ; bây giờ Người ụp xuống như một cái cây mà người ta đã chặt cái rễ cuối cùng ?

Mụ cầm lấy góc chiếc khăn lá dấp xanh chùi hết mắt nọ đến mắt kia mà thở giải.

Chao ôi ! Tôi biết sự hi vọng nó nắng đỡ mẹ tôi lắm. Tôi không nói gì cả. Về đến nhà tôi, tôi khóc và kể hết cho chồng tôi nghe. Tôi cầu khẩn chàng đến thăm Người cùng với tôi, nhưng chẳng khuyên tôi nên chờ.

« Nếu Người thấy bị bó buộc hay có ai làm phật ý Người thì bệnh tình sẽ trầm trọng lên. Nếu em thấy một cơ hội tốt thì em hãy xin Người tìm một thầy thuốc. Em chẳng còn có phận sự gì khác phải làm đối với một bậc già cả. »

Tôi biết rằng bao giờ chàng cũng có lý ; Song lẽ tôi không sao sua đuổi được xa tôi sự cảm thấy một tai họa đã đến nơi.

Hình như cha tôi rất lấy làm mãn nguyện vì người đàn bà ngoại quốc sắp có con. Biết tin ấy Người reo lên :

« A ! A ! Chúng ta sắp có một chú bé ngoại quốc để mà đùa nghịch. Hay lắm ! Một đồ chơi mới ! Chúng ta sẽ gọi nó là Chú Hề, và tha hồ mà cười.

Nghe những lời ấy, anh tôi lầm bầm trong miệng. Trong lòng, anh bắt đầu thù ghét cha chúng tôi. Tôi nhận thấy thế.

Còn người đàn bà ngoại quốc thì nàng đã bỏ hết các nỗi buồn. Lúc tôi đến mừng nàng, nàng đương hát một điệu hát xứ nàng, hoang dã và dữ tợn. Tôi hỏi nghĩa bài hát. Hình như đó là một bài du. Tôi la lũng vì có đứa trẻ nghe thế mà có thể ngủ được. Tôi tin rằng người đàn bà đã quên cái ngày nàng kể lẽ nỗi khổ sở cùng tôi. Anh tôi và nàng lại có một thời ân ái mới, và bây giờ, trong tâm trí nàng chẳng có chỗ cho ý nghĩ nào khác, trong lúc nàng

đợi đứa bé của nàng ra đời.

Tôi rất mong được xem thằng bé ngoại quốc ấy. Tất nó không thể đẹp theo cách con trai tôi được. Lại sẽ có thể là một đứa con gái, có lẽ sẽ thừa hưởng mớ tóc màu lửa của mẹ nó ! Chao ôi ! Người anh đáng thương của tôi !

Anh tội khổ sở quá lắm ! Từ lúc biết sắp có con thì anh lại càng mong địa vị của vợ anh được vào quy tắc rõ ràng. Ngày nào anh cũng nói bóng về việc ấy với cha tôi. Nhưng cha tôi xoay chiều câu truyện, và tươi cười nói rộng đến những điều khác.

Đến ngày lễ sắp tới, anh tôi định sẽ năn nỉ với tộc đảng, trong buồng thờ, trước bài vị thiêng liêng của tổ tiên để cho đứa con anh có thể chính thức là con trai trưởng của anh. Cổ nhiên, nếu là một đứa con gái thì chẳng có gì quan hệ. Nhưng chúng tôi làm thế nào mà nhìn rõ được tương lai.

Bây giờ đã đến tháng một. Tuyết phủ mặt đất trong vườn, và để nắng lên các cây tre, làm thành một mặt biển gợn sóng bọt trắng phau mỗi khi gió sẽ động cảnh. Người vợ anh tôi thêm i aeh. Ở nhà, tôi có một cảm giác chờ đợi nặng nề. Ngày nào tôi cũng tự hỏi: Đợi cái gì?

Sáng hôm nay, lúc dậy, tôi thấy các cây trơ trọi và đẽ, trên nền trời mùa đông. Tôi sợ hãi giật mình tỉnh dậy, như là tỉnh một cơn ác mộng. Thế mà tôi nhớ, chẳng có cơn mơ mộng nào. Ý nghĩa cuộc đời của chúng ta có thể là thế nào? Nó hoàn toàn ở trong tay các thần thánh, và chúng ta chỉ biết có tôn phục thôi.

Tôi tìm nguyên cớ nỗi lo của tôi. Tôi run sợ cho con tôi chẳng? Nhưng nó là một con sư tử non; nó khỏe tuyệt trần! Bây giờ nó đã nói được, như một ông vua chỉ huy hoạn hầu. Chỉ có cha nó dám cười mà không nghe lời nó. Con tôi thì tôi là nô lệ của nó, và nó cũng biết thế. Nó biết đủ mọi thứ, thặng đều thế! Không! Không

phải vì con tôi.

Nhưng tôi xuy lý mãi cũng vô ích. Không thể nào mà sửa đổi được nỗi lo, được linh tính, lo báo một sự đe dọa của thần thánh. Tôi tin chắc về ác ý của các ngài. Dầu sao thì các ngài cũng có thể oan ghét con tôi. Tôi thấy không được yên tâm từ đó có truyện cái hoa tai.

Cha nó cười. Chẳng biết chắc rằng thằng bé khỏe mạnh xuất từ đâu cho đến chầu. Sự háu ăn của nó đến lạ. Nó đẩy vú tôi ra, và mỗi ngày ba bần đói cơm và dưa. Tôi đã cho nó (hời) bú. Nó là người lờn rồi. Không, không có thể có một đứa nào tráng kiện như con trai tôi được!

Me tôi vẫn thêm. Tôi tiếc cuộc đời của cha tôi. Cha tôi lấy cơ có những việc bận ở Thiên Tân để ra đi ngay từ lúc anh tôi bắt đầu làm rầy rà Người về việc vợ anh, và Người vắng nhà đã mấy tuần trăng rồi. Nhưng bây giờ tại họa lỵ trên nhà Người tất Người phải về. Dù rằng bao giờ Người cũng chỉ quan

làm riêng về thú vui của mình mình,
 nhưng có thể là Người nhớ ra rằng Người
 là đại biểu của gia đình trước các thần
 thánh.

Tuy thế tôi không dám viết thư cho
 Người, vì lời tạ ơn phần chi là một người
 đơn bề, mẹ mãi vì những nỗi kinh sợ
 của đàn bà. Và nếu chẳng có việc gì cả,
 biết đâu đây? Nhưng thế thì tại sao
 ngay nọ cứ theo ngay kia với sự đợi
 chờ dè nén ấy?

Tôi bị mất đối tượng trước đức Quan
 Âm, vì tôi sợ chồng tôi chết. Lúc mà
 không có một sự nguy hiểm nào đe dọa
 thì không tin thần thánh là phải lắm,
 nhưng để lúc mà lo dè nặng lên người
 thì chúng ta biết đi đến đâu? Trước ngày
 tôi sinh con tôi, tôi đã cầu đức Phật, và
 ngài đã chứng giám cho tôi rồi.

Hôm nay là ngày đầu tháng chạp. Mẹ
 tôi nằm nghỉ, im lìm trên giường và

tôi bắt đầu lo mẹ tôi không bao giờ dậy được nữa. Tôi xin mẹ tôi cho mời thầy thuốc mãi; sau Người cũng chịu bằng lòng, nhưng tôi cho chỉ vì chán tai mà Người nghe theo. Người đã nói mời cụ Tráng, vị bác sĩ và chiêm tinh học kỳ tài đến chữa cho Người. Người biểu cụ bốn mươi lạng bạc, và cụ hứa chữa khỏi. Tôi cũng thấy yên tâm vì ai cũng biết cụ là một danh sư.

Nhưng tôi tự hỏi bao giờ lúc đó mới đến. Mẹ tôi luôn luôn hút thuốc phiện cho nhẹ sự đau đớn ở các bộ phận và nói tệ mề làm cho Người không nói lên được. Mặt Người một màu vàng sè và da thì căng thẳng trên sương đến nỗi sờ vào thấy khô mỏng như giấy.

Tôi cầu xin mẹ tôi hỏi chồng tôi để chàng có thể thử dùng thuốc Tây phương. Mẹ tôi thì thảo nói rằng tuổi trẻ của Người đã qua, tuổi già đã đến, nhưng không bao giờ Người có thể chịu được những cung cách của người Dã Man. Còn

chồng tôi thì lúc đầu khi tôi nói chuyện
me tôi với chàng. Tôi thấy rõ ràng chàng
tin chắc Người đã sẵn sàng để sang cõi
U-Minh.

Ôi! Mẹ tôi! mẹ ơi!

Anh tôi từ sáng đến tối chẳng nói gì
cả. Anh ngồi ở trong phòng anh, con mắt
đăm đăm về nghiêm nghị. Anh chỉ
bừ g tỉnh để cưỡng cưỡng tỏ tình thương
mến vợ. Hai người sống cuộc sống của
họ, ở một thế giới riêng họ ở một mình
với đứa con sắp ra đời.

Anh đã sai để một lần, phen tre vào cái
cái bình mặt giếng, và những người
đàn bà dỗi việc không dòm ngó được
nữa.

Khi tôi nói về mẹ chúng tôi với anh,
thì anh làm thinh. Anh chỉ nhấc đi nhấc
đai, như một đứa trẻ đầu bò:

« Không bao giờ, không bao giờ tôi
tha thứ cho cụ! »

Lần đầu tiên trong đời anh, anh có mọi điều bị từ chối và anh oán mẹ.

Trong mấy tuần lễ, anh không vào thăm Người. Nhưng hôm qua, sức động vì những nỗi lo sợ và những lời cầu khẩn của tôi, anh đã đi theo tôi và đến bên giường Người anh đứng thật thẳng, chẳng muốn chào mẹ tôi, trong một sự im lặng cố tình. Anh nhìn Người, Người mở mắt ra, dăm dăm nhìn anh, không nói một lời nào.

Dẫu sao khi chúng tôi cùng ra, tôi cũng hiểu rằng anh đã bị lừa lay vì trông thấy cái mặt ốm yếu ấy. Nhưng anh không nói gì cả, dù là nói với tôi. Trước anh vẫn tưởng bà cụ già nằm lỳ ở trong buồng vì một điều quyết định cay đắng nào đó với anh. Bây giờ anh mới hiểu rằng Người bị bệnh đến chết. Mẹ Vương gia Mã nói lại với tôi rằng từ lúc ấy ngày nào anh cũng đến hai tay dâng mẹ tôi một bát nước chè mà chẳng nói gì cả.

Thình thoảng mẹ tôi cảm ơn anh bằng một giọng vể ợt nhưng không bao giờ câu truyện của hai người đi qua mấy chữ ấy từ ngày. Người biết tin vợ anh có mang.

Anh tôi đã gửi một bức thư cho cha tôi, và mai thi cụ về.

Bao nhiêu ngày nay rồi, mẹ tôi không hề hé miệng. Người chim đắm trong một giấc ngủ nặng nề, không giống những giấc khác. Cứ ráng, vì thấy thuốc nhún vai, dơ tay lên mà tuyên bố:

« Nếu Trời đã bắt phải chết thì lời là ai mà ngăn được định mệnh tối cao ? »

Cụ cầm lấy tiền, thũ tay vào ống tay áo rồi đi về. Sau khi cụ đi, tôi chạy vội về với chồng tôi. câu khẩn chàng đến với mẹ tôi. Người chàng biết những sự xảy ra quanh mình và sẽ không biết rằng chàng ở đây. Bắc đầu chàng còn chổ từ nhưng thấy nỗi lo âu của tôi, chàng

buộc lòng đi theo tôi và, đứng bên giường Người, lần đầu tiên chàng trông thấy mẹ tôi.

Tôi chưa bao giờ thấy chàng cảm động đến thế. Chàng nhìn mẹ tôi rất lâu rồi chàng rung mình từ đầu đến chân và vội vã đi ra. Tôi tự hỏi chàng cũng ốm chắng, nhưng lúc tôi hỏi chàng thì chàng chỉ nói :

« Chạm quá mất rồi, ... chạm quá. »

Rồi chàng quay vào tôi, thốt nhiên kêu lên :

« Em giống mẹ cực kỳ đến nỗi anh tưởng tượng trông thấy em nằm sóng sượt ở kia, chết ! »

Và chúng tôi rưng rưng khóc.

Ngày ngày tôi ra đến. Từ ngày sinh con, tôi ít đến đó lắm. Tôi đã có con tôi và chẳng có cái gì để cầu xin thần thánh nữa. Tự vì aaaa phúc của tôi, các ngài

phạt tôi vào thân người mẹ yêu quý của tôi. Tôi đến trước vị thần Trương Thọ, và đặt lễ rượu thịt trước ngài: Tôi hứa xin cúng vào đền trăm đồng bạc nếu mẹ tôi khỏi.

Nhưng thần chẳng giả nhời tôi câu nào. Ngài ngồi im phăng phắc sau bức rèm. Tôi cũng chẳng biết người có nhận lễ phàm của tôi không.

Sau bức màn che, các vị thánh thần mưu đồ về tất cả vận mệnh chúng tôi.

Chao ôi! Chị ơi, Chị ơi! Thế là các thần thánh đã nói ra, và đã tỏ rõ sự ác nghiệt của các ngài! Chị trông đây! Tôi mặc quần áo vải thô. Chị trông con tôi đây, nó mặc toàn đồ trắng vải to đê chớ! Đó là vì Người đây, vì mẹ tôi đây! Chao ôi, mẹ tôi, mẹ tôi! Không, chị đừng giỡn tôi nữa. Bây giờ tôi phải khóc vì mẹ tôi chết rồi.

Tôi một mình ở bên mẹ tôi, vào lúc

nửa đêm. Người nằm im không động trong một chiều đã từ mười hôm nay, im như là một đồ vật bằng đồng. Người chẳng nói mà cũng chẳng ăn. Linh hồn Người đã nghe thấy tiếng gọi trên thiên đình và riêng có trái tim cương quyết của Người vẫn còn đập cho đến kiệt sức và lặng im.

Một giờ trước lúc rang đông, tôi kinh sợ, nhận thấy một sự biến đổi. Tôi đập tay nó vào tay kia và sai con nó tỳ túc trực đi gọi anh tôi. Anh vẫn đợi ở tiền đình, sẵn sàng đến khi tôi cho gọi. Lúc anh vào anh đưa mắt nhìn và hơi có vẻ lo ngại thì thào :

« Giờ cuối cùng đã đến ! Phải mời cha chúng ta vào đi ! »

Anh ra hiệu cho mẹ Vương gia Mã Dương lau nước mắt bên giường và mẹ vâng lời anh đi ra. Chúng tôi cầm tay nhau khóc lóc, lo sợ chưa chạn trong sự đợi chờ.

Đột nhiên mẹ tôi bình như chợt tỉnh.

Người quay đầu ra, nhìn chúng tôi. Người chậm chạp dơ tay lên như có mang một vật rất nặng và thở giải-hai-bản. Rồi tay rơi xuống và linh hồn Người thoát ra, không tỏ rõ một chút gì, trong lúc đi cũng cảm lặng như là trong lúc sống.

Khi cha chúng tôi, hãy còn nửa thức nửa ngủ, quần áo mặc vội vào người, đi vào, thì chúng tôi báo cho Người biết. Người đứng ngăm nghĩa mẹ tôi có vẻ sợ hãi. Trong tâm tâm bao giờ Người cũng vẫn sợ mẹ tôi. Rồi Người bật lên khóc lóc, dễ dàng như trẻ con khóc, và kêu to lên :

« Một người hiền phụ... một người hiền phụ ! »

Anh tôi nhẹ nhàng dìu cha tôi ra ngoài, khuyên giải Người và sai mụ Vương gia Mã mang rượu đến Người uống cho lại sức.

Bảy giờ, một mình ngồi với mẹ tôi, tôi mới cúi xuống bộ mặt im lặng đã cứng sững ra. Chẳng có ai đã thực được biết mẹ tôi như tôi, và lòng tôi tap rậ

thành những giọt lệ bùng bùng. Rồi tôi thong thả kéo những tấm rèm và để mẹ tôi ở trong sự cô đơn nó đã theo mẹ tôi suốt đời!

Mẹ tôi! mẹ ơi!

Chúng tôi đã xúc hương thi hài mẹ tôi bằng dầu hỏa mùi. Chúng tôi đã liệm thi thể mẹ tôi trong những tấm xa tơ vàng bất tận. Chúng tôi đã đặt thi thể Người vào một trong hai cỗ đại quan đục trong một thân cây long não khổng lồ, làm sẵn cho mẹ tôi và cho cha tôi từ lúc ông bà tôi mất, đã bao nhiêu năm nay. Trên mi mắt nhắm nghiền của Người, người ta đã đặt lên những viên ngọc thiêng.

Bảy giờ cỗ đại quan đã gần kỹ. Chúng tôi đã mời thầy địa lý đến để hỏi và trợn ngày đưa ma. Ông ta xem trong sách đầu khoa và định vào ngày mùng sáu tháng sáu sang năm.

Chúng tôi liền đi mời nhà sư. Các ngài mặc áo vàng, áo tía theo giòng tu mà đến. Thành một đám long trọng, có âm nhạc rầu rĩ của tiếng kèn sáo đi theo, chúng tôi đưa mẹ tôi ra quán ở chùa để đợi ngày hạ huyết.

Mẹ tôi an nghỉ dưới mắt các thần thánh trong sự thái bình và trong bụi bậm của các thế kỷ. Không có một tiếng nào sẽ đến làm đoạn giấc ngủ vô cùng của mẹ tôi. Bao giờ cũng chỉ còn có tiếng lâm râm cầu nguyện của các nhà sư lúc sáng sớm và buổi hoàng hôn, và ban đêm, thanh âm độc nhất của tiếng chuông chùa đánh từng hồi cách nhau rất lâu.

Tôi chỉ có thể nghĩ đến mình mẹ tôi thôi.

CÓ thực chẳng là bốn tuần trăng đã xa cách chúng ta, Chi bỡi? Tôi vẫn còn mang trên đầu cái giầy tang trắng để chớ mẹ tòn kính của tôi. Dù tôi cứ theo đời cũ mà sống cũng vẫn không sao. Thần thánh ngăn tôi khỏi nguồn gốc tôi, khỏi cái thịt đã sinh ra thịt tôi, khỏi những sưng đã làm ra sưng tôi. Tôi sẽ xuốt đời chảy máu ở chỗ đứt đoạn ấy.

Song lo, tôi nghĩ đến những điều này.

Vì lẽ giới đã không muốn ban cho mẹ tôi điều ước vọng to nhất của Người, thì phải chăng là vì lòng tốt mà các đấng thần minh đã mang người mà các ngài thương yêu ra khỏi một thế giới bất trắc mà người ấy không bao giờ hiểu được? Những hồi sau này sẽ đau đớn quá cho mẹ tôi. Làm thế nào mà mẹ tôi chịu được những sự vừa xảy ra? Đề tôi xin kể Chi nghe.

Đám ma vừa ra khỏi công lớn thì các vợ lẽ đã bắt đầu tranh nhau xem ai được ở trên nhất. Chi nào cũng muốn thay mẹ tôi làm Bà-Cả và muốn mặc quần áo diều, là một vật thêm muốn, vợ lẽ cấm không được dùng. Chúng còn hi vọng hưởng đặc quyền lúc chết được đưa qua công lớn vì Chi cũng biết rằng ao quan của một chi vợ lẽ chỉ được đi qua một cái cửa ngang.

Tất cả những con rồ ấy thì nhau mà trang diêm, hi vọng cha tôi để mất đến.

Tôi nói tất cả ư? Tôi quên mất Lê Mai.

Trong những tháng dài giãng giặc, nàng sống ở nhà quê, trong những ruộng đất của nhà. Ngày mẹ tôi chết, trong lúc buồn rầu, chúng tôi đã quên không báo tang ngay cho nàng. Mãi đến mười ngày sau mới có một chữ do tay người quản gia của cha tôi đến tay nàng. Vàng, nàng vẫn một mình ở với con nàng và những con ở, từ cái ngày mà cha tôi nói đến truyền lấy một người nàng hầu mới. Vẫn biết rằng việc đó không thành, vì trước khi điều đình xong Người đã thôi không chú ý đến người đàn bà ấy nữa; Người cho số tiền mà gia đình người ấy đòi là to quá. Nhưng Lê Mai không thể quên được ý cha tôi đã muốn kiếm một người thay nàng. Nàng không bao giờ đàn mặt Người nữa, và biết rằng Người vốn rất ghét nhà quê, nàng tin chắc rằng cha tôi chẳng tìm cách theo nàng đến đây.

Nhưng khi nàng biết tin mẹ tôi chết nàng tức khắc đến ngồi bên quan thi hài mợ lời, và ôm lấy áo quan, nàng âm thầm khóc trong ba ngày, không ăn

uống gì cả. Khi Vương gia Mã mách tôi, tôi đến tìm Lê Mai, nâng nâng dậy và dẫn nàng về nhà.

Nàng thực đổi khác đi nhiều quá. Tiếng cười và sự vui vẻ của nàng đã biến mất, và nàng không mặc những hàng vóc lụa hào nhàng nữa. Nàng đã thôi không thoa mặt, nó thành ra cứng và nhợt nhạt trên bộ mặt xanh lợt của nàng. Nàng hóa ra bình tĩnh, ủ ê và lặng lẽ. Nhưng vẻ khinh thị của nàng vẫn còn, và khi nàng nghe truyện bọn vợ lẽ tranh dành nhau thì miệng nàng có một nếp chua chát. Nàng là người độc nhất không lăm le địa vị trên cùng.

Nàng tránh tất cả những sự bóng gió đến cha tôi. Người ta bảo rằng nàng đã tuyên bố sẽ uống thuốc độc nếu cha tôi còn tìm cách gần nàng.

Trong tâm nàng, ái tình đã kết lại thành thù oán!

Nàng có vẻ không chút chú ý đến những điều tôi nói về người đàn bà ngoại quốc và hình như cũng chẳng

nghe tôi. Khi tôi lại trở lại vấn đề ấy nàng vẫn lạnh lùng hết sức và giả nhời tôi bằng một giọng mỏng và nhói như nước đá :

« Đối với một việc tạo hóa đã định sẵn mà bạn khoăn và nói nhiều như thế là thừa. Con một người cha như thế có thể thủy chung được không ? Bây giờ thì anh ấy để hết tâm hồn vào tình yêu, tôi biết điều ấy lắm rồi. Nhưng hãy đợi lúc đưa con ra đời, và nhan sắc của người mẹ bị bóc đi như là người ta lột bìa một quyển sách. Những trang ở trong chỉ toàn nói đến ái ân cũng là thừa. Anh ấy không thèm đọc đến nữa đâu. »

Sau nàng lại trở nên lạnh nhạt. Trong bốn ngày nàng ở nhà tôi, nàng không nói đến tên cha tôi một lần nào. Cái gì ngày xưa là vui vẻ, là ái ân bây giờ đã chết hẳn. Chỉ còn có sự giận giữ, một giận giữ bất tuyệt, về bất cứ cái gì, nhưng đó là một giận giữ thiếu nồng nàn, một mối hận thù lạnh lẽo không phân phải trái và đầy nọc độc như mối

hắn thù của con rắn. Sau lúc nàng đi, tôi để tay vào tay chồng tôi mà kể chuyện ấy. Chàng giữ tay tôi rất lâu, rồi sau mới nói :

« Đó là một người bị khinh bỉ. Tục lệ cũ của ta đối đãi với đàn bà rất sơ suất. Nàng không phải thuộc về hạng đàn bà mà một mối tình dễ dãi có thể làm cho chịu được sự khinh bỉ ấy.

Còn có sự gì ghê gớm bằng ái tình nếu nó không được tự do mát mẻ mà chảy từ trái tim nọ đến trái tim kia !

Thời tang tóc đã qua, Lệ Mai lại quay về nhà quê.

Người ta không thể quyết định gì về vấn đề các người vợ lẽ khác được thừa nhận chính thức thay mẹ tôi vào địa vị Bà Cả. Tình thế lại càng rắc rối hơn vì nhà họ Lý, mà người con gái họ đó vẫn là đính hôn với anh tôi, bắt đầu gần như ngày nào cũng sai các người mỗi đem thư đến nài cho việc cưới phải

thành tựu ngay.

Cố nhiên, anh tôi không nói một tý gì với người đàn bà ngoại quốc, nhưng tôi thì biết hết và tôi hiểu tại sao anh tôi lại đeo cái vẻ mặt bơ phờ, càng ngày càng lo âu nhিপ với những sự rắc rối càng ngày càng thắt lại quanh người anh. Cha tôi tiếp những người mỗi và anh tôi tìm cách không gặp họ. Cha tôi cẩn thận nhắc lại cho anh những lời của họ với một vẻ vờ như tươi cười và vô ưu.

Từ ngày mẹ tôi chết, giữa anh tôi và người đàn bà ngoại quốc lại có một thời ân ái nồng nàn mới, bởi vậy nói với anh về chuyện lấy vợ khác thì chẳng khác gì lộn con dao trong ruột anh. Dù rằng người đàn bà ngoại quốc chưa bao giờ yêu mẹ tôi, mà đến sau, anh tôi trách sự nhảm tâm của nàng đối với mẹ chúng tôi ốm, và đâm ugục khi nghĩ rằng đã làm mẹ buồn phiền mà chết, vợ anh cũng nghe anh nói một cách ân cần.

Nàng lắng nghe anh hồi hận rồi xoay

ý nghĩ của anh sang đũa con chờ đợi và về tương lai. Nàng khôn lắm. Một tâm trí rộng hẹp sẽ bực bội, vì những lời kêu ca ấy, nhưng, khi anh tôi nói đến đức tốt của mẹ, theo cách người ta thường nói đến người quá cố thì nàng công nhận ngay và sẵn lòng không nhắc nhở đến thái độ của mẹ tôi đối với nàng; nàng còn thêm vào những lời ca ngợi của chồng nàng, sự kính phục của nàng đối với trí quả quyết mà người mất đi đã tỏ ra, dù là tỏ ra để phản đối nàng. Thồ lộ với vợ như thế, anh tôi đã chút hết nỗi buồn ra khỏi một trái tim và ái tình lại rạt rào đầy lên.

Hai người cùng nhau sống trong các viện, ngoài tất cả mọi sự vật. Có một đạo tôi rất ít gặp hai người. Chẳng khác nào họ ở một xứ xa xôi không có cái gì, không có ai đến được. Khi tôi đến thăm thì hai người tiếp đón niềm nở lắm, nhưng ngay lúc sau, tuy không muốn mà họ cũng quên tôi đi. Mỗi hai người ngấm gặp nhau, nói với nhau trong

khi môi họ trò chuyện với tôi. Nếu họ xa nhau, dù chỉ xa bằng bề dài căn phòng, họ cũng tự dung mà lại gần nhau, hề không cảm thấy ở bên nhau là họ đã khắc khoải rồi. Tôi chắc rằng chính trong thời ân ái nồng nàn này mà anh tôi hiểu rõ con đường anh phải theo. Một sự bình tĩnh lan trên tâm trí anh, và sẵn sàng vì vợ mà xa bỏ hết cả. Cả sự bồn chồn của thần xác anh cũng dịu đi.

Xem xét hai người, tôi lấy làm lạ rằng đối với họ tôi chỉ cảm thấy những tình ý dậm đà. Trước ngày cưới tôi thì bao nhiêu ái ân giải ra giữa vợ và chồng như thế sẽ làm tôi ghê tởm. Trong sự không hiểu, tôi có thể coi sự ấy như là một sự thiếu tư cách ; có thể tôi hạ cả ái tình xuống mà cho rằng nó chỉ để cho bọn vợ lẽ nàng hầu hay bọn nô lệ.

Chị xem thì biết, tôi đời khác đi biết bao. Và trượng phu tôi đã giậy tôi biết bao nhiêu điều. Thực là trước khi chàng đến thì tôi chẳng biết gì cả.

Đó, anh tôi và người đàn bà ngoại quốc, trong lúc chờ đợi tương lai thì sống như thế đó.

Song le anh tôi thấy không được hài lòng đầy đủ. Nàng thì sung sướng và chẳng tha thiết đến việc gia nhập vào gia đình anh tôi nữa.

Dù có mỗi thiện cảm nàng đối với chồng nàng sau ngày mẹ chúng tôi mất, nàng cũng thấy như thoát khỏi được một trạng thái khuất nhục. Sự có đứa con sống trong bụng làm nàng mất hết sợ hãi. Nàng chỉ nghĩ đến anh tôi, đến chính mình và đến đứa trẻ ấy. Thấy nó động dậy, nàng mỉm cười mà nói :

« Chính cái đứa bé này nó giậy tôi đủ mọi điều. Nó giậy tôi gia nhập vào xứ sở, vào nơi giống của chồng tôi. Nó sẽ cho tôi biết hình ảnh cha nó từ lúc mới sinh cho đến tuổi thành nhân. Bây giờ không đời nào tôi còn cô độc hay xa cách mọi người nữa, »

Và nàng còn nói với chồng nàng :

« Việc gia đình anh có nhận em hay không chẳng còn chi là quan trọng nữa. Sương anh, máu anh, óc anh đã thấm vào thân em. Em sẽ sinh ra một đứa con trai nó sẽ là con của anh và của dân tộc anh. »

Vợ anh nói thế, anh rất quý phục, nhưng đầy lòng giận đối với cha, anh đi ra và bảo tôi :

« Vợ anh và anh có thể sống một mình suốt đời, nhưng hai chúng tôi có nên làm cho đứa trẻ mất gia tài không? Chúng tôi có quyền thế không? »

Tôi không thể đáp ra sao cả vì tôi chẳng biết điều khôn lẽ phải ở đâu.

Ngày sinh nở đã gần đến. Người ta có thể chờ đợi từng giờ, và anh tôi lại có một cuộc đàm phán với cha tôi, và xin người chính thức công nhận người đàn bà ngoại quốc là vợ anh. Tôi xin nói với Chị những điều anh tôi đã kể

cho tôi.

Anh tìm cách tự làm cho phần khởi trong khi đi đề nói việc ấy. Anh nhớ đến những ân huệ mà ngày trước cha tôi ban cho vợ anh. Những cử chỉ và ngôn ngữ của cha tôi lúc ấy, có thiếu nhã độ cũng không sao, một chút tình cảm có thể vì đấy mà có. Anh cúi đầu trước cha tôi và nói :

« Kính thưa cha tôn quý bây giờ, Bà Cả, mẹ tôn quý của con đã bỏ chúng con mà xuống Suối Vàng, con là con không xứng đáng của cha, con xin cha nghe con nói. »

Cha chúng tôi đương ngồi ở bàn uống rượu, Người nghiêng đầu đi mà cười nụ và vẫn giữ nụ cười ấy, rót rượu trong một cái bình bạc vào một cái chén ngọc Người cầm ở tay. Thỉnh thoảng Người lại nhấp rượu nhưng không nói gì cả. Cho nên anh tôi thêm can đảm mà tiếp :

« Một đóa hoa đáng thương ở một xứ lạ tìm cách làm vững địa vị trong nhà »

ta. Theo tục lệ Tây Phương, chúng con đã thành hôn trong luật pháp, và trong mắt người đồng bào của nàng, nàng là Vợ-Cả của con. Bây giờ nàng ước ao luật pháp nước ta cũng vậy. Việc càng quan trọng hơn nữa vì nàng sắp sinh cho con đứa con đầu lòng.

« Bà Cả cũ đã mất rồi, và chúng ta hương nhớ bà mãi mãi. Song lẽ cần phải để Vợ-Cả của con trai bà vào địa vị ông bình của nàng, trong trật tự các thế hệ. Đóa hoa xứ ngoài ước ao được thành một người trong gia đình ta, nàng muốn cùng chúng ta có những gốc rễ chung, cũng như cây mận trước khi kết quả được ghép vào thân chính. Nàng ước ao rằng các con nàng sẽ mãi mãi thuộc về nơi giếng ngọc hoàng của chúng ta. Chỉ còn có việc cha công nhận nàng. Nàng thấy phần khởi vì những ân huệ mà cha đã tỏ với nàng độ trước. »

Cha chúng tôi vẫn giữ sự im lặng và nụ cười. Người rót thêm rượu và lại nống trong cái chén ngọc. Rồi sau, Người

nói :

« Đóa hoa ngoại quốc đẹp lắm. Đôi mắt tuyệt mỹ của nàng là hai viên châu báu. Thịt nàng có sắc trắng của thịt bồ đào. Nàng đã làm cho chúng ta thú lắm, có phải không ? Ta mừng anh vì anh sửa soạn để nhận của nàng một thứ đồ chơi bé bé. »

Người cầm bình rót rượu và nói tiếp cũng một vẻ hòa nhã ấy :

« Ngồi xuống đây, con, anh làm nhọc mình vô ích. »

Người mở ngăn kéo bàn lấy ra một cái cốc khác và chỗ cho anh tôi một cái ghế. Người rót đầy cái cốc thứ hai. Nhưng anh tôi chối từ và vẫn cứ đứng. Cha chúng tôi lại nói tiếp ; giọng Người mềm, đục, tuôn ra dễ dàng :

« À ! anh không thích rượu. »

Người mỉm cười và uống rồi lấy mu bàn tay chùi môi, Người lại mỉm cười nữa. Sau rồi thấy anh tôi cứ đứng, nhất định đợi câu giả nhời, Người mới nói :

« Còn về việc anh đạt lên đề rồi ta

sẽ xem con ạ. Ta bận lắm. Hơn nữa mẹ anh chết đi đã làm ta buồn phiền đến nỗi rằng ta không thể chú ý đến một vấn đề nào cả. Chiều hôm nay ta đi Thượng Hải tìm một trò gì giải trí kéo sợ đau đớn quá độ thì phát ốm mất. Anh hãy chuyển lời mừng của ta cho người đàn bà đang chờ đợi : chúc cho nàng mang một đứa con trai giống như một bông xen. Thôi từ biệt con tôi. Con rất quý. Con rất xứng đáng ! »

Người đứng lên, vẫn mỉm cười và lui vào phòng khác, đóng bức rèm lại.

Kể lại cho tôi nghe những truyện ấy anh tôi nói đến cha như nói đến một người ngoài, vì sự thù oán của anh to quá. Lúc còn nhỏ, chúng tôi học trong sách Thánh Hiền rằng một người không được yêu vợ hơn yêu cha mẹ. Đó là một tội lỗi đối với bài vị các tổ tiên và các thần thánh. Nhưng đâu là trái tim yếu đuối của người có thể chống lại với ngọn sóng ái tình ? Dù trái tim ấy muốn hay không, ái tình cũng chứa chan,

Làm thế nào mà thành ra các Cồ Nhân khôn đủ mọi điều như thế mà lại không biết điều này ? Tôi không thể trách anh tôi điều gì được nữa.

Thực là lòng, nhưng trong hai người thì lại là người đàn bà ngoại quốc đau đớn hơn cả. Sự phản đối của mẹ tôi không làm nàng khò đến thế. Nàng thất vọng vì sự vô tâm của cha tôi. Thoạt đầu nàng nổi giận và nói đến Người một cách lạnh lẽo. Lúc biết câu chuyện giữa cha tôi và chồng nàng thì nàng nói :

« Vậy ra sự tử tế của ông ấy là tử tế giả vờ. Tôi cứ tưởng rằng ông ấy thực có tình thân đối với tôi. Tôi cảm thấy ông ấy là một người bạn. Ông ấy muốn nói cái gì chứ ! Ôi, nhưng mà thế thì thật là một con vật ! »

Tôi hoảng lên vì nghe thấy phán đoán một cụ Cồ như thế, và tôi nhìn anh tôi, tự hỏi anh sẽ nói thế nào để mắng vợ anh.

Nhưng anh giữ sự im lặng, và đứng cúi đầu xuống thành ra tôi không nhìn được mặt anh. Nàng ngẩng lên nhìn anh với đôi mắt trợn to vì sợ hãi và đột nhiên, không có vẻ gì khiến cho đoán trước được cả, vì nàng vẫn nói một giọng rất lạnh lùng và dễ dãi, nàng bật kéo lớn lên và chạy đến với anh tôi mà kêu :

« Ôi ! Chàng ôi, chúng ta mau rời bỏ cái nơi khốn nạn này đi ! »

Tôi chùng hững ra vì sự đột khởi của mối cảm kích ấy. Nhưng anh tôi đón vợ vào trong tay và thì thào những lời an ủi. Tôi liền đi ra, lòng đầy những nỗi buồn phiền của hai người và có những nỗi nghi ngờ về tương lai.

XX

CHA tôi đã quyết định một điều. Nghe đến thì khổ lắm, nhưng thà biết ngay còn hơn sống với một hi vọng hão.

Hôm qua Người đã sai một sứ giả đến báo anh tôi, một người anh em họ, hàng thứ ba, là chân chức việc trong tộc đảng nhà cha tôi. Sau khi giải khát và uống trà trong buồng khách, anh ta đã báo cho anh tôi ý định của cha tôi bằng những lời này :

« Hỡi anh con trai họ Dương, xin

nghe đây này. Thế này là thân phụ anh giả nhời rõ ràng cho lời thỉnh nguyện của anh, và các nhân viên trong tộc đảng đều đồng ý với Người; tất cả cho đến người nhỏ mọn nhất cũng đều ủng hộ Người. Thân phụ anh nói:

« Không thể nào mà người đàn bà ngoại quốc lại được nhận vào trong họ ta » Cái giòng máu chảy trong huyết mạch nàng không thể biến chất được. Trong tâm nàng, nàng trung thành với những luật lệ lạ lùng đối với chúng ta. Những đứa trẻ trong lòng nàng không thể là con cháu Hán Tộc. Ở đâu mà giòng máu đã pha trộn và chẳng còn thuần túy thì tâm lòng cũng không thể trung thành.

« Hơn nữa, con trai nàng cũng không thể được nhận vào trong nhà thờ tổ tiên. Làm thế nào mà một người đàn bà ngoại quốc lại có thể quý được trong hàng giòng giới thiêng liêng của Đại-Cồ-Nhân. Điều ấy chỉ dành cho những ai có huyết thống nguyên vẹn, có giòng

máu Cồ-Nhân không chút pha trộn chảy trong thân thể.

« Thân phụ anh rộng lượng lắm. Người gửi đưa cho anh một nghìn đồng bạc. Khi nào đưa bé ra đời thì trả công cho mẹ nó và cho nàng trở về xứ sở. Anh chơi bời khá lâu rồi. Bây giờ phải quay về bổn phận. Anh nên nghe lời truyền phán ! Anh nên lấy người đã được kén chọn cho anh. Con gái họ Lý thắc nắc vì sự chậm trễ quá giờ này. Gia đình nhà họ Lý đã kiên nhẫn lắm : Họ bằng lòng hoãn cuộc cưới này cho đến bao giờ sự dỗi dai của anh mất đi. Tất cả thành này nói ra nói vào thành thử thực là một việc ô nhục, một sự xấu hổ cho tộc đảng. Nhưng họ không muốn kéo dài sự chờ đợi này nữa ; họ đòi quyền của họ. Hôn lễ không thể lại hoãn được nữa. Tuổi trẻ qua, và những đứa con trai có mệnh mới sinh nở vào thời trẻ tuổi, là những đứa tốt nhất. »

Và anh ta đưa cho anh tôi một gói bạc nặng.

Anh tôi cầm lấy gói và ném xuống đất. Anh dướn về phía trước : mắt anh y như những ngọn dao hai lưỡi nó muốn móc trái tim kẻ thù. Sự giận giữ bốc lên trên mặt giá băng của anh và bây giờ nó sẽ toang ra như một ánh chớp bất ngờ trong vùng trời trong trẻo. Anh hét lên :

« Anh về với cái người ấy ! Bảo ông ta cầm lấy tiền của ông ta ! Từ hôm nay trở đi, tôi không có cha nữa, Tôi không có tộc đảng nữa. Tôi bỏ cái họ Dương ! Sớm tên tôi trong gia phả đi ! Tôi và vợ tôi sẽ đi. Bây giờ chúng tôi tự do như là các thanh niên khác được tự do trong nước họ. Chúng tôi sẽ bắt đầu một giọng giới mới, giải thoát hẳn cái thói nô lệ cổ hủ và tàn ác cho linh hồn chúng tôi ! »

Và anh đảo bước ra khỏi căn phòng.

Người sứ giả nhặt lấy học tiền mà lầm bầm :

« À ! Còn khối con trai khác ! Còn khối con trai khác ! »

Và anh ta trở về với cha tôi.

Bây giờ Chị đã hiểu tại sao tôi nói rằng mẹ tôi mất đi còn hơn ! Làm thế nào cho mẹ tôi trông thấy ngày này mà chịu được ? Làm thế nào mà mẹ tôi đành lòng trông thấy một thằng con vợ lẽ chiếm chỗ đứa con một của Người, đứa con thừa tự ?

Anh tôi không còn một chút của cải nào của gia đình. Người ta đem phần của anh bồi thường cho nhà họ Lý vì nỗi ô nhục họ phải chịu, và theo lời mệnh Vương gia Mã thì người ta đã đang tìm một người chồng khác cho người con gái họ, trước đã đính hôn với anh tôi.

Còn có sự hi sinh nào anh tôi chẳng chịu làm vì tình yêu người đàn bà ngoại quốc này !

Nhưng sự hi sinh ấy không được lộ cho người đàn bà đương đợi thời kỳ mãn nguyệt khai hoa, sợ rằng về sau này

hạnh phúc của nàng sẽ bị mờ ám. Anh tôi chỉ bảo nàng :

« Bây giờ chúng ta đi khỏi nơi này đi, em ơi. Không bao giờ chúng ta gây dựng được một gia đình trong những bức tường này. »

Nàng rất sung sướng và vui vẻ theo anh. Thế là anh tôi mãi mãi xa bỏ nhà cửa của tổ tiên. Trong lúc ly biệt chẳng có mặt ai cả, trừ có mẹ Vương gia Mã đến, cúi giập đầu xuống đất trước mặt, anh tôi khóc mà kêu lên :

« Tại sao mà con trai bà chủ tôi lại có thể bỏ những cung viện này ? Thôi, đến lúc tôi phải mất rồi... đến lúc tôi phải chết rồi ! »

Bây giờ hai người ở một cái nhà nhỏ, hai tầng gác như nhà chúng tôi, ở phố Đầu Cầu. Anh tôi chẳng mấy chốc mà bình tĩnh lại, nhưng trong xòm đi. Lâu dần tiên trong đời anh, anh phải nghĩ xem cơm ăn áo mặc của anh sẽ từ đâu mà đến. Anh giậy học ở đây, trong trường của Chính Phủ. Trước kia, không bao giờ

anh dậy trước khi mặt trời đã chói lọi trên cao, mà bây giờ thì anh ra đi từ sáng sớm. Mặt anh cương quyết hơn, lời anh thưa thớt hơn và nụ cười của anh ít dễ dàng hơn trước. Một hôm tôi đánh bạo hỏi anh :

« Anh ơi, anh không hối tiếc gì chứ ? »

Anh lại nhìn tôi bằng cái đũa mắt ngày xưa long lanh trong mi mắt và kêu :

— « Không đời nào ! »

Chao ôi ! Tôi tin rằng mẹ tôi đã nhầm ! Anh không phải là con của cha. Anh hoàn toàn là con của mẹ vì sự cương quyết.

Chị có biết việc vừa xảy ra không ? Mới nghe truyện tôi cười mãi, và rồi không hiểu tại sao, tôi lại khóc.

Chiều hôm qua anh tôi nghe thấy tiếng đập thình thình vào cửa nhà anh. Anh tự ra mở, vì hai người lúc này chỉ có một con ở hầu, và, kinh ngạc xiết bao, anh thấy anh đứng trước mặt mẹ Vương

gia Mã. Mụ đi xe cút kit đến, mang theo tất cả các thứ mụ có, đựng trong một cái thúng tre đan lớn và một cái khăn gói vải xanh. Trông thấy anh tôi, mụ rất can đảm nói với anh :

« Già đến ở với con trai bà chủ già và hầu hạ cháu trai của Ngài. »

Anh tôi hỏi mụ :

« Nhưng thế ra ư không biết rằng người ta không coi tôi là con trai mẹ tôi nữa ư ? »

Mụ Vương gia Mã cứ bám chặt lấy cái thúng ở một tay và cái khăn gói ở tay kia một cách rất bướng bỉnh mà đáp :

« Ô kia ! Chính cậu mà lại nói với già thế à ? Thế thì khi cậu giải chưa được hơn một thước và hãy còn trần như con rọng, chẳng phải là chính già đã đỡ cậu từ tay cụ bà vào trong tay này ư ? Già chẳng đã nuôi cậu bằng vú già này ư ? Lúc sinh ra cậu là ai thì bây giờ cậu cũng vẫn còn là người ấy, và con trai cậu là con trai cậu. Già thực mong được như lời già nói đấy ! »

Anh tôi bảo rằng chẳng còn biết giả nhời mụ ra sao. Thực thế, mụ Vương gia Mã đã biết tất cả đời chúng tôi và đối với chúng tôi mụ hơn một con ở nhiều. Trong khi anh chù trừ thì mụ đặt thúng và gói xuống lối đi và vừa thở ịch vừa lau nhàu — vì mụ già và béo ra — mụ lục soát trong người để tìm túi tiền. Rồi sau mụ quay ra, cãi nhau rất nhiều với người kéo xe cút kít về giá tiền chở và ở lại nhà anh tôi như ở nhà mụ.

Sáng hôm nay mụ đến chào tôi và tôi thấy mụ vẫn y như cũ. Người ta tưởng mụ đã ở hàng năm với anh tôi trong cái nhà ngoại quốc này ; Tôi biết rằng trong bụng mụ lấy làm lạ nhiều điều lắm. Anh tôi nói rằng mụ bảo chẳng thấy cái gì là lạ cả, nhưng mụ nghi ngờ nhất là cái cầu thang, và lần đầu, có mặt một người nào thì mụ nhất định từ chối không chịu lên. Hôm nay, mụ nói với tôi rằng mụ không thể chịu được những sự thay đổi xảy đến ở nhà mẹ

tôi.

Hình như mẹ vợ lẽ béo đã trở nên Vợ-Cả thay chỗ mẹ tôi. Người ta phong cho mẹ trong gian nhà thờ, trước những bài vị thiêng liêng của tổ tiên. Từ đây mẹ mặc áo đỏ, áo tía, tay đeo dây nhẫn, vành vang mà đi lại. Mẹ lại dọn đến ở cả trong những buồng của mẹ tôi. Nghe câu truyện của Vương gia Mã tôi cảm thấy rằng không bao giờ tôi trở về đây được nữa.

Chao ôi, mẹ tôi !

Anh tôi tỏ ra rất ân cần đối với vợ anh. Ân cần hơn hết từ ngày anh đã từ bỏ cả mọi điều vì nàng. Anh, từ trước đến nay vẫn sống phong lưu bằng của cải của cha tôi, bây giờ hóa ra nghèo. Nhưng anh đã làm được cho nàng sung sướng.

Hôm qua, tôi đến thăm nàng. Nàng ngẩng mặt lên khỏi trang giấy trên đó nàng đang viết những giòng giải ngoẵng ngoèo. Bao giờ nàng thấy con tôi cũng vậy, nàng mỉm cười lúc tôi và con tôi

đi vào. Nàng nói, mắt long lanh vì nụ cười ấy :

« Tôi viết thư cho mẹ tôi. Thế là tôi có thể kể hết với cụ được. Tôi nói với cụ rằng tôi treo rèm lụa vàng lên cửa sổ, và có một bát thủy tiên trên bàn ; rằng tôi bọc một cái nôi bằng lụa đào cho con tôi nằm, lụa màu hoa táo ở bên Mỹ ! Cụ sẽ đọc được ở bên từng chữ và sẽ biết tôi sung sướng biết bao nhiêu ! »

Chi ơi, thỉnh thoảng Chi có trông thấy một vùng thung lũng sấm, dưới một trời nắng nẻ không ? Rồi đột nhiên mây mù ly tán, mặt trời chiếu xuống, và sự sống, và sắc màu vui vẻ nổi lên, hát vang bốn phía.

Cái lúc bây giờ đây nàng cũng giống như thế. Hạnh phúc làm cho mắt nàng đầy sinh sắc, và giọng nàng là một điệu hát bất tận.

Môi nàng không bao giờ im cả. Nó cong lên và hoạt động với những nụ cười và những tiếng cười đột nhiên. Nàng quả thực là đẹp. Tôi vẫn ngờ cái sắc

đẹp ấy, vì tôi chưa bao giờ trông thấy một sắc đẹp tương tự, nhưng bây giờ nhan sắc ấy hiện ra rõ ràng. Con giống tổ và nổi bực bội đã biến khỏi mắt nàng. Nó chỉ còn xanh như mặt biển xanh dưới một trời bình tĩnh.

Anh tôi, sau khi hành động đúng như ý định, ở ra bình tĩnh, trắng trợn và thỏa mãn. Rõ ra một người đàn ông.

Khi tôi nhìn hai người ấy, người nào cũng đã bỏ một thế giới vì người kia, tôi tự cảm thấy nhỏ mọn trước một tầm tính như thế. Kết quả hẳn là phải quý báu — cũng quý như ngọc.

Còn về con hai người, tôi rất lấy làm phân vân. Nó phải tự vạch ra con đường của nó. Phương Đông và Phương Tây hòa trong người nó, cả hai sẽ không nhận nó, sẽ dưỡng bỏ nó. Thế nhưng tôi tin rằng nếu nó thừa hưởng được trí cương quyết của song thân nó thì nó sẽ hiểu được hai thế giới ấy và sẽ thắng vượt lên. Nhưng đó chỉ là những điều phỏng đoán của tôi khi quan sát

anh tôi và người đàn bà ngoại quốc. Tôi chỉ là thân phận một người đàn bà. Đều rồi tôi phải nói với chồng tôi vì chàng thông kim bác cổ và chẳng phải ai bảo cũng biết ngay là chân lý ở chỗ nào.

Dẫu sao đi nữa, tôi cũng chắc chắn vì sự nóng lòng của tôi muốn trông thấy đứa con của hai người. Tôi ước ao nó sẽ là anh em đối với con trai tôi.

XXI

NGUỒI ĐÀN BÀ NGOẠI QUỐC HAI : GIÓ
 tại giờ, những tiếng hát như là
 tìm bọt đang từ trái tim lên môi
 nắng và mây vui, một nỗi vui lạ
 những. Tôi, cũng đã sinh ra một đứa
 con trai, tôi cũng nói với nắng và sự
 trong trái chúng về đời người của chúng
 tôi gần đó chẳng ở. Gió thổi mây dẫn
 ào như những quân áo lấm nhò nhò. Khi
 nắng do dự về màn nền chọn, nắng cần
 đời mây trên cái miệng thời giờ và
 giờ tôi.

XXI

NGUỜI đàn bà ngoại quốc hát : giờ lại giờ, những tiếng hát như là tấm bọt dâng từ trái tim lên môi nàng, và nàng vui, một nỗi vui lạ thường. Tôi, cũng đã sinh ra một đứa con trai, tôi chia nỗi vui với nàng và sự từng trải chung về đời người của chúng tôi gắn bó chúng tôi. Chúng tôi may quần áo, những quần áo tầu nhỏ nhỏ. Khi nàng do dự về màu nên chọn, nàng cau đôi mày trên cái miệng tươi cười và hỏi tôi :

« Nay cô này, nếu mắt nó đen thì phải cần đến màu đỏ tía : nếu mắt nó sẫm thì cần đến màu hồng. Mắt nó sẽ đen hay là sẫm hờ cô ? »

Và nàng quay vào tôi đôi mắt tươi cười.

Và tôi, cũng cười, hỏi lại nàng :

« Thế trong lòng chị, chị thấy nó thế nào ? »

Nàng thẹn đỏ bừng lên và thốt nhiên e lệ ở trước tôi mà nói :

« Mắt nó đen, ta nên lấy màu đỏ tía. »

Tôi nói .

« Màu đỏ tía là màu vui vẻ, hợp cho một đứa bé con trai. »

Hai chúng tôi cùng biết rằng chúng tôi đã chọn rất khôn. Tôi đưa cho nàng xem những quần áo đầu tiên bé tí tí của con tôi. Và cùng nhau, chúng tôi đặt những kiểu mẫu lên trên đoạn hoa tía và trên lụa đỏ mêm. Tôi tự tay thêu những chiếc giày mặt hồ con con. Trước những công việc như thế, chúng tôi cảm thấy rất gần gũi nhau. Tôi quên rằng trước

kia nàng đã có vẻ lạ lùng đối với tôi. Nàng trở nên một người chị tôi. Tôi đã học gọi tên nàng: Mary - Mary!

!

Lúc đã xong, nàng làm một loạt các đồ dùng cho trẻ con mới đẻ như ở xứ sở nàng. Tôi chưa bao giờ trông thấy những đồ giản dị và tinh vi đến thế. Tôi kinh ngạc lên vì thứ vải nhẹ. Những ống tay nhỏ xít dính lên trên cái áo giải như cái xiêm với một đường ren nhỏ hơn là một đường thêu, và vai thì, không phải là lụa mà êm ái như sương. Tôi nói nàng:

« Khi nào thì chị mặc cho cháu thế này? »

Nàng cười, và tát yêu vào má tôi với một giáng rất nhẹ nhàng.

Bây giờ sung sướng, nàng có những cách điệu ân cần rất đáng yêu:

« Sáu ngày trong tuần lễ, nó sẽ là con

của cha nó, nhưng ngày thứ bảy, tôi sẽ mặc cho nó hàng vải nhẹ và hàng ren : Nó sẽ là người Mỹ. » Rồi thốt nhiên trang nghiêm nàng nói thêm : « Lúc đầu tôi tưởng có thể làm cho nó thành một người Trung Hoa thực thụ, nhưng bây giờ tôi cảm thấy rằng sẽ làm cho nó có một chút Mỹ, vì đó chính là tôi. Nó sẽ thuộc về hai bên thế giới cơ a, vừa là về cô vừa là về tôi, »

Tôi lại cười nụ với nàng. Tôi đã trông thấy tại sao nàng chiếm được lòng anh tôi và cảm giữ chặt chẽ được mãi.

Con anh chị tôi đã ra đời rồi Chị a. Tôi đã đón nó từ tay mẹ Vương gia Mã. Với những tiếng thăm thì và tiếng cười tự phụ, mẹ trao đứa bé cho tôi. Tôi sốt sắng ngắm nghía nó.

Đó là một đứa trẻ khỏe và vạm vỡ. Vẫn biết rằng nó không được đẹp như con tôi. Để thế nào được một đứa thứ

hai như là đứa trời đã ban cho chồng tôi và tôi. Đứa con trai của anh chị tôi không giống đứa trẻ nào khác cả. Nó có cốt cách rộng lớn và sự cứng cáp mạnh mẽ của Phương tây, nhưng tóc và mắt nó đen như mắt và tóc chúng tôi, và nước da nó, dù có vẻ bóng bẩy của ngọc vẫn là có màu sẫm sẫm. Mắt nó và môi nó tôi trông đã có vẻ giống nét mặt của mẹ tôi khi xưa. Tôi ghi chép sự giống ấy với bao nhiêu là nỗi vui nỗi buồn hòa hợp ! »

Tôi không nói gì với chị tôi. Tôi mang con chị lại cho chị. Và tôi vừa cười vừa nói :

« Chị ơi, đây là công nghiệp của chị đây. Trong cái nút nhỏ này chị đã nối hai thế giới vào nhau ! »

Chị tôi nắm giải ra, yếu ớt, nhưng rạng rỡ. Chị thì thầm :

— « Cô đặt nó bên cạnh tôi này ! »

Tôi vâng lời chị.

Thằng bé nắm áp vào cái vú màu sữa của mẹ nó. Chị tôi để mắt vào nó và

đưa những ngón tay trắng vuốt mờ tóc đen của nó. Tôi cười nụ trước bức tranh ấy mà nói:

« Nó sẽ mặc áo đỏ vì da nó nâu quá, không mặc hàng trắng được ».

Chị tôi nói rất giản dị:

« Nó giống như cha nó; tôi rất lấy làm sung sướng. »

Lúc ấy anh tôi vào và tôi lui ra.

Chiều hôm qua, sau lúc chị tôi sinh đứa trẻ, tôi ngồi bên chõng tôi, trong phòng con trai chúng tôi. Chúng tôi cùng nhau ngắm trăng sáng dọi qua cửa sổ mở rộng. Không khí trong trẻo và khu vườn nhỏ của chúng tôi giống như một bức thủy mặc màu đen và trắng. Cây cối vươn cao lên trời thành những điểm mun và mặt trăng lướt vào một nét bạc.

Phía sau, con trai chúng tôi ngủ trong cái giường tre đã thành ra hẹp quá đối với nó. Trong giấc ngủ, nó dấm tay lên

không, và tay nó hơi chạm vào thành giường. Bây giờ nó là một người lớn rồi. Chồng tôi và tôi, chúng tôi nhìn nhau. Chúng tôi lấy làm tự phụ khi nghe tiếng thở mạnh của nó.

Và lúc ấy, tôi nghĩ đến đứa trẻ mới đẻ và vẻ nó giống mẹ tôi mà đời sống vừa mới hết, trong khi đời nó bắt đầu. Hơi buồn buồn, tôi nói sẽ;

« Đứa con của anh chị chúng ta ra đời ở giữa bao nhiêu là sự tan vỡ : mẹ nó bỏ nước và bỏ giống nòi. Mẹ của bố nó đau đớn mà từ bỏ người con một. Bố nó khổ sở bỏ cả nhà, cả tổ tiên, cả quá khứ thiêng liêng ! »

Nhưng chồng tôi chỉ cười nụ. Chàng vòng tay ôm lấy vai tôi. Rồi trang trọng, chàng nói :

« Em chỉ nên nghĩ đến sự xum vầy vui vẻ nó theo đứa trẻ mà đến. Đứa trẻ đã buộc làm một hai tấm lòng của cha mẹ nó, hai tấm lòng rất khác nhau vì cõi dẽ và giáo dục, ngăn cách bởi sự phân tán lâu đời. Sự xum vầy tốt đẹp đến

dâu ! »

Chàng an ủy tôi như vậy khi tôi nhớ đến những nỗi buồn đã qua. Chàng không cho phép tôi bám riết lấy những điều vì một lẽ độc nhất là nó đã cũ nát. Chàng để mặt tôi quay về tương lai và nói :

« Phải để tất cả những điều ấy mất đi em ạ ! Chúng ta không muốn rằng con trai chúng ta bị trói buộc vì những tục lệ cũ kỹ và vô ích ? »

Nghĩ đến hai đứa trẻ này — con trai tôi và anh họ nó — tôi cảm thấy rằng chồng tôi có nhẽ phải, bao giờ cũng có nhẽ phải !

HẾT



in trong ngày 25-3-45 tại nhà in Thuỵ Kỳ Hà-Nội

Cải chính

Trang	Giống	Chữ sai	Xin đọc là
2	5	Picwick	Pickwick
3	9	Brother	Mother
11	13	lại	lại
12	12	lại	lại
74	8	một sự	một sự
94	6	hoàng hôn	hoàng hôn
121	4	khi con	khi con
157	7	khó bầu	khó bầu
204	9	là nguyệt	là nguyệt
286	19	hơi có vẻ	hơi có vẻ
308	22	cụ rông	cụ rông
311	1	Trước ở, nước	Trước ở nước
314	23	anh cầm	anh cầm
313	17	bánh dẫu	bánh dẫu
316	16	một mầu	một mầu
335	18	áo quan	áo quan
336	23	mẹ tôi	mẹ tôi
341	19	không có	không có
348	11	rất quý	rất quý

In xong ngày 25-9-45 tại nhà in Thụy-Ký Hà-nội

NHÀ XUẤT BẢN HÀN-MẶC

Đã xuất bản

<i>Trọng Lang :</i>	Thầy « Lang »	(hết)
<i>Trọng Lang :</i>	Làm dân	(6,50)
<i>Nguyễn Hồng :</i>	Hai giòng sữa	(hết)
<i>Thanh Tịnh :</i>	Xuân và Sinh	(5,40)
<i>Ph. Kh. Khoan :</i>	Quỳnh Như	(hết)
<i>Toan Ánh :</i>	Trong lũy tre xanh	(4,50)
<i>Huyền Kiêu :</i>	Gió đông gió tây	(13,50)

Đương in

<i>Tô Hoài :</i>	Xóm ao Sen
<i>Nguyễn Tuân :</i>	Yêu Ngôn

Sẽ in

<i>Huyền Kiêu :</i>	Thầy Trò
<i>Nguyễn Tuân :</i>	Chu Ngạn Khê

26, HÀNG QUẠT — HÀ-NỘI